

Tỉnh thành: Thừa Thiên Huế (S)

| Số TT | Số ĐK     | Số ĐKHC     | Tên phương tiện | Chủ phương tiện                                 | Địa chỉ                          | Ngày kiểm tra | Ngày hết hạn | Số biên bản |
|-------|-----------|-------------|-----------------|-------------------------------------------------|----------------------------------|---------------|--------------|-------------|
| 1     | S75-00008 | TTH-0217K   |                 | HTX Vận tải - CGĐS - Quảng Điền                 | Quảng Ngạn, Huyện Quảng Điền     | 09/04/2010    | 24/03/2011   | 00057/10S75 |
| 2     | S75-00009 | TTH-0216K   |                 | HTX Vận tải - CGĐS - Quảng Điền                 | Quảng Ngạn, Huyện Quảng Điền     | 10/05/2016    | 24/03/2017   | 00037/16S75 |
| 3     | S75-00010 | TTH-0215K   |                 | HTX Vận tải - CGĐS - Quảng Điền                 | Quảng Ngạn, Huyện Quảng Điền     | 09/04/2010    | 24/03/2011   | 00055/10S75 |
| 4     | S75-00011 | TTH-0218K   |                 | HTX Vận tải - CGĐS- Quảng Điền                  | Quảng Ngạn, Huyện Quảng Điền     | 10/05/2016    | 24/03/2017   | 00036/16S75 |
| 5     | S75-00012 | TTH-0220K   |                 | HTX Vận tải - CGĐS - Quảng Điền                 | Quảng ngạn, Huyện Quảng Điền     | 10/05/2016    | 24/03/2017   | 00035/16S75 |
| 6     | S75-00013 | TTH-0219K   |                 | HTX Vận tải - CGĐS - Quảng Điền                 | Quảng Ngạn, Huyện Quảng Điền     | 09/04/2010    | 24/03/2011   | 00054/10S75 |
| 7     | S75-00015 | TTH-0057DL  |                 | HTX Vận tải đường sông Thành phố Huế            | 1/1 Chi Lăng, Thành phố Huế      | 03/11/2015    | 29/10/2016   | 00198/15S75 |
| 8     | S75-00016 | TTH-0090DL  |                 | DNTN Đội thuyền du lịch Minh Tâm.               | 01- Phạm Ngũ Lão, Thành phố Huế  | 05/11/2015    | 01/10/2016   | 00200/15S75 |
| 9     | S75-00020 | TTH-0118K   |                 | HTX Vận tải - CGĐS - Phú Lộc (Nguyễn Xuân Lành) | Đá Bạc,, Huyện Phú Lộc           | 07/11/2008    | 28/05/2009   | 01039/08S75 |
| 10    | S75-00057 | TTH-0184K   |                 | Huỳnh Văn Tạo                                   | Tổ 21, KV7, Vĩ Dạ, Thành phố Huế | 16/07/2009    | 14/10/2010   | 00256/09S75 |
| 11    | S75-00058 | TTH-0076DL  |                 | HTX Vận tải đường sông TP. Huế.                 | 1/1 Chi Lăng, Thành phố Huế      | 06/04/2016    | 14/10/2016   | 00007/16S75 |
| 12    | S75-00064 | TTH-0179K   |                 | THT Vận tải đường sông Hương Thủy               | Thủy Bằng,, Huyện Hương Thủy     | 14/09/2007    | 10/09/2008   | 00313/07S75 |
| 13    | S75-00065 | TTH-0175K   |                 | THT Vận tải đường sông Hương Thủy               | Thủy Bằng,, Huyện Hương Thủy     | 17/09/2007    | 10/09/2008   | 00314/07S75 |
| 14    | S75-00068 | TTH-0155K   |                 | THT vận tải đường sông Hương Thủy               | Thủy Bằng, Huyện Hương Thủy      | 02/10/2013    | 10/09/2014   | 00273/13S75 |
| 15    | S75-00069 | TTH-0143K   |                 | HTX Vận tải cơ giới đường sông Hương Trà.       | Hải Dương, Huyện Hương Trà       | 21/09/2007    | 30/09/2008   | 00329/07S75 |
| 16    | S75-00072 | TTH-0135K   |                 | HTX Vận tải - CGĐS - Hương Trà (Phạm .X. Cao)   | Hải Dương,, Huyện Hương Trà      | 21/09/2007    | 30/09/2008   | 00332/07S75 |
| 17    | S75-00073 | TTH-0066DL. |                 | HTX Vận tải đường sông TP Huế.                  | 1/1 Chi Lăng, Thành phố Huế      | 09/11/2015    | 30/10/2016   | 00209/15S75 |
| 18    | S75-00075 | TTH-0146K   |                 | HTX Vận tải cơ giới đường sông Hương Trà.       | Hải Dương, Huyện Hương Trà       | 21/09/2007    | 30/09/2008   | 00328/07S75 |
| 19    | S75-00076 | TTH-0181 K  |                 | THT Vận tải đường sông Hương Thủy.              | Thủy Bằng,, Huyện Hương Thủy     | 05/10/2009    | 10/09/2010   | 00436/09S75 |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>                     | <i>Địa chỉ</i>                              | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|--------------------------------------------|---------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 20           | S75-00079    | TTH-0005DL     |                        | HTX vận tải đường sông TP Huế              | 1/1 Chi Lăng, Thành phố Huế                 | 06/10/2015           | 30/09/2016          | 00169/15S75        |
| 21           | S75-00080    | TTH-0173K      |                        | HTX Vận tải cơ giới đường sông Hương Trà.  | Hải Dương, Huyện Hương Trà                  | 04/10/2012           | 08/10/2013          | 00278/12S75        |
| 22           | S75-00081    | TTH-0150K      |                        | HTX Vận tải cơ giới đường sông Hương Trà   | Hải Dương, Huyện Hương Trà                  | 21/09/2007           | 30/09/2008          | 00331/07S75        |
| 23           | S75-00082    | TTH-0061DL     |                        | HTX Vận tải đường sông TP.Huế              | 1/1 Chi Lăng, Thành phố Huế                 | 09/11/2015           | 18/10/2016          | 00210/15S75        |
| 24           | S75-00084    | TTH-0136K      |                        | HTX Vận tải cơ giới đường sông Hương Trà.  | Hải Dương, Huyện Hương Trà                  | 21/09/2007           | 30/09/2008          | 00327/07S75        |
| 25           | S75-00089    | TTH-0096DL.    |                        | Doanh nghiệp tư nhân Trần Tân              | Tổ 18, KV6, Kim Long, Thành phố Huế         | 25/11/2015           | 30/10/2016          | 00233/15S75        |
| 26           | S75-00090    | TTH-0172K      |                        | HTX vận tải đường sông TP.Huế.             | 1/1 Chi Lăng, Thành phố Huế                 | 29/10/2009           | 14/10/2010          | 00475/09S75        |
| 27           | S75-00092    | TTH-0049DL     |                        | HTX Vận tải đường sông TP.Huế              | 1/1 Chi Lăng, Phường Phú Cát, Thành phố Huế | 16/11/2015           | 08/11/2016          | 00217/15S75        |
| 28           | S75-00093    | TTH-0046DL     |                        | HTX Vận tải đường sông TP.Huế.             | 1/1 Chi Lăng, Thành phố Huế                 | 06/10/2015           | 30/10/2016          | 00167/15S75        |
| 29           | S75-00096    | TTH-0040DL     |                        | Doanh nghiệp tư nhân Trần Tân              | Tổ 18, KV6, Kim Long, Thành phố Huế         | 06/11/2015           | 07/10/2016          | 00207/15S75        |
| 30           | S75-00097    | TTH-0171K      |                        | HTX vận tải đường sông TP.Huế              | 1/1 Chi Lăng, Thành phố Huế                 | 20/10/2011           | 14/10/2012          | 00372/11S75        |
| 31           | S75-00099    | TTH-0051DL     |                        | HTX Vận tải đường sông TP. Huế             | 1/1 Chi Lăng, Thành phố Huế                 | 09/11/2015           | 03/10/2016          | 00211/15S75        |
| 32           | S75-00100    | TTH-0064DL.    |                        | DNTN Đội thuyền du lịch Minh Tâm           | 01 Phạm Ngũ Lão, Thành phố Huế              | 14/09/2012           | 14/10/2013          | 00258/12S75        |
| 33           | S75-00109    | TTH-0062DL     |                        | HTX Vận tải đường sông TP. Huế             | 1/1 Chi Lăng, Thành phố Huế                 | 19/11/2015           | 19/10/2016          | 00225/15S75        |
| 34           | S75-00110    | TTH-0065DL     |                        | DNTN Vận chuyển hành khách DL sông Hương   | 01- Nguyễn Công Trứ, Thành phố Huế          | 03/11/2015           | 30/10/2016          | 00197/15S75        |
| 35           | S75-00112    | TTH-0054DL     |                        | HTX Vận tải đường sông TP Huế              | 01/01 Chi Lăng,, Thành phố Huế              | 06/11/2015           | 30/10/2016          | 00208/15S75        |
| 36           | S75-00113    | TTH-0078DL     |                        | HTX Vận tải đường sông TP.Huế.             | 1/1 Chi Lăng, Thành phố Huế                 | 16/11/2015           | 16/10/2016          | 00218/15S75        |
| 37           | S75-00115    | TTH-0055DL     |                        | HTX vận tải đường sông TP.Huế              | 1/1 Chi Lăng, phường Phú Cát, Thành phố Huế | 12/11/2015           | 30/10/2016          | 00213/15S75        |
| 38           | S75-00116    | TTH-0067DL     |                        | HTX Vân tải đường sông TP. Huế.            | 1/1 Chi Lăng, Thành phố Huế                 | 26/11/2015           | 13/11/2016          | 00236/15S75        |
| 39           | S75-00117    | TTH-0085DL     |                        | HTX Vận tải du lịch đường sông TP. Huế     | 5/1 Đinh Tiên Hoàng, Thành phố Huế          | 12/11/2015           | 05/11/2016          | 00215/15S75        |
| 40           | S75-00119    | TTH-0010DL     |                        | Công ty TNHH du lịch Thanh Hải             | KQH Thủy Trường - Trường An, Thành phố Huế  | 09/11/2015           | 11/11/2016          | 00212/15S75        |
| 41           | S75-00129    | TTH-0022DL     |                        | Doanh nghiệp tư nhân thuyền rồng Ngọc trai | Tổ 17,KV6, Kim Long, Thành phố Huế          | 04/12/2014           | 25/11/2015          | 00311/14S75        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>                     | <i>Địa chỉ</i>                 | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|--------------------------------------------|--------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 42           | S75-00144    | TTH-0140K      |                        | HTX Vận tải đường sông TP Huế.             | 1/1Chi Lăng, Thành phố Huế     | 04/12/2007           | 30/11/2008          | 00402/07S75        |
| 43           | S75-00145    | TTH-0139K      |                        | HTX Vận tải đường sông TP Huế.             | 1/1Chi Lăng, Thành phố Huế     | 04/12/2007           | 30/11/2008          | 00401/07S75        |
| 44           | S75-00146    | TTH-0058DL     |                        | HTX Vận tải đường sông thành phố Huế       | 1/1 Chi Lăng, Thành phố Huế    | 17/11/2015           | 04/11/2016          | 00220/15S75        |
| 45           | S75-00147    | TTH-0101K      |                        | HTX Vận tải đường sông thành phố Huế       | 1/1. Chi Lăng, Thành phố Huế   | 09/12/2014           | 25/11/2015          | 00315/14S75        |
| 46           | S75-00169    | TTH-0186K      |                        | HTX Vận tải cơ giới đường sông Phong Điền. | , Huyện Phong Điền             | 12/01/2010           | 24/12/2010          | 00004/10S75        |
| 47           | S75-00170    | TTH-0314K      |                        | HTX Vận tải cơ giới đường sông Quảng Điền. | Quảng Ngạn, Huyện Quảng Điền   | 12/01/2010           | 10/01/2011          | 00006/10S75        |
| 48           | S75-00171    | TTH-0079DL     |                        | HTX vận tải đường sông TP Huế.             | 1/1.Chi Lăng, Thành phố Huế    | 02/08/2016           | 04/01/2017          | 00137/16S75        |
| 49           | S75-00173    | TTH-0163K      |                        | HTX Vận tải cơ giới đường sông Phong Điền. | , Huyện Phong Điền             | 05/01/2012           | 24/12/2013          | 00001/12S75        |
| 50           | S75-00179    | TTH-0198K      |                        | HTX Vận tải cơ giới đường sông Quảng Điền. | Quảng Ngạn, Huyện Quảng Điền   | 12/01/2010           | 10/01/2011          | 00005/10S75        |
| 51           | S75-00181    | TTH-0203K      |                        | HTX Vận tải cơ giới đường sông Quảng Điền. | Quảng Ngạn, Huyện Quảng Điền   | 12/01/2010           | 17/01/2011          | 00007/10S75        |
| 52           | S75-00183    | TTH-0168K      |                        | Lê Văn Trừu                                | Thủy Bằng, Huyện Hương Thủy    | 25/01/2016           | 15/01/2017          | 00001/16S75        |
| 53           | S75-00184    | TTH-0211K      |                        | Nguyễn Văn Thắng                           | Thủy Bằng, Huyện Hương Thủy    | 25/01/2016           | 15/01/2017          | 00002/16S75        |
| 54           | S75-00194    | TTH-0073DL     |                        | HTX vận tải đường sông TP Huế.             | 1/1 Chi Lăng, Thành phố Huế    | 16/11/2015           | 15/11/2016          | 00219/15S75        |
| 55           | S75-00195    | TTH-0004DL     |                        | HTX Vận tải đường sông TP Huế.             | 1/1 Chi Lăng, Thành phố Huế    | 06/11/2015           | 26/10/2016          | 00206/15S75        |
| 56           | S75-00196    | TTH- 0042DL    |                        | Công ty TNHH Nhật Minh                     | 13/31 Hồ Đắc Di, Thành phố Huế | 05/11/2015           | 30/10/2016          | 00203/15S75        |
| 57           | S75-00197    | TTH-0025DL     |                        | Doang nghiệp tư nhân thuyền rồng ngọc trai | 134B.Kim Long, Thành phố Huế   | 30/11/2015           | 25/11/2016          | 00239/15S75        |
| 58           | S75-00206    | TTH-0164K      |                        | HTX Vận tải cơ giới đường sông Phong Điền. | , Huyện Phong Điền             | 12/01/2010           | 24/12/2010          | 00003/10S75        |
| 59           | S75-00208    | TTH-0350DL     |                        | HTX Vận tải đường sông TP. Huế             | 1/1 Chi Lăng, Thành phố Huế    | 19/11/2015           | 24/10/2016          | 00226/15S75        |
| 60           | S75-00212    | TTH-0435K.     |                        | Võ Văn Thêm.                               | Phú Mậu, Huyện Phú Vang        | 03/11/2015           | 24/09/2016          | 00196/15S75        |
| 61           | S75-00223    | TTH-0373       |                        | Hồ Đăng Thành                              | Phú Mậu, Huyện Phú Vang        | 09/01/2012           | 30/09/2013          | 00002/12S75        |
| 62           | S75-00226    | TTH-0379DL     |                        | HTX Vận tải đường sông TP. Huế             | 1/1 Chi Lăng,, Thành phố Huế   | 26/11/2015           | 14/11/2016          | 00237/15S75        |
| 63           | S75-00231    | TTH-0535       |                        | Nguyễn Trung                               | Hương Vinh, Huyện Hương Trà    | 02/08/2013           | 05/05/2014          | 00143/13S75        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>                      | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|-------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 64           | S75-00233    |                |                        | Lê Văn Thuận           | Hương Hồ, Huyện Hương Trà           | 02/07/2007           | 05/07/2008          | 00156/07S75        |
| 65           | S75-00236    | -              |                        | Trần Thị Sen.          | Tổ 18-KV6-P.Kim Long, Thành phố Huế | 03/07/2007           | 05/07/2008          | 00159/07S75        |
| 66           | S75-00238    | -              |                        | Nguyễn Thái.           | Khu vực 3,Phường Đức, Thành phố Huế | 03/07/2007           | 08/07/2008          | 00161/07S75        |
| 67           | S75-00239    | -              |                        | Nguyễn Tế.             | Khu vực 3,Phường Đức, Thành phố Huế | 03/07/2007           | 08/07/2008          | 00162/07S75        |
| 68           | S75-00270    | TTH- 0538      |                        | Trần Thức              | Hải Dương, Huyện Hương Trà          | 26/10/2010           | 19/07/2011          | 00306/10S75        |
| 69           | S75-00312    | -              |                        | Mai Văn Hảo.           | Khu vực 6-P.Kim Long, Thành phố Huế | 06/08/2007           | 05/07/2008          | 00254/07S75        |
| 70           | S75-00313    | -              |                        | Nguyễn Thắng.          | Khu vực 6-P.Kim Long, Thành phố Huế | 06/08/2007           | 05/07/2008          | 00255/07S75        |
| 71           | S75-00317    | TTH-0883       |                        | Ngô Văn Nhân           | Khu vực 7-P.Vỹ Dạ, Thành phố Huế    | 15/07/2011           | 27/06/2012          | 00244/11S75        |
| 72           | S75-00347    | TTH-           |                        | Ngô Văn Nhơn.          | Khu vực 7-P.Vỹ Dạ, Thành phố Huế    | 18/07/2011           | 22/06/2012          | 00230/11S75        |
| 73           | S75-00358    | TTH- 0928      |                        | Phạm Văn Thương        | KV7, Vĩ Dạ, Thành phố Huế           | 29/07/2013           | 22/06/2014          | 00102/13S75        |
| 74           | S75-00367    |                |                        | Lê Văn Phanh           | KV7, Phú hiệp, Thành phố Huế        | 24/08/2009           | 02/08/2010          | 00369/09S75        |
| 75           | S75-00369    |                |                        | Nguyễn Hùng            | KV6. Kim Long, Thành phố Huế        | 01/10/2007           | 05/07/2008          | 00347/07S75        |
| 76           | S75-00371    |                |                        | Nguyễn Anh             | KV6. Kim Long, Thành phố Huế        | 01/10/2007           | 05/07/2008          | 00349/07S75        |
| 77           | S75-00372    |                |                        | Nguyễn Thông           | KV6. Kim Long, Thành phố Huế        | 01/10/2007           | 05/07/2008          | 00350/07S75        |
| 78           | S75-00373    | TTH- 0918      |                        | Phan Xuân ánh          | KV6. Kim Long, Thành phố Huế        | 26/07/2012           | 23/07/2013          | 00166/12S75        |
| 79           | S75-00374    |                |                        | Nguyễn Thiện           | KV6. Kim Long, Thành phố Huế        | 01/10/2007           | 02/11/2008          | 00353/07S75        |
| 80           | S75-00381    |                |                        | Huỳnh Văn Huyền        | KV7, Vĩ Dạ, Thành phố Huế           | 19/10/2009           | 22/06/2010          | 00470/09S75        |
| 81           | S75-00411    | TTH-0191K      |                        | Nguyễn Xuân Hồ.        | Vinh Thanh, Huyện Phú Vang          | 02/03/2009           | 10/01/2010          | 00049/09S75        |
| 82           | S75-00483    | TTH-0938       |                        | Trần Lực               | KV6, Kim Long, Thành phố Huế        | 12/08/2013           | 06/06/2014          | 00209/13S75        |
| 83           | S75-00484    |                |                        | Hồ Đăng Tâm            | Phú Mậu, Huyện Phú Vang             | 03/09/2013           | 17/06/2014          | 00238/13S75        |
| 84           | S75-00485    |                |                        | Trần Trà               | KV6, Kim Long, Thành phố Huế        | 17/06/2008           | 17/06/2009          | 00265/08S75        |
| 85           | S75-00614    | TTH- 0995      |                        | Phan Văn Lê            | Tổ 20; KV6, Kim Long, Thành phố Huế | 26/07/2013           | 05/07/2014          | 00087/13S75        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>                         | <i>Địa chỉ</i>                                   | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------------------------------|--------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 86           | S75-00759    | TTH-0756       |                        | Trương Ngọc Minh                               | KV6, Kim Long, Thành phố Huế                     | 26/07/2013           | 05/07/2014          | 00086/13S75        |
| 87           | S75-00773    | TTH- 1016      |                        | Lê Văn Thanh                                   | KV4, Kim Long, Thành phố Huế                     | 29/07/2013           | 21/07/2014          | 00104/13S75        |
| 88           | S75-00824    |                |                        | Nguyễn Văn Lân                                 | KV5, Phú Bình, Thành phố Huế                     | 20/08/2009           | 22/07/2010          | 00351/09S75        |
| 89           | S75-00825    |                |                        | Phạm Quảng                                     | KV3, Phường Đức, Thành phố Huế                   | 23/07/2012           | 22/07/2013          | 00152/12S75        |
| 90           | S75-00979    | TTH-           |                        | Trần Cán.                                      | Khu vực 6,P.Kim Long, Thành phố Huế              | 07/08/2008           | 05/07/2009          | 00881/08S75        |
| 91           | S75-01102    | TTH-0855       |                        | Lê Quý                                         | Xã Lộc Hòa, Huyện Phú Lộc                        | 14/04/2016           | 08/10/2016          | 00025/16S75        |
| 92           | S75-01103    | TTH-0851       |                        | Lê Thị Hoa                                     | Lộc Hòa, Huyện Phú Lộc                           | 14/04/2016           | 17/10/2016          | 00026/16S75        |
| 93           | S75-01112    | TTH-0854       |                        | Nguyễn Châu                                    | Xã Lộc Hòa, Huyện Phú Lộc                        | 14/04/2016           | 17/10/2016          | 00027/16S75        |
| 94           | S75-01161    | TTH- 0911      |                        | Nguyễn Văn Thắng                               | Tổ 22, Vĩ dạ, Thành phố Huế                      | 05/09/2013           | 05/08/2014          | 00248/13S75        |
| 95           | S75-01191    | TTH- 1000      |                        | HTX Vận tải đường sông TP.Huế                  | 1/1 Chi Lăng, Thành phố Huế                      | 06/04/2016           | 26/03/2017          | 00008/16S75        |
| 96           | S75-01195    | TTH-1019       |                        | Huỳnh Minh                                     | Lộc Hòa, Huyện Phú Lộc                           | 14/04/2016           | 20/10/2016          | 00024/16S75        |
| 97           | S75-01224    | TTH-1049       |                        | Nguyễn Bốn                                     | Phường Kim Long, Thành phố Huế                   | 01/08/2014           | 01/03/2015          | 00188/14S75        |
| 98           | S75-01255    | TTH-1079       | Tam Giang 27           | Công Ty CP Đầu Tư Thương mại Du lịch Tam Giang | Thôn Tân Cảng, Thị Trấn Thuận An, Huyện Phú Vang | 26/12/2012           | 22/06/2013          | 00344/12S75        |
| 99           | S75-01256    | TTH-1078       | Tam Giang 18           | Công ty CP Đầu tư Thương mại Du lịch Tam Giang | Thôn Tân Cảng, Thuận An, Huyện Phú Vang          | 18/01/2012           | 03/02/2012          | 00007/12S75        |
| 100          | S75-01257    | TTH-1080       | Tam Giang 36           | Cô ty CP Đầu tư Thương Mại Du lịch Tam Giang   | Thôn Tân Cảng, Thuận An, Huyện Phú Vang          | 18/01/2012           | 22/03/2012          | 00008/12S75        |
| 101          | S75-01258    |                | Tam Giang 09           | Công ty CP Đầu tư Thương Mại Du lịch Tam Giang | Thôn Tân Cảng, Thuận An, Huyện Phú Vang          | 18/01/2012           | 03/02/2012          | 00011/12S75        |
| 102          | S75-01309    | TTH-           |                        | Hoàng Công Đăng                                | Quảng Thọ, Huyện Quảng Điền                      | 11/04/2013           | 12/04/2014          | 00024/13S75        |
| 103          | S75-01313    | TTH-           |                        | Chi Cục Kiểm Lâm tỉnh Thừa Thiên Huế           | 18.Đoàn Hữu Trưng, Thành phố Huế                 | 30/07/2013           | 01/08/2014          | 00108/13S75        |

Tỉnh thành: Thừa Thiên Huế (S)

| Số TT | Số ĐK     | Số ĐKHC      | Tên phương tiện | Chủ phương tiện            | Địa chỉ                                | Ngày kiểm tra | Ngày hết hạn | Số biên bản |
|-------|-----------|--------------|-----------------|----------------------------|----------------------------------------|---------------|--------------|-------------|
| 1     | S75-00144 | TTH- 0140    |                 | HTX Vận tải đường sông Huế | 1/1 Chi Lăng, Thành phố Huế            | 26/11/2015    | 22/11/2016   | 00235/15S75 |
| 2     | S75-00145 | TTH-0139     |                 | HTX vận tải đường sông Huế | 1/1 Chi Lăng, Thành phố Huế            | 26/11/2015    | 22/11/2016   | 00234/15S75 |
| 3     | S75-00203 | TTH - 0365 K |                 | Nguyễn Văn Lộc             | Liên Bằng,Hương Thọ, Huyện Hương Trà   | 04/11/2008    | 30/09/2009   | 01029/08S75 |
| 4     | S75-00209 | TTH-0860     |                 | Mai Thị Hẹ                 | KV3, Phường Đức, Thành phố Huế         | 25/05/2009    | 25/05/2010   | 00141/09S75 |
| 5     | S75-00215 | TTH-0359K    |                 | Nguyễn Đăng.               | Hải Dương, Huyện Hương Trà             | 18/06/2009    | 08/06/2010   | 00169/09S75 |
| 6     | S75-00218 | TTH-0366     |                 | Trần Thị Xê                | Hương Thọ, Huyện Hương Trà             | 11/07/2008    | 11/07/2009   | 00491/08S75 |
| 7     | S75-00223 | TTH-0373     |                 | Hồ Đăng Thành.             | Phú Mậu, Huyện Phú Vang                | 13/10/2010    | 30/09/2011   | 00287/10S75 |
| 8     | S75-00224 | TTH-0374K    |                 | Trần Văn Lộc               | Xã Phú Diên, Huyện Phú Vang            | 30/08/2013    | 10/07/2014   | 00228/13S75 |
| 9     | S75-00229 | TTH-0546     |                 | Võ Đại Đại                 | Xã Hương Thọ, Huyện Hương Trà          | 29/01/2013    | 30/09/2013   | 00007/13S75 |
| 10    | S75-00232 | TTH- 0873    |                 | Phan Văn Trường.           | Hương Hồ, Huyện Hương Trà              | 09/08/2013    | 05/05/2014   | 00191/13S75 |
| 11    | S75-00235 |              |                 | Hồ Văn Linh                | Hương Hồ, Huyện Hương Trà              | 20/05/2008    | 05/05/2009   | 00168/08S75 |
| 12    | S75-00238 | TTH-0836     |                 | Nguyễn Thái                | KV3, Phường Đức, TP Huế, Thành phố Huế | 25/05/2016    | 08/07/2016   | 00047/16S75 |
| 13    | S75-00240 |              |                 | Nguyễn Văn Tân             | KV7, Vĩ Dạ, Thành phố Huế              | 03/07/2007    | 22/06/2008   | 00163/07S75 |
| 14    | S75-00241 |              |                 | Võ Văn Phấn                | KV7, Vĩ Dạ, Thành phố Huế              | 04/07/2007    | 22/06/2008   | 00164/07S75 |
| 15    | S75-00242 |              |                 | Nguyễn Văn Ty              | KV7,Vĩ Dạ, Thành phố Huế               | 04/07/2007    | 22/06/2008   | 00165/07S75 |
| 16    | S75-00244 |              |                 | Nguyễn Văn Thuận           | KV7, Vĩ Dạ, Thành phố Huế              | 04/07/2007    | 22/06/2008   | 00168/07S75 |
| 17    | S75-00245 |              |                 | Nguyễn Cử                  | KV3, Phú Cát, Thành phố Huế            | 16/07/2007    | 22/06/2008   | 00171/07S75 |
| 18    | S75-00246 | -            |                 | Dương Văn Khuê.            | Khu vực 7,P.Vỹ Dạ, Thành phố Huế       | 05/07/2007    | 22/06/2008   | 00172/07S75 |
| 19    | S75-00248 |              |                 | Huỳnh Văn Ngọ              | KV7, Vĩ Dạ, Thành phố Huế              | 09/10/2009    | 22/06/2010   | 00459/09S75 |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>                            | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|-------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 20           | S75-00249    |                |                        | Trần Văn Xoa           | Hương Hồ, Huyện Hương Trà                 | 16/06/2008           | 26/05/2009          | 00248/08S75        |
| 21           | S75-00250    |                |                        | Huỳnh Văn Thương       | KV7, Vĩ Dạ, Thành phố Huế                 | 05/08/2011           | 22/06/2012          | 00308/11S75        |
| 22           | S75-00251    |                |                        | Phan Văn Buôi          | Hương Hồ, Huyện Hương Trà                 | 06/07/2007           | 05/05/2008          | 00179/07S75        |
| 23           | S75-00252    |                |                        | Nguyễn Trọng           | Khu vực 3,P.Phú Cát, Thành phố Huế        | 06/07/2007           | 22/06/2008          | 00180/07S75        |
| 24           | S75-00258    | TTH-0755       |                        | Nguyễn Cường           | KV6-P.Kim Long, Thành phố Huế             | 09/07/2010           | 06/07/2011          | 00124/10S75        |
| 25           | S75-00259    |                |                        | Trần Văn Đoàn.         | Thọ Khương,Hương Hồ, Huyện Hương Trà      | 17/06/2008           | 05/05/2009          | 00267/08S75        |
| 26           | S75-00260    | TTH-0872       |                        | Phan Thị Phụ           | KV6, Kim Long, Thành phố Huế              | 10/07/2013           | 23/06/2014          | 00074/13S75        |
| 27           | S75-00261    |                |                        | Trần Văn Bi.           | Thọ Khương,Hương Hồ, Huyện Hương Trà      | 21/07/2009           | 05/05/2010          | 00285/09S75        |
| 28           | S75-00262    |                |                        | Dương Văn Beo.         | Khu vực 7,Vỹ Dạ, Thành phố Huế            | 21/09/2009           | 22/06/2010          | 00419/09S75        |
| 29           | S75-00263    |                |                        | Nguyễn Văn Ut          | Khu vực 7,P.Vỹ Dạ, Thành phố Huế          | 14/05/2008           | 22/06/2009          | 00142/08S75        |
| 30           | S75-00265    |                |                        | Nguyễn Chiu.           | Khu vực 6- P.Kim Long, Thành phố Huế      | 20/07/2011           | 05/07/2012          | 00247/11S75        |
| 31           | S75-00267    |                |                        | Phạm Tự                | Quảng Thành, Huyện Quảng Điền             | 18/07/2007           | 18/07/2008          | 00199/07S75        |
| 32           | S75-00271    | TTH- 0672      |                        | Phạm Vang              | Khu vực 6, Phường Kim Long, Thành phố Huế | 04/06/2014           | 08/07/2014          | 00071/14S75        |
| 33           | S75-00272    | TTH-0875       |                        | Huỳnh Văn Nịnh         | Hương Hồ, Thọ Khương, Huyện Hương Trà     | 28/07/2010           | 22/06/2011          | 00155/10S75        |
| 34           | S75-00275    | TTH- 0902      |                        | Nguyễn Thiện           | KV6, Kim Long, Thành phố Huế              | 22/07/2014           | 23/07/2015          | 00152/14S75        |
| 35           | S75-00278    |                |                        | Võ Văn Thọ.            | Khu vực 7 - P.Vĩ Dạ, Thành phố Huế        | 27/07/2007           | 22/06/2008          | 00218/07S75        |
| 36           | S75-00279    |                |                        | Võ Văn Vinh.           | Khu vực 7-P.Vĩ Dạ, Thành phố Huế          | 08/06/2009           | 22/06/2010          | 00157/09S75        |
| 37           | S75-00281    | TTH- 0866      |                        | Võ Minh Phương.        | Phường Vĩ Dạ, Thành phố Huế               | 02/07/2014           | 22/06/2015          | 00115/14S75        |
| 38           | S75-00284    | TTH-0837       |                        | Mai Quyền              | Phường Đức, Thành phố Huế                 | 27/07/2009           | 08/07/2010          | 00287/09S75        |
| 39           | S75-00285    |                |                        | Phan Văn Nghệ          | KV6, Kim Long, TP Huế, Thành phố Huế      | 28/07/2008           | 08/07/2009          | 00757/08S75        |
| 40           | S75-00286    |                |                        | Trần Niệm              | Kim Long, Thành phố Huế                   | 17/11/2009           | 08/07/2010          | 00497/09S75        |
| 41           | S75-00289    | TTH- 0761      |                        | Võ Văn Chơ             | KV7, Vĩ Dạ, Thành phố Huế                 | 12/08/2010           | 22/06/2011          | 00214/10S75        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>                           | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 42           | S75-00291    |                |                        | Nguyễn Đình Châu.      | Khu vực 3, Phường Đức, Thành phố Huế     | 05/08/2009           | 08/07/2010          | 00314/09S75        |
| 43           | S75-00292    |                |                        | Mai Lý.                | Khu vực 3-Phường Đức, Thành phố Huế      | 30/07/2007           | 08/07/2008          | 00232/07S75        |
| 44           | S75-00293    | TTH- 0862      |                        | Trần Phúc.             | Khu vực 3, Phường Đức, Thành phố Huế     | 29/07/2009           | 08/07/2010          | 00299/09S75        |
| 45           | S75-00298    | TTH- 0772      |                        | Phạm Văn Hai           | Vĩ Dạ, Thành phố Huế                     | 24/08/2015           | 22/06/2016          | 00131/15S75        |
| 46           | S75-00299    |                |                        | Phạm Văn Nở            | KV7,Vĩ Dạ, Thành phố Huế                 | 02/08/2007           | 27/06/2008          | 00240/07S75        |
| 47           | S75-00301    | TTH- 0838      |                        | Mai Phích.             | Khu vực 3, Phường Đức, Thành phố Huế     | 20/07/2011           | 08/07/2012          | 00249/11S75        |
| 48           | S75-00302    |                |                        | Hồ Văn Trai.           | Phú Bình, Thành phố Huế                  | 11/07/2008           | 08/07/2009          | 00494/08S75        |
| 49           | S75-00303    |                |                        | Lê Viết Lợi(Mái).      | Thuỷ Biều, Thành phố Huế                 | 03/08/2007           | 22/12/2007          | 00245/07S75        |
| 50           | S75-00304    |                |                        | Trần Văn Chuối.        | Khu vực 1-P.Phú Bình, Thành phố Huế      | 11/08/2008           | 02/08/2009          | 00924/08S75        |
| 51           | S75-00305    | TTH- 0931      |                        | Nguyễn Phường.         | Khu vực 4, Phường Phú Hậu, Thành phố Huế | 06/08/2010           | 12/08/2011          | 00199/10S75        |
| 52           | S75-00306    |                |                        | PHAN CHO.              | Khu vực 6-P.Kim Long, Thành phố Huế      | 03/08/2007           | 05/07/2008          | 00248/07S75        |
| 53           | S75-00314    |                |                        | Nguyễn Văn Trai.       | Phú Thượng, Huyện Phú Vang               | 07/08/2007           | 02/08/2008          | 00257/07S75        |
| 54           | S75-00316    | TTH- 0903      |                        | Lê Văn Hồng.           | Khu vực 7, phường Vỹ Dạ, Thành phố Huế   | 03/07/2015           | 22/06/2016          | 00070/15S75        |
| 55           | S75-00318    | TTH- 1075      |                        | Dương Văn Xê.          | Phú Thượng, Huyện Phú Vang               | 01/04/2013           | 02/08/2013          | 00022/13S75        |
| 56           | S75-00319    |                |                        | Võ Văn Trai.           | Khu vực 5-P.Phú Bình, Thành phố Huế      | 08/08/2007           | 02/08/2008          | 00262/07S75        |
| 57           | S75-00320    |                |                        | Võ Văn Vĩnh.           | Khu vực 7-P.Vỹ Dạ, Thành phố Huế         | 08/08/2007           | 27/06/2008          | 00263/07S75        |
| 58           | S75-00321    | TTH-0929       |                        | Hồ Văn Lờ.             | Khu vực 5, Phú Bình, Thành phố Huế       | 24/08/2015           | 02/08/2016          | 00133/15S75        |
| 59           | S75-00322    | TTH-0912       |                        | Ngô Văn Thân.          | Khu vực 7, P.Vỹ Dạ, Thành phố Huế        | 21/07/2011           | 22/06/2012          | 00270/11S75        |
| 60           | S75-00323    |                |                        | Hà Văn Tỷ.             | Khu vực 3-Phường Đức, Thành phố Huế      | 14/07/2010           | 08/07/2011          | 00133/10S75        |
| 61           | S75-00324    |                |                        | Mai Lệ.                | Khu vực 3-Phường Đức, Thành phố Huế      | 09/08/2007           | 08/07/2008          | 00268/07S75        |
| 62           | S75-00325    | TTH- 0542      |                        | Mai Văn Vinh           | Định môn, Hương Thọ, Huyện Hương Trà     | 08/08/2012           | 09/08/2013          | 00209/12S75        |
| 63           | S75-00326    | TTH-0887       |                        | Nguyễn Văn Nết.        | Khu vực 7-P.Vỹ Dạ, Thành phố Huế         | 02/08/2011           | 22/06/2012          | 00289/11S75        |



| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>                            | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|-------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 64           | S75-00328    | TTH- 0880      |                        | Nguyễn Văn Thế.        | Khu vực 5, Phú Bình, Thành phố Huế        | 20/08/2009           | 02/08/2010          | 00360/09S75        |
| 65           | S75-00329    | TTH-0884       |                        | Nguyễn Văn Vui         | Phú Thượng, Huyện Phú Vang                | 12/08/2010           | 02/08/2011          | 00212/10S75        |
| 66           | S75-00331    |                |                        | Nguyễn Uyển.           | KV3, Phường Đức, Thành phố Huế            | 07/08/2008           | 08/07/2009          | 00884/08S75        |
| 67           | S75-00332    |                |                        | Hồ Văn Bé              | KV5, Phú Bình, Thành phố Huế              | 15/08/2007           | 02/08/2008          | 00280/07S75        |
| 68           | S75-00335    |                |                        | Phan Văn Cu.           | Khu vực 5-P.Phú Bình, Thành phố Huế       | 20/08/2007           | 02/08/2008          | 00287/07S75        |
| 69           | S75-00336    | TTH- 0986      |                        | Hồ Văn ánh.            | Khu vực 5, phường Phú Bình, Thành phố Huế | 03/09/2015           | 02/08/2016          | 00142/15S75        |
| 70           | S75-00337    |                |                        | Hồ Văn Sáng.           | Khu vực 5-P.Phú Bình, Thành phố Huế       | 04/08/2008           | 02/08/2009          | 00844/08S75        |
| 71           | S75-00338    |                |                        | Hồ Văn Hạ              | KV5, Phú Bình, Thành phố Huế              | 20/08/2007           | 02/08/2008          | 00290/07S75        |
| 72           | S75-00339    |                |                        | Võ Văn Lệt             | Hương Hồ, Huyện Hương Trà                 | 20/08/2007           | 04/08/2008          | 00291/07S75        |
| 73           | S75-00340    | TTH - 0766     |                        | Nguyễn Có.             | Khu vực 5-Phường Đức, Thành phố Huế       | 24/02/2009           | 08/07/2009          | 00045/09S75        |
| 74           | S75-00341    |                |                        | Mai Thới.              | P.Phú Cát, Thành phố Huế                  | 28/07/2010           | 02/08/2011          | 00173/10S75        |
| 75           | S75-00342    |                |                        | Hồ Văn Gạch.           | Khu vực 5-P.Phú Bình, Thành phố Huế       | 04/08/2008           | 02/08/2009          | 00843/08S75        |
| 76           | S75-00345    | TTH- 0892      |                        | Phan Văn Dự.           | Hương Hồ, Huyện Hương Trà                 | 18/07/2011           | 08/07/2012          | 00239/11S75        |
| 77           | S75-00346    |                |                        | Phan Văn Đức.          | Hương Hồ, Huyện Hương Trà                 | 10/09/2007           | 08/07/2008          | 00305/07S75        |
| 78           | S75-00351    | TTH-0879       |                        | Hồ Văn Đoải.           | Khu vực 5-P.Phú Bình, Thành phố Huế       | 01/09/2009           | 02/08/2010          | 00380/09S75        |
| 79           | S75-00352    |                |                        | Huỳnh Ngọc Chóp.       | Khu vực 7-P.Vỹ Dạ, Thành phố Huế          | 18/09/2007           | 22/06/2008          | 00317/07S75        |
| 80           | S75-00353    | TTH - 1003     |                        | Võ Văn Meo.            | Khu vực 7, Phường Vỹ Dạ, Thành phố Huế    | 05/08/2013           | 22/06/2014          | 00164/13S75        |
| 81           | S75-00357    |                |                        | Hồ Văn Thạnh.          | Phường Phú Bình, Thành phố Huế            | 05/10/2009           | 08/08/2010          | 00441/09S75        |
| 82           | S75-00360    | TTH-0934       |                        | Nguyễn Viết Hoàng Nam  | Vinh An, Bình Điền, Huyện Hương Trà       | 19/08/2009           | 19/08/2010          | 00354/09S75        |
| 83           | S75-00363    |                |                        | Trần Đá                | KV6. Kim Long, Thành phố Huế              | 21/09/2009           | 05/07/2010          | 00420/09S75        |
| 84           | S75-00364    |                |                        | Nguyễn Thành           | KV6.Kim Long, Thành phố Huế               | 01/10/2007           | 05/07/2008          | 00342/07S75        |
| 85           | S75-00365    | TTH-0678       |                        | Nguyễn Dự              | KV6. Kim Long, Thành phố Huế              | 14/07/2011           | 05/07/2012          | 00236/11S75        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>     | <i>Địa chỉ</i>                         | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|----------------------------|----------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 86           | S75-00366    |                |                        | Phan Thanh                 | KV 6,P. Kim Long, Thành phố Huế        | 07/08/2008           | 05/07/2009          | 00882/08S75        |
| 87           | S75-00367    |                |                        | Đỗ Ngọc Thanh              | KV6. Kim Long, Thành phố Huế           | 01/10/2007           | 05/07/2008          | 00345/07S75        |
| 88           | S75-00368    | TTH-0686       |                        | Nguyễn Thương.             | Khu vực 6-P.Kim Long, Thành phố Huế    | 04/06/2014           | 28/09/2014          | 00066/14S75        |
| 89           | S75-00370    |                |                        | Nguyễn Chậm                | Hải Dương, Huyện Hương Trà             | 23/02/2009           | 22/06/2009          | 00043/09S75        |
| 90           | S75-00375    |                |                        | Nguyễn Đình Truôi          | KV6, Kim Long, Thành phố Huế           | 14/10/2009           | 14/10/2010          | 00464/09S75        |
| 91           | S75-00376    |                |                        | Hồ Văn Sáng                | Tổ 20, KV5, Phú Bình, Thành phố Huế    | 16/11/2009           | 16/11/2010          | 00496/09S75        |
| 92           | S75-00377    |                |                        | Nguyễn Vơ                  | 353. Vạn Xuân, Kim Long, Thành phố Huế | 09/02/2012           | 12/01/2013          | 00013/12S75        |
| 93           | S75-00378    | TTH-0899       |                        | Lê Văn Điều                | Thôn 3, Thuỷ Phù, Huyện Hương Thủy     | 13/12/2010           | 23/07/2011          | 00341/10S75        |
| 94           | S75-00379    | TTH- 1001      |                        | Võ Văn Ny                  | KV6, Kim Long, Thành phố Huế           | 21/06/2016           | 08/03/2017          | 00067/16S75        |
| 95           | S75-00380    | TTH-0882       |                        | Huỳnh Văn Lân              | KV7, Vĩ Dạ, Thành phố Huế              | 08/07/2013           | 22/06/2014          | 00063/13S75        |
| 96           | S75-00382    | TTH- 0865      |                        | Trần Văn Le(Trần Văn Phúc) | Quảng Thành, Huyện Quảng Điền          | 09/08/2013           | 05/05/2014          | 00190/13S75        |
| 97           | S75-00383    |                |                        | Nguyễn Chua                | Quảng Thành, Huyện Quảng Điền          | 06/08/2008           | 08/07/2009          | 00874/08S75        |
| 98           | S75-00384    |                |                        | Nguyễn Văn Hai             | Quảng Thành, Huyện Quảng Điền          | 06/08/2008           | 05/05/2009          | 00875/08S75        |
| 99           | S75-00386    |                |                        | Võ Đại Đại                 | Xã Hương Thọ, Huyện Hương Trà          | 20/12/2007           | 30/09/2008          | 00411/07S75        |
| 100          | S75-00387    |                |                        | Nguyễn Văn Lầu             | Xã Phú Thanh, Huyện Phú Vang           | 02/10/2012           | 02/08/2013          | 00269/12S75        |
| 101          | S75-00391    |                |                        | Trần Văn Hoà.              | Thọ Khương,Hương Hồ, Huyện Hương Trà   | 16/06/2008           | 05/05/2009          | 00252/08S75        |
| 102          | S75-00392    |                |                        | Nguyễn Văn An.             | Thọ Khương,Hương Hồ, Huyện Hương Trà   | 10/01/2008           | 26/06/2008          | 00009/08S75        |
| 103          | S75-00393    |                |                        | Phạm Hoà.                  | Thọ Khương,Hương Hồ, Huyện Hương Trà   | 10/08/2010           | 05/05/2011          | 00210/10S75        |
| 104          | S75-00394    |                |                        | Trương Văn Nhơn.           | Thọ Khương,Hương Hồ, Huyện Hương Trà   | 10/01/2008           | 26/07/2008          | 00011/08S75        |
| 105          | S75-00395    | TTH- 0879      |                        | Trương Văn Duận.           | Thọ Khương, Hương Hồ, Huyện Hương Trà  | 14/07/2011           | 04/08/2012          | 00210/11S75        |
| 106          | S75-00396    |                |                        | Lê Văn Oanh                | Thọ Khương,Hương Hồ, Huyện Hương Trà   | 20/05/2008           | 05/05/2009          | 00014/08S75        |
| 107          | S75-00397    |                |                        | Võ Văn Lộc.                | Thọ Khương,Hương Hồ, Huyện Hương Trà   | 17/01/2008           | 05/05/2009          | 00016/08S75        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>                           | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 108          | S75-00399    |                |                        | Phan Hùng.             | Hương Phong, Huyện Hương Trà             | 02/10/2012           | 23/06/2013          | 00270/12S75        |
| 109          | S75-00400    | TTH - 0246     |                        | Phan Trọng Đăng.       | Hương Phong, Huyện Hương Trà             | 02/10/2012           | 05/07/2013          | 00274/12S75        |
| 110          | S75-00401    | TTH- 0548      |                        | Phan Văn Trung.        | Thanh Phước,Hương Phong, Huyện Hương Trà | 02/08/2011           | 05/07/2012          | 00305/11S75        |
| 111          | S75-00402    |                |                        | Nguyễn Văn Mau.        | Thanh Phước,Hương Phong, Huyện Hương Trà | 17/01/2008           | 05/07/2008          | 00021/08S75        |
| 112          | S75-00403    |                |                        | Phan Văn Phúc.         | Thọ Khương,Hương Hồ, Huyện Hương Trà     | 20/05/2008           | 05/05/2009          | 00022/08S75        |
| 113          | S75-00404    | TTH- 0940      |                        | Trần Văn Cu (Em)       | Thọ Khương,Hương Hồ, Huyện Hương Trà     | 29/07/2013           | 05/05/2014          | 00099/13S75        |
| 114          | S75-00405    |                |                        | Phan Đồi.              | Thọ Khương,Hương Hồ, Huyện Hương Trà     | 28/07/2010           | 05/05/2011          | 00174/10S75        |
| 115          | S75-00406    |                |                        | Huỳnh Ngọc Hậu.        | Thọ Khương,Hương Hồ, Huyện Hương Trà     | 20/05/2008           | 05/05/2009          | 00025/08S75        |
| 116          | S75-00407    |                |                        | Trương Văn Trì.        | Thọ Khương,Hương Hồ, Huyện Hương Trà     | 20/05/2008           | 05/05/2009          | 00026/08S75        |
| 117          | S75-00408    | TTH- 0830      |                        | Phạm Văn Mừng.         | Khu vực 7,P.Vỹ Dạ, Thành phố Huế         | 03/08/2012           | 25/02/2013          | 00179/12S75        |
| 118          | S75-00412    |                |                        | Nguyễn Văn Quế.        | Khu vực 7,P.Vỹ Dạ, Thành phố Huế         | 09/04/2008           | 22/06/2008          | 00106/08S75        |
| 119          | S75-00414    |                |                        | Lê Thị Thanh Hương.    | Khu vực 7-P.Vỹ Dạ, Thành phố Huế         | 05/05/2008           | 05/05/2009          | 00133/08S75        |
| 120          | S75-00415    |                |                        | Võ Văn Đỏ.             | Khu vực 7-P.Vỹ Dạ, Thành phố Huế         | 01/08/2012           | 05/05/2013          | 00172/12S75        |
| 121          | S75-00416    |                |                        | DƯƠNG VĂN THƯỜNG.      | Khu vực 7-P.Vỹ Dạ, Thành phố Huế         | 06/05/2008           | 01/05/2009          | 00137/08S75        |
| 122          | S75-00417    | TTH-0913       |                        | Ngô Văn Gửi.           | Khu vực 7, Vỹ Dạ, Thành phố Huế          | 23/07/2010           | 22/06/2011          | 00150/10S75        |
| 123          | S75-00418    | TTH- 0706      |                        | Phan Xung.             | Khu vực 6, P.Kim Long, Thành phố Huế     | 29/05/2009           | 05/05/2010          | 00151/08S75        |
| 124          | S75-00419    |                |                        | Nguyễn Hoà.            | Khu vực 2-P.Kim Long, Thành phố Huế      | 10/11/2010           | 05/05/2011          | 00324/10S75        |
| 125          | S75-00420    |                |                        | Hà Văn Bính.           | Khu vực 6-P.Kim Long, Thành phố Huế      | 15/05/2008           | 05/05/2009          | 00153/08S75        |
| 126          | S75-00421    | TTH- 0662      |                        | Phan Văn Thoàn.        | Khu vực 6, P.Kim Long, Thành phố Huế     | 30/07/2009           | 05/05/2010          | 00306/09S75        |
| 127          | S75-00422    | TTH- 0998      |                        | Nguyễn Văn Cu          | KĐC xã Phú Mậu, Huyện Phú Vang           | 23/06/2011           | 08/03/2012          | 00095/11S75        |
| 128          | S75-00423    |                |                        | Phan Văn Nong.         | Khu vực 6, Kim Long, Thành phố Huế       | 04/08/2009           | 05/05/2010          | 00316/09S75        |
| 129          | S75-00424    | TTH-0754       |                        | Phan Dược.             | Khu vực 6-P.Kim Long., Thành phố Huế     | 21/08/2012           | 07/07/2013          | 00233/12S75        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>                             | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|--------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 130          | S75-00426    |                |                        | Mai Trung.             | Khu vực 6-P.Kim Long, Thành phố Huế        | 20/05/2008           | 05/05/2009          | 00159/08S75        |
| 131          | S75-00427    | TTH-0909       |                        | Lê Văn Hiếu.           | Khu vực 4, Kim Long, Thành phố Huế         | 20/05/2014           | 19/05/2015          | 00053/14S75        |
| 132          | S75-00431    |                |                        | Trần Sim.              | Khu vực 3-Phường Đức, Thành phố Huế        | 17/05/2008           | 10/05/2009          | 00166/08S75        |
| 133          | S75-00432    |                |                        | Nguyễn Thị Gái.        | Khu vực 3-Phường Đức, Thành phố Huế        | 20/07/2009           | 10/05/2010          | 00280/09S75        |
| 134          | S75-00434    | TTH- 0703      |                        | Nguyễn Văn Lánh.       | Khu vực 6, P.Kim Long, Thành phố Huế       | 04/06/2014           | 20/05/2015          | 00070/14S75        |
| 135          | S75-00435    |                |                        | Trần Văn Tít           | Khu định Cư Kim Long, Thành phố Huế        | 20/06/2011           | 20/05/2012          | 00090/11S75        |
| 136          | S75-00436    | TTH-0685       |                        | Hoàng Thị Hoa.         | Khu vực 6, Kim Long, Thành phố Huế         | 04/06/2014           | 05/08/2014          | 00072/14S75        |
| 137          | S75-00437    | TTH- 0673      |                        | Nguyễn Đình Bê.        | Khu vực 6, Kim Long, Thành phố Huế         | 18/08/2009           | 20/05/2010          | 00350/09S75        |
| 138          | S75-00438    | TTH- 0674      |                        | Nguyễn Đình Thoan.     | Khu vực 6, Phường Kim Long, Thành phố Huế  | 26/10/2010           | 20/05/2011          | 00307/10S75        |
| 139          | S75-00439    |                |                        | Nguyễn Diệp.           | Khu vực 6-P.Kim Long, Thành phố Huế        | 09/07/2009           | 20/05/2010          | 00232/09S75        |
| 140          | S75-00440    | TTH- 1018      |                        | Nguyễn Đình Hồng.      | Khu vực 6 - phường Kim Long, Thành phố Huế | 29/07/2011           | 20/05/2012          | 00284/11S75        |
| 141          | S75-00441    | TTH- 0682      |                        | Đỗ Ngọc Thanh.         | Khu vực 6, Kim Long, Thành phố Huế         | 25/07/2014           | 20/05/2015          | 00160/14S75        |
| 142          | S75-00442    |                |                        | Nguyễn Văn Dần.        | An Vân-P.An Hoà, Thành phố Huế             | 22/05/2008           | 22/05/2009          | 00182/08S75        |
| 143          | S75-00443    |                |                        | Nguyễn Văn Dũng.       | Tổ 11-P.An Hoà, Thành phố Huế              | 22/05/2008           | 22/05/2009          | 00183/08S75        |
| 144          | S75-00445    |                |                        | Nguyễn Thanh Tuấn.     | Khu vực 6-P.Kim Long, Thành phố Huế        | 08/09/2010           | 05/05/2011          | 00244/10S75        |
| 145          | S75-00446    |                |                        | Trần Thị Ngọt.         | Khu vực 7-P.Phú Hiệp, Thành phố Huế        | 22/05/2008           | 25/05/2009          | 00191/08S75        |
| 146          | S75-00447    |                |                        | Văn Viết Cống.         | Khu vực 7-P.Phú Hiệp, Thành phố Huế        | 22/05/2008           | 25/05/2009          | 00192/08S75        |
| 147          | S75-00448    |                |                        | Nguyễn Thị Song.       | Khu vực 3-Phường Đức, Thành phố Huế        | 23/05/2008           | 10/05/2009          | 00193/08S75        |
| 148          | S75-00449    |                |                        | Nguyễn Văn Dũng        | Khu vực 3-Phường Đức, Thành phố Huế        | 23/05/2008           | 10/05/2009          | 00194/08S75        |
| 149          | S75-00450    |                |                        | Trần Thị Gái.          | Khu vực 3-Phường Đức, Thành phố Huế        | 23/05/2008           | 10/05/2009          | 00195/08S75        |
| 150          | S75-00451    |                |                        | Ngô Cho.               | Khu vực 3-Phường Đức, Thành phố Huế        | 23/05/2008           | 10/05/2009          | 00196/08S75        |
| 151          | S75-00452    |                |                        | Hà Văn Chót.           | Khu vực 3-Phường Đức, Thành phố Huế        | 23/05/2008           | 10/05/2009          | 00197/08S75        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>                        | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|---------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 152          | S75-00453    |                |                        | Huỳnh Văn Lế.          | Khu vực 3-Phường Đức, Thành phố Huế   | 23/05/2008           | 10/05/2009          | 00198/08S75        |
| 153          | S75-00454    |                |                        | Huỳnh Văn Tỷ.          | Khu vực 3-Phường Đức, Thành phố Huế   | 10/06/2009           | 10/05/2010          | 00160/09S75        |
| 154          | S75-00455    |                |                        | Văn Tuấn.              | Khu vực 3-Phường Đức, Thành phố Huế   | 23/05/2008           | 10/05/2009          | 00200/08S75        |
| 155          | S75-00456    |                |                        | Nguyễn Văn Thắng.      | Khu vực 7-P.Vỹ Dạ, Thành phố Huế      | 12/08/2010           | 22/06/2011          | 00215/10S75        |
| 156          | S75-00457    |                |                        | Lê Văn Trai.           | Khu vực 7-P.Vỹ Dạ, Thành phố Huế      | 22/06/2009           | 25/05/2010          | 00177/09S75        |
| 157          | S75-00458    |                |                        | Võ Văn Cư.             | Khu vực 7-P.Vỹ Dạ, Thành phố Huế      | 23/05/2008           | 25/05/2009          | 00203/08S75        |
| 158          | S75-00459    |                |                        | Võ Văn Anh.            | Khu vực 7-P.Vỹ Dạ, Thành phố Huế      | 23/05/2008           | 25/05/2009          | 00204/08S75        |
| 159          | S75-00460    |                |                        | Võ Văn Tranh.          | Khu vực 7-P.vỹ Dạ, Thành phố Huế      | 23/05/2008           | 25/05/2009          | 00205/08S75        |
| 160          | S75-00465    |                |                        | Trần Hữu Hường.        | Hương Long, Thành phố Huế             | 29/05/2008           | 30/05/2009          | 00216/08S75        |
| 161          | S75-00466    |                |                        | Trần Hữu Tỷ.           | Hương Long, Thành phố Huế             | 29/05/2008           | 30/05/2009          | 00217/08S75        |
| 162          | S75-00467    |                |                        | Trần Hữu Phúc.         | Hương Long, Thành phố Huế             | 29/05/2008           | 30/05/2009          | 00218/08S75        |
| 163          | S75-00468    |                |                        | Trần Thị Ty.           | Thủy Bằng, Huyện Hương Thủy           | 04/06/2008           | 05/06/2009          | 00229/08S75        |
| 164          | S75-00469    |                |                        | Ngô Đình Nghinh.       | Thủy Bằng, Huyện Hương Thủy           | 04/06/2008           | 05/06/2009          | 00230/08S75        |
| 165          | S75-00470    |                |                        | Nguyễn Thị Thu.        | Thủy Bằng, Huyện Hương Thủy           | 04/06/2008           | 05/06/2009          | 00231/08S75        |
| 166          | S75-00471    |                |                        | Nguyễn Văn Trọng.      | Thủy Bằng, Huyện Hương Thủy           | 04/06/2008           | 05/06/2009          | 00232/08S75        |
| 167          | S75-00472    |                |                        | Phan Thị Huyền.        | Thủy Bằng, Huyện Hương Thủy           | 04/06/2008           | 05/06/2009          | 00233/08S75        |
| 168          | S75-00473    |                |                        | Huỳnh Minh             | Dương Hoà, Huyện Hương Thủy           | 11/06/2008           | 11/06/2009          | 00238/08S75        |
| 169          | S75-00474    |                |                        | Phan Văn Kiên          | Hương Hồ, Huyện Hương Trà             | 16/06/2008           | 17/06/2009          | 00247/08S75        |
| 170          | S75-00475    |                |                        | Phan Văn Trung         | Hương Hồ, Huyện Hương Trà             | 15/07/2009           | 17/06/2010          | 00247/09S75        |
| 171          | S75-00476    |                |                        | Phan Văn Đây           | Thọ Khương, Hương Hồ, Huyện Hương Trà | 16/06/2008           | 17/06/2009          | 00256/08S75        |
| 172          | S75-00477    |                |                        | Phan Văn Thăng         | Hương Hồ., Huyện Hương Trà            | 16/06/2008           | 17/06/2009          | 00257/08S75        |
| 173          | S75-00478    |                |                        | Võ Văn Đoàn            | Hương Hồ, Huyện Hương Trà             | 24/08/2009           | 17/06/2010          | 00371/09S75        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>                        | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|---------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 174          | S75-00479    |                |                        | Phan Văn Cối           | Thọ Khương, Hương Hồ, Huyện Hương Trà | 16/06/2008           | 17/06/2009          | 00259/08S75        |
| 175          | S75-00480    |                |                        | Phan Văn Hải           | Thọ Khương, Hương Hồ, Huyện Hương Trà | 16/06/2008           | 17/06/2009          | 00260/08S75        |
| 176          | S75-00481    |                |                        | Nguyễn Văn Kê          | Hương Sơ, Huyện Hương Trà             | 16/06/2008           | 16/06/2009          | 00261/08S75        |
| 177          | S75-00482    | TTH-0668       |                        | Nguyễn Thị Hoàng       | KV6, Kim Long, Thành phố Huế          | 01/07/2009           | 16/06/2010          | 00187/09S75        |
| 178          | S75-00486    |                |                        | Phan Màng.             | Hương Phong, Huyện Hương Trà          | 10/12/2010           | 17/06/2011          | 00338/10S75        |
| 179          | S75-00487    | TTH- 0540K     |                        | Phạm Mạnh Hùng.        | Hải Dương, Huyện Hương Trà            | 18/06/2009           | 08/06/2010          | 00170/09S75        |
| 180          | S75-00488    |                |                        | Đào Dũng.              | Hải Dương., Huyện Hương Trà           | 17/06/2008           | 17/06/2009          | 00273/08S75        |
| 181          | S75-00489    |                |                        | Trần Sang.             | Hải Dương, Huyện Hương Trà            | 17/06/2008           | 17/06/2009          | 00274/08S75        |
| 182          | S75-00490    |                |                        | Dương Văn Hỷ.          | Hải Dương, Huyện Hương Trà            | 17/06/2008           | 17/06/2009          | 00275/08S75        |
| 183          | S75-00491    |                |                        | Hà Văn Trường.         | Hải Dương, Huyện Hương Trà            | 17/06/2008           | 17/06/2009          | 00276/08S75        |
| 184          | S75-00492    |                |                        | Đào Văn Cường.         | Hải Dương, Huyện Hương Trà            | 17/06/2008           | 17/06/2009          | 00277/08S75        |
| 185          | S75-00493    |                |                        | Trương Đức Sỡ.         | Hải Dương, Huyện Hương Trà            | 17/06/2008           | 17/06/2009          | 00278/08S75        |
| 186          | S75-00494    |                |                        | Huỳnh Lễ.              | Hải Dương, Huyện Hương Trà            | 17/06/2008           | 17/06/2009          | 00279/08S75        |
| 187          | S75-00495    |                |                        | Phan Trọng Toàn.       | Hải Dương, Huyện Hương Trà            | 17/06/2008           | 17/06/2009          | 00280/08S75        |
| 188          | S75-00496    |                |                        | Đặng Thành.            | Hải Dương, Huyện Hương Trà            | 17/06/2008           | 17/06/2009          | 00281/08S75        |
| 189          | S75-00497    | TTH-0941       |                        | Phan Văn Bi.           | Hương Hồ, Huyện Hương Trà             | 03/06/2014           | 05/05/2015          | 00064/14S75        |
| 190          | S75-00498    | TTH- 1040      |                        | Ngô Đình Ven.          | Xã Hương Hồ, Huyện Hương Trà          | 24/06/2011           | 05/05/2012          | 00103/11S75        |
| 191          | S75-00499    |                |                        | Trần Văn Thuận.        | Hương Hồ, Huyện Hương Trà             | 18/06/2008           | 05/05/2009          | 00284/08S75        |
| 192          | S75-00500    |                |                        | Nguyễn Công Vui.       | Hương Phong, Huyện Hương Trà          | 18/06/2008           | 20/06/2009          | 00287/08S75        |
| 193          | S75-00501    |                |                        | Lê Ba.                 | Hương Phong, Huyện Hương Trà          | 18/06/2008           | 20/06/2009          | 00288/08S75        |
| 194          | S75-00502    |                |                        | Lê Ba.                 | Hương Phong, Huyện Hương Trà          | 18/06/2008           | 20/06/2009          | 00290/08S75        |
| 195          | S75-00503    |                |                        | Trần ỏn.               | Hương Phong, Huyện Hương Trà          | 18/06/2008           | 20/06/2009          | 00291/08S75        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>               | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 196          | S75-00504    |                |                        | Trần Viết Yên.         | Hương Phong, Huyện Hương Trà | 18/06/2008           | 20/06/2009          | 00292/08S75        |
| 197          | S75-00505    |                |                        | Nguyễn Công Vui.       | Hương Phong, Huyện Hương Trà | 18/06/2008           | 18/06/2009          | 00293/08S75        |
| 198          | S75-00506    | TTH-0574       |                        | Nguyễn Văn Đát.        | Hương Phong, Huyện Hương Trà | 01/09/2011           | 20/06/2012          | 00328/11S75        |
| 199          | S75-00507    |                |                        | Phan Toán.             | Hương Phong, Huyện Hương Trà | 26/07/2013           | 20/06/2014          | 00082/13S75        |
| 200          | S75-00508    |                |                        | Lê Toan.               | Hương Vinh, Huyện Hương Trà  | 19/06/2008           | 15/06/2009          | 00296/08S75        |
| 201          | S75-00509    |                |                        | Trần Bông.             | Hương Vinh, Huyện Hương Trà  | 19/06/2008           | 15/06/2009          | 00297/08S75        |
| 202          | S75-00510    |                |                        | Đặng Thành.            | Hương Vinh, Huyện Quảng Điền | 19/06/2008           | 15/06/2009          | 00298/08S75        |
| 203          | S75-00511    |                |                        | Đặng Văn Ngao.         | Hương Vinh, Huyện Hương Trà  | 19/06/2008           | 15/06/2009          | 00299/08S75        |
| 204          | S75-00512    |                |                        | Trần Quốc Thông.       | Hương Vinh, Huyện Hương Trà  | 19/06/2008           | 15/06/2009          | 00300/08S75        |
| 205          | S75-00513    |                |                        | Trần Văn Thành.        | Hương Vinh., Huyện Hương Trà | 19/06/2008           | 15/06/2009          | 00301/08S75        |
| 206          | S75-00514    |                |                        | Trần Văn Thiện.        | Hương Vinh, Huyện Hương Trà  | 19/06/2008           | 15/06/2009          | 00302/08S75        |
| 207          | S75-00515    |                |                        | Trần Hùng.             | Hương Vinh, Huyện Hương Trà  | 19/06/2008           | 15/06/2009          | 00304/08S75        |
| 208          | S75-00516    |                |                        | Huỳnh Văn Châu.        | Hương Vinh, Huyện Hương Trà  | 19/06/2008           | 15/06/2009          | 00305/08S75        |
| 209          | S75-00517    |                |                        | Cao Trí.               | Hương Vinh, Huyện Hương Trà  | 19/06/2008           | 15/06/2009          | 00306/08S75        |
| 210          | S75-00518    |                |                        | Nguyễn Văn Dì.         | Hương Vinh, Huyện Hương Trà  | 19/06/2008           | 15/06/2009          | 00307/08S75        |
| 211          | S75-00520    |                |                        | Nguyễn Bá Kiều.        | Hương Vinh, Huyện Hương Trà  | 19/06/2008           | 15/06/2009          | 00309/08S75        |
| 212          | S75-00521    |                |                        | Ngô Văn Trâm.          | Hương Vinh, Huyện Hương Trà  | 19/06/2008           | 15/06/2009          | 00310/08S75        |
| 213          | S75-00522    |                |                        | Trần Bí.               | Hương Vinh, Huyện Hương Trà  | 19/06/2008           | 15/06/2009          | 00311/08S75        |
| 214          | S75-00523    |                |                        | Nguyễn Văn Khoa.       | P.Phú Bình, Thành phố Huế    | 19/06/2008           | 15/06/2009          | 00312/08S75        |
| 215          | S75-00524    | TTH- 0888      |                        | Nguyễn Văn Bình.       | Hương Vinh, Huyện Hương Trà  | 03/06/2014           | 15/06/2015          | 00063/14S75        |
| 216          | S75-00525    |                |                        | Trần Quốc Thông.       | Hương Vinh, Huyện Hương Trà  | 19/06/2008           | 15/06/2009          | 00314/08S75        |
| 217          | S75-00526    |                |                        | Trần Đức.              | Hương Vinh, Huyện Hương Trà  | 19/06/2008           | 15/06/2009          | 00315/08S75        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>                     | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 218          | S75-00527    |                |                        | Hồ Văn Vui.            | P.Phú Bình, Huyện Hương Trà        | 19/06/2008           | 15/06/2009          | 00316/08S75        |
| 219          | S75-00528    | TTH-0411       |                        | Ngô Văn Dũng           | Vĩ Dạ, TP Huế, Thành phố Huế       | 06/11/2015           | 23/06/2016          | 00204/15S75        |
| 220          | S75-00529    | TTH-0503       |                        | Trần Văn Hiếu          | Vĩ Dạ, Thành phố Huế               | 24/06/2008           | 24/06/2009          | 00319/08S75        |
| 221          | S75-00530    | TTH-0517       |                        | Dương Văn Lủi          | Phú Hiệp, Thành phố Huế            | 24/06/2008           | 24/06/2009          | 00320/08S75        |
| 222          | S75-00531    | TTH-0433       |                        | Phạm Văn Kính          | Vĩ Dạ, Thành phố Huế               | 11/05/2010           | 24/06/2010          | 00066/10S75        |
| 223          | S75-00532    | TTH-0421       |                        | Trần Văn Hiệp          | Vĩ Dạ, Thành phố Huế               | 04/07/2011           | 24/06/2012          | 00156/11S75        |
| 224          | S75-00533    | TTH-0422       |                        | Lê Văn Nam             | Vĩ Dạ, Thành phố Huế               | 05/07/2011           | 04/06/2012          | 00144/11S75        |
| 225          | S75-00534    | TTH-0428       |                        | Lê Văn Sộp             | Vĩ Dạ, Thành phố Huế               | 24/06/2008           | 24/06/2009          | 00324/08S75        |
| 226          | S75-00535    | TTH-0481       |                        | Trần Văn ầu            | Vĩ Dạ, Thành phố Huế               | 24/06/2008           | 24/06/2009          | 00325/08S75        |
| 227          | S75-00536    | TTH-0461       |                        | Nguyễn Văn Cừ          | Vĩ Dạ, Thành phố Huế               | 24/06/2008           | 24/06/2009          | 00326/08S75        |
| 228          | S75-00537    | TTH-0521       |                        | Nguyễn Văn Lâu         | Vĩ Dạ, Thành phố Huế               | 09/08/2013           | 24/06/2014          | 00187/13S75        |
| 229          | S75-00538    | TTH-0465       |                        | Lê Văn Chở             | Vĩ Dạ, Thành phố Huế               | 12/07/2011           | 26/06/2012          | 00194/11S75        |
| 230          | S75-00539    | TTH-0431       |                        | Nguyễn Văn Minh        | Vĩ Dạ, Thành phố Huế               | 30/06/2011           | 26/06/2012          | 00128/11S75        |
| 231          | S75-00540    |                |                        | Trần Hậu.              | Hương Thọ, Huyện Hương Trà         | 27/06/2008           | 30/06/2009          | 00335/08S75        |
| 232          | S75-00541    |                |                        | Lê Văn Vĩnh.           | Hương Thọ, Huyện Hương Trà         | 27/06/2008           | 30/06/2008          | 00336/08S75        |
| 233          | S75-00546    |                |                        | Trần Hiền              | Kim Long, Thành phố Huế            | 24/09/2009           | 05/07/2010          | 00432/09S75        |
| 234          | S75-00560    |                |                        | Đỗ Văn Vận             | Tô Đà, Thủy Tân, Huyện Hương Thủy  | 04/07/2008           | 04/07/2009          | 00360/08S75        |
| 235          | S75-00561    |                |                        | Nguyễn Thiếu           | Tân Tô, Thủy Tân, Huyện Hương Thủy | 04/07/2008           | 04/07/2009          | 00361/08S75        |
| 236          | S75-00562    |                |                        | Phạm Thị Phương Oanh   | Thủy Bằng, Huyện Hương Thủy        | 03/07/2008           | 03/07/2009          | 00355/08S75        |
| 237          | S75-00563    |                |                        | Văn Viết Minh          | Thủy Bằng, Huyện Hương Thủy        | 03/07/2008           | 03/07/2009          | 00356/08S75        |
| 238          | S75-00564    |                |                        | Nguyễn Văn Xờ          | Thủy Bằng, Huyện Hương Thủy        | 03/07/2008           | 03/07/2009          | 00357/08S75        |
| 239          | S75-00565    |                |                        | Lê Niệm                | Thủy Phù, Huyện Hương Thủy         | 04/07/2008           | 04/07/2009          | 00358/08S75        |



| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>                        | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|---------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 240          | S75-00566    |                |                        | UBND Xã Thủy Phù       | Thủy Phù, Huyện Hương Thủy            | 03/07/2008           | 04/07/2009          | 00359/08S75        |
| 241          | S75-00567    |                |                        | Võ Mạnh                | Hòa Phong, Thủy Tân, Huyện Hương Thủy | 04/07/2008           | 04/07/2009          | 00362/08S75        |
| 242          | S75-00568    |                |                        | Võ Duật                | Hòa Phong, Thủy Tân, Huyện Hương Thủy | 04/07/2008           | 04/07/2009          | 00363/08S75        |
| 243          | S75-00569    |                |                        | Võ Quý                 | Hòa Phong, Thủy Tân, Huyện Hương Thủy | 04/07/2008           | 04/07/2009          | 00364/08S75        |
| 244          | S75-00570    |                |                        | Trương Tèo             | Hòa Phong, Thủy Tân, Huyện Hương Thủy | 04/07/2008           | 04/07/2009          | 00368/08S75        |
| 245          | S75-00571    |                |                        | Võ Tuấn                | Hòa Phong, Thủy Tân, Huyện Hương Thủy | 04/07/2008           | 04/07/2009          | 00369/08S75        |
| 246          | S75-00572    |                |                        | Võ Văn Luyện           | Hòa Phong, Thủy Tân, Huyện Hương Thủy | 04/07/2008           | 04/07/2009          | 00370/08S75        |
| 247          | S75-00573    | TTH- 0579      |                        | Nguyễn Văn Tiến        | Hương Thọ, Huyện Hương Trà            | 14/07/2014           | 30/06/2015          | 00129/14S75        |
| 248          | S75-00585    |                |                        | Trần Phi               | Phường Hương Thọ, Huyện Hương Trà     | 13/08/2015           | 30/06/2016          | 00109/15S75        |
| 249          | S75-00591    | TTH- 0584      |                        | Trần Hiền              | Phường Hương Thọ, Huyện Hương Trà     | 13/03/2014           | 30/06/2014          | 00016/14S75        |
| 250          | S75-00595    | TTH-0560       |                        | Nguyễn Xuân Hiệp       | Hương Thọ, Huyện Hương Trà            | 02/07/2014           | 30/06/2016          | 00114/14S75        |
| 251          | S75-00596    |                |                        | Nguyễn Kim Kỳ          | Phường Hương Thọ, Huyện Hương Trà     | 13/03/2014           | 30/06/2014          | 00014/14S75        |
| 252          | S75-00598    |                |                        | Lê Lành                | Hòa Phong, Thủy Tân, Huyện Hương Thủy | 04/07/2008           | 04/07/2009          | 00396/08S75        |
| 253          | S75-00599    |                |                        | Nguyễn Dân             | Hòa Phong; Thủy Tân, Huyện Hương Thủy | 04/07/2008           | 04/07/2009          | 00397/08S75        |
| 254          | S75-00600    |                |                        | Võ Thắng               | Hòa Phong,Thủy Tân, Huyện Hương Thủy  | 04/07/2008           | 04/07/2009          | 00398/08S75        |
| 255          | S75-00601    |                |                        | Võ Đợi                 | Hòa Phong,Thuỷ Tân, Huyện Hương Thủy  | 04/07/2008           | 04/07/2009          | 00399/08S75        |
| 256          | S75-00602    |                |                        | Phan Đăng              | Hòa Phong, Thủy Tân, Huyện Hương Thủy | 04/07/2008           | 04/07/2009          | 00400/08S75        |
| 257          | S75-00603    |                |                        | Nguyễn Thường          | Hòa Phong, Thủy Tân, Huyện Hương Thủy | 04/07/2008           | 04/07/2009          | 00401/08S75        |
| 258          | S75-00604    |                |                        | Nguyễn Thượng          | Hòa Phong, Thủy Tân, Huyện Hương Thủy | 04/07/2008           | 04/07/2009          | 00402/08S75        |
| 259          | S75-00605    |                |                        | Nguyễn Văn Hùng        | Quy Lai, Phú Thanh, Huyện Phú Vang    | 05/07/2008           | 05/07/2009          | 00403/08S75        |
| 260          | S75-00606    |                |                        | Nguyễn Văn Thành       | Quy Lai, Phú Thanh,, Huyện Phú Vang   | 05/07/2008           | 05/07/2009          | 00404/08S75        |
| 261          | S75-00607    |                |                        | Nguyễn Văn Văn         | Hòa An, Phú Thanh, Huyện Phú Vang     | 05/07/2008           | 05/07/2009          | 00405/08S75        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>                      | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|-------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 262          | S75-00608    |                |                        | Nguyễn Minh Thuật      | Tân Cảng, Thuận An, Huyện Phú Vang  | 05/07/2008           | 07/07/2009          | 00406/08S75        |
| 263          | S75-00609    |                |                        | Nguyễn Bình            | Tân cảng, Thuận An, Huyện Phú Vang  | 05/07/2008           | 05/07/2009          | 00407/08S75        |
| 264          | S75-00610    | TTH-0859       |                        | Trần Mè                | KV3, Phường Đức, Thành phố Huế      | 21/07/2011           | 05/07/2012          | 00259/11S75        |
| 265          | S75-00611    | TTH- 0254      |                        | Trần Quang Hiếu        | Quảng An, Huyện Quảng Điền          | 03/09/2013           | 05/07/2014          | 00237/13S75        |
| 266          | S75-00613    | TTH-0734       |                        | Nguyễn Đình Dừa.       | KV6, Kim Long, Thành phố Huế        | 04/08/2015           | 05/07/2016          | 00105/15S75        |
| 267          | S75-00615    |                |                        | Hà Văn Lập             | Tân Cảng, Thuận An, Huyện Phú Vang  | 07/07/2008           | 07/07/2009          | 00422/08S75        |
| 268          | S75-00616    |                |                        | Phan Trọng Phúc        | Thị Trấn Thuận An, Huyện Phú Vang   | 07/07/2008           | 07/07/2009          | 00423/08S75        |
| 269          | S75-00617    | TTH- 0550      |                        | Đỗ Cao Thành           | Phường Hương Thọ, Huyện Hương Trà   | 13/03/2014           | 30/06/2014          | 00017/14S75        |
| 270          | S75-00618    |                |                        | Đào Thị Rê             | An Hải, Thuận An, Huyện Phú Vang    | 07/07/2008           | 07/07/2009          | 00425/08S75        |
| 271          | S75-00619    |                |                        | Nguyễn đình Lợi        | Hải Thành, Thuận An, Huyện Phú Vang | 07/07/2008           | 07/07/2009          | 00426/08S75        |
| 272          | S75-00620    |                |                        | Nguyễn Bé              | An Hải, Thuận An, Huyện Phú Vang    | 07/07/2008           | 07/07/2009          | 00427/08S75        |
| 273          | S75-00621    | TTH-0447       |                        | Nguyễn Văn Thứ         | Vĩ Dạ, Thành phố Huế                | 30/10/2014           | 08/07/2015          | 00270/14S75        |
| 274          | S75-00622    | TTH-0494       |                        | Nguyễn Văn Cúc         | Vĩ Dạ, Thành phố Huế                | 03/08/2012           | 08/07/2013          | 00000/12S75        |
| 275          | S75-00623    | TTH-0466       |                        | Đỗ Văn Chung           | Vĩ Dạ, Thành phố Huế                | 26/08/2014           | 08/07/2015          | 00218/14S75        |
| 276          | S75-00624    | TTH-0456       |                        | Lê Công Minh           | Vĩ Dạ, Thành phố Huế                | 03/10/2014           | 08/07/2015          | 00238/14S75        |
| 277          | S75-00625    | TTH-0454       |                        | Phạm Văn Nở            | Vĩ Dạ, Thành phố Huế                | 08/07/2008           | 08/07/2009          | 00432/08S75        |
| 278          | S75-00626    | TTH-0458       |                        | Trần Văn Châu          | Vĩ Dạ, Thành phố Huế                | 28/08/2013           | 08/07/2014          | 00231/13S75        |
| 279          | S75-00627    | TTH-0485       |                        | Nguyễn Văn Lớn         | Vĩ Dạ, Thành phố Huế                | 08/07/2008           | 08/07/2009          | 00434/08S75        |
| 280          | S75-00628    | TTH-0523       |                        | Nguyễn Văn Là          | Tổ 22, Vĩ Dạ, Thành phố Huế         | 02/08/2013           | 08/07/2014          | 00144/13S75        |
| 281          | S75-00629    | TTH-0429       |                        | Lê Văn Chở             | Vĩ Dạ, Thành phố Huế                | 04/07/2011           | 08/07/2012          | 00157/11S75        |
| 282          | S75-00630    | TTH-0430       |                        | Lê Văn Sá              | Vĩ Dạ, Thành phố Huế                | 05/07/2011           | 08/07/2012          | 00174/11S75        |
| 283          | S75-00631    | TTH-0423       |                        | Ngô Văn Quang          | Vĩ Dạ, Thành phố Huế                | 08/07/2008           | 08/07/2009          | 00438/08S75        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>       | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|----------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 284          | S75-00632    | TTH-0443       |                        | Ngô Văn Dảnh           | Vĩ Dạ, Thành phố Huế | 08/07/2008           | 08/07/2009          | 00442/08S75        |
| 285          | S75-00633    | TTH-0434       |                        | Nguyễn Chải            | Vĩ Dạ, Thành phố Huế | 12/07/2011           | 08/07/2012          | 00193/11S75        |
| 286          | S75-00634    | TTH-0464       |                        | Nguyễn Văn Sáu         | Vĩ Dạ, Thành phố Huế | 16/07/2012           | 08/07/2013          | 00129/12S75        |
| 287          | S75-00635    | TTH-0410       |                        | Ngô Văn Minh           | Vĩ Dạ, Thành phố Huế | 11/05/2010           | 08/07/2010          | 00067/10S75        |
| 288          | S75-00636    | TTH-0439       |                        | Nguyễn Văn Aí          | Vĩ Dạ, Thành phố Huế | 04/07/2011           | 08/07/2012          | 00160/11S75        |
| 289          | S75-00637    | TTH-0480       |                        | Nguyễn Văn No          | Vĩ Dạ, Thành phố Huế | 08/07/2008           | 08/07/2009          | 00447/08S75        |
| 290          | S75-00638    | TTH-0467       |                        | Nguyễn Văn đủ          | Vĩ Dạ, Thành phố Huế | 08/07/2008           | 08/07/2009          | 00448/08S75        |
| 291          | S75-00639    | TTH-0402       |                        | Mai Văn Tuấn           | Vĩ Dạ, Thành phố Huế | 12/07/2012           | 08/07/2013          | 00130/12S75        |
| 292          | S75-00640    | TTH-0424       |                        | Trần Văn Bình          | Vĩ Dạ, Thành phố Huế | 04/07/2011           | 08/07/2012          | 00159/11S75        |
| 293          | S75-00641    | TTH-0489       |                        | Võ Văn Dâu             | Vĩ Dạ, Thành phố Huế | 09/07/2008           | 09/07/2009          | 00459/08S75        |
| 294          | S75-00642    | TTH-0475       |                        | Lê Văn Cường           | Vĩ Dạ, Thành phố Huế | 18/07/2011           | 09/07/2012          | 00243/11S75        |
| 295          | S75-00643    | TTH-0529       |                        | Nguyễn Văn Nhuận       | Vĩ Dạ, Thành phố Huế | 09/07/2008           | 09/07/2009          | 00461/08S75        |
| 296          | S75-00644    | TTH-0409       |                        | Nguyễn Văn Sang        | Vĩ Dạ, Thành phố Huế | 02/08/2013           | 09/07/2014          | 00145/13S75        |
| 297          | S75-00645    | TTH-0444       |                        | Võ Văn Thành           | Vĩ Dạ, Thành phố Huế | 06/08/2012           | 09/07/2013          | 00192/12S75        |
| 298          | S75-00646    | TTH-0386       |                        | Nguyễn Văn Chín        | Vĩ Dạ, Thành phố Huế | 20/08/2014           | 09/07/2015          | 00208/14S75        |
| 299          | S75-00648    | TTH-0413       |                        | Võ Văn đề              | Vĩ Dạ, Thành phố Huế | 10/07/2008           | 10/07/2009          | 00466/08S75        |
| 300          | S75-00649    | TTH-0453       |                        | Võ Văn Mười            | Vĩ Dạ, Thành phố Huế | 10/07/2008           | 10/07/2009          | 00467/08S75        |
| 301          | S75-00650    | TTH-0463       |                        | Phan Văn Bay           | Vĩ Dạ, Thành phố Huế | 06/09/2014           | 10/07/2015          | 00223/14S75        |
| 302          | S75-00651    | TTH-0450       |                        | Nguyễn Văn Sang        | Vĩ Dạ, Thành phố Huế | 10/07/2008           | 10/07/2009          | 00469/08S75        |
| 303          | S75-00652    | TTH-0452       |                        | Nguyễn Văn Đen         | Vĩ Dạ, Thành phố Huế | 03/08/2012           | 10/07/2013          | 00185/12S75        |
| 304          | S75-00653    | TTH-0412       |                        | Hoàng Văn Sơn          | Vĩ Dạ, Thành phố Huế | 10/07/2008           | 10/07/2009          | 00472/08S75        |
| 305          | S75-00654    | TTH-0419       |                        | Trần Văn A             | Vĩ Dạ, Thành phố Huế | 10/07/2008           | 10/07/2009          | 00473/08S75        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>                     | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 306          | S75-00661    |                |                        | Hồ Cư.                 | Hương Vân, Huyện Hương Trà         | 09/07/2008           | 05/07/2009          | 00481/08S75        |
| 307          | S75-00662    |                |                        | Lê Thái.               | Hương Vân, Huyện Hương Trà         | 09/07/2008           | 05/07/2009          | 00482/08S75        |
| 308          | S75-00664    |                |                        | Trần Giới.             | Hương Vân, Huyện Hương Trà         | 09/07/2008           | 05/07/2009          | 00484/08S75        |
| 309          | S75-00665    |                |                        | Nguyễn Hữu Thụy.       | Hương Vân, Huyện Hương Trà         | 24/03/2009           | 05/07/2009          | 00485/08S75        |
| 310          | S75-00666    |                |                        | Nguyễn Hùng.           | Hương Vân, Huyện Hương Trà         | 09/07/2008           | 05/07/2009          | 00486/08S75        |
| 311          | S75-00667    |                |                        | Lê Phước Hiệp.         | Hương Vân, Huyện Hương Trà         | 09/07/2008           | 05/07/2009          | 00487/08S75        |
| 312          | S75-00668    |                |                        | Lê Lanh.               | Hương Vân, Huyện Hương Trà         | 09/07/2008           | 05/07/2009          | 00488/08S75        |
| 313          | S75-00669    |                |                        | Nguyễn Lâm.            | Hương Vân, Huyện Hương Trà         | 09/07/2008           | 05/07/2009          | 00489/08S75        |
| 314          | S75-00670    |                |                        | Phạm ánh.              | Hương Vân, Huyện Hương Trà         | 09/07/2008           | 05/07/2009          | 00490/08S75        |
| 315          | S75-00672    |                |                        | Hồ Văn Trai            | KV5, Phú Bình, Thành phố Huế       | 11/07/2008           | 11/07/2009          | 00499/08S75        |
| 316          | S75-00673    |                |                        | Phạm Tuấn              | KV6, Kim Long, Thành phố Huế       | 15/07/2008           | 15/07/2009          | 00500/08S75        |
| 317          | S75-00674    |                |                        | Văn Tiến               | Vinh Hà, Huyện Phú Vang            | 21/09/2009           | 15/07/2010          | 00417/09S75        |
| 318          | S75-00677    |                |                        | Phạm Hữu đế            | Quy Lai, Phú Thanh, Huyện Phú Vang | 14/07/2008           | 14/07/2009          | 00522/08S75        |
| 319          | S75-00678    | TTH- 0988      |                        | Võ Văn By              | KĐC xã Phú Mậu, Huyện Phú Vang     | 13/08/2015           | 14/07/2016          | 00114/15S75        |
| 320          | S75-00680    | TTH- 0904      |                        | Nguyễn Đình Nhịn       | KV6, Kim Long, Thành phố Huế       | 23/07/2014           | 14/07/2015          | 00155/14S75        |
| 321          | S75-00682    |                |                        | Nguyễn Văn Song        | Vĩ Dạ, Thành phố Huế               | 14/07/2008           | 14/07/2009          | 00527/08S75        |
| 322          | S75-00683    |                |                        | Phạm Văn Mão           | Hương Thọ, Huyện Hương Trà         | 19/10/2010           | 14/07/2011          | 00294/10S75        |
| 323          | S75-00684    |                |                        | Dương Văn Hợi          | Phường An Đông, Thành phố Huế      | 14/07/2008           | 14/07/2009          | 00529/08S75        |
| 324          | S75-00685    |                |                        | Đào Thả                | Phường An Đông, Thành phố Huế      | 14/07/2008           | 14/07/2009          | 00530/08S75        |
| 325          | S75-00686    | TTH- 1068      |                        | Võ Văn Thanh           | KV5, Vĩ Dạ, Thành phố Huế          | 11/08/2014           | 14/07/2015          | 00190/14S75        |
| 326          | S75-00687    |                |                        | Võ Văn Thành           | Vĩ Dạ, Thành phố Huế               | 14/07/2008           | 14/07/2009          | 00532/08S75        |
| 327          | S75-00688    |                |                        | Phạm Hùng              | Kim Long, Thành phố Huế            | 14/07/2008           | 14/07/2009          | 00533/08S75        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>             | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|----------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 328          | S75-00689    |                |                        | Phạm Văn Thành         | Vĩ Dạ, Thành phố Huế       | 14/07/2008           | 14/07/2009          | 00534/08S75        |
| 329          | S75-00690    |                |                        | Phạm Văn Tràm          | Vĩ Dạ, Thành phố Huế       | 14/07/2008           | 14/07/2009          | 00535/08S75        |
| 330          | S75-00691    |                |                        | Lê Dánh.               | Hương Vân, Huyện Hương Trà | 09/07/2008           | 05/07/2009          | 00536/08S75        |
| 331          | S75-00692    |                |                        | Lê Phước Học.          | Hương Vân, Huyện Hương Trà | 15/07/2008           | 05/07/2009          | 00537/08S75        |
| 332          | S75-00693    |                |                        | Lê Phước Hối.          | Hương Vân, Huyện Hương Trà | 15/07/2008           | 05/07/2009          | 00538/08S75        |
| 333          | S75-00694    |                |                        | Trần Văn Dành.         | Hương Vân, Huyện Hương Trà | 15/07/2008           | 05/07/2009          | 00539/08S75        |
| 334          | S75-00695    |                |                        | Võ Văn Trai.           | Hương Vân, Huyện Hương Trà | 15/07/2008           | 05/07/2009          | 00542/08S75        |
| 335          | S75-00697    |                |                        | Lê Văn Nam.            | Hương Vân, Huyện Hương Trà | 15/07/2008           | 05/07/2009          | 00544/08S75        |
| 336          | S75-00698    |                |                        | Lê Văn Trinh.          | Hương Vân, Huyện Hương Trà | 15/07/2008           | 05/07/2009          | 00546/08S75        |
| 337          | S75-00699    | TTH-0498       |                        | Nguyễn Văn Ngọc        | Vĩ Dạ, Thành phố Huế       | 16/07/2008           | 16/07/2009          | 00545/08S75        |
| 338          | S75-00700    |                |                        | Nguyễn Đình Trí.       | Hương Vân, Huyện Hương Trà | 15/07/2008           | 05/07/2009          | 00547/08S75        |
| 339          | S75-00701    |                |                        | Lê Văn Xinh.           | Hương Vân, Huyện Hương Trà | 15/07/2008           | 05/07/2009          | 00548/08S75        |
| 340          | S75-00702    |                |                        | Hoàng Kim Sơn.         | Hương Vân, Huyện Hương Trà | 15/07/2008           | 05/07/2009          | 00549/08S75        |
| 341          | S75-00703    |                |                        | Trần Văn én.           | Hương Vân, Huyện Hương Trà | 15/07/2008           | 05/07/2009          | 00550/08S75        |
| 342          | S75-00706    |                |                        | Phạm Văn Chúc.         | Hương Vân, Huyện Hương Trà | 15/07/2008           | 05/07/2009          | 00553/08S75        |
| 343          | S75-00707    |                |                        | Phạm Văn Lập.          | Hương Vân, Huyện Hương Trà | 15/07/2008           | 05/07/2009          | 00554/08S75        |
| 344          | S75-00708    |                |                        | Võ Văn Dật.            | Hương Vân, Huyện Hương Trà | 15/07/2008           | 05/07/2009          | 00555/08S75        |
| 345          | S75-00709    |                |                        | Võ Văn Khoa.           | Hương Vân, Huyện Hương Trà | 15/07/2008           | 05/07/2009          | 00556/08S75        |
| 346          | S75-00712    |                |                        | Hoàng Văn Mùi.         | Hương Vân, Huyện Hương Trà | 15/07/2008           | 05/07/2009          | 00560/08S75        |
| 347          | S75-00713    | TTH - 0471     |                        | Phạm Văn đức           | Vĩ Dạ, Thành phố Huế       | 16/07/2008           | 16/07/2009          | 00561/08S75        |
| 348          | S75-00714    |                |                        | Lê Văn Quảng.          | Hương Vân, Huyện Hương Trà | 15/07/2008           | 05/07/2009          | 00562/08S75        |
| 349          | S75-00715    | TTH-0472       |                        | Huỳnh Ngọc Nam         | Vĩ Dạ, Thành phố Huế       | 16/07/2008           | 16/07/2009          | 00563/08S75        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>               | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 350          | S75-00716    | TTH-0436       |                        | Lê Văn Xạ              | Vĩ Dạ, Thành phố Huế         | 19/07/2011           | 16/07/2012          | 00253/11S75        |
| 351          | S75-00717    | TTH-0520       |                        | Hoàng Văn Ngọc         | Vĩ Dạ, Thành phố Huế         | 02/08/2013           | 16/07/2014          | 00148/13S75        |
| 352          | S75-00718    | TTH-0437       |                        | Nguyễn Văn Nguyệt      | Vĩ Dạ, Thành phố Huế         | 04/07/2011           | 16/07/2011          | 00162/11S75        |
| 353          | S75-00719    | TTH-0473       |                        | Lê Văn Thành           | Vĩ Dạ, Thành phố Huế         | 16/07/2008           | 16/07/2009          | 00567/08S75        |
| 354          | S75-00720    | TTH-0483       |                        | Lê Văn Xung            | Vĩ Dạ, Thành phố Huế         | 03/10/2014           | 16/07/2015          | 00239/14S75        |
| 355          | S75-00721    | TTH-0460       |                        | Lê Văn Dũng            | Vĩ Dạ, Thành phố Huế         | 16/07/2008           | 16/07/2009          | 00569/08S75        |
| 356          | S75-00722    | TTH-0477       |                        | Trần Văn Thắng         | Vĩ Dạ, Thành phố Huế         | 12/09/2012           | 16/07/2013          | 00254/12S75        |
| 357          | S75-00723    | TTH-0462       |                        | Huỳnh Ngọc Tồn         | Vĩ Dạ, Thành phố Huế         | 11/09/2014           | 16/07/2015          | 00229/14S75        |
| 358          | S75-00724    | TTH-0415       |                        | Nguyễn Văn Khuê        | Vĩ Dạ, Thành phố Huế         | 16/07/2008           | 16/07/2009          | 00572/08S75        |
| 359          | S75-00725    |                |                        | Hồ Cường.              | P.Phú Bình, Thành phố Huế    | 11/08/2008           | 02/08/2009          | 00928/08S75        |
| 360          | S75-00726    |                |                        | Lê Em.                 | Quảng Phú, Huyện Quảng Điền  | 12/08/2008           | 10/08/2009          | 00930/08S75        |
| 361          | S75-00727    |                |                        | Nguyễn Thành.          | Hương Vân, Huyện Hương Trà   | 15/07/2008           | 05/07/2009          | 00575/08S75        |
| 362          | S75-00729    |                |                        | Trần Minh Điện.        | Hương Vân, Huyện Hương Trà   | 15/07/2008           | 05/07/2009          | 00577/08S75        |
| 363          | S75-00733    |                |                        | Võ Sơn.                | Hương Vân, Huyện Hương Trà   | 15/07/2008           | 05/07/2009          | 00581/08S75        |
| 364          | S75-00734    |                |                        | Võ Văn Dậu.            | Hương Vân, Huyện Hương Trà   | 15/07/2008           | 05/07/2009          | 00582/08S75        |
| 365          | S75-00736    |                |                        | Trần Tuấn.             | Hương Vân, Huyện Hương Trà   | 15/07/2008           | 05/07/2009          | 00584/08S75        |
| 366          | S75-00738    |                |                        | Nguyễn Tèo.            | Hương Vân, Huyện Hương Trà   | 15/07/2008           | 05/07/2009          | 00586/08S75        |
| 367          | S75-00739    |                |                        | Võ Văn Khoa.           | Hương Vân, Huyện Hương Trà   | 15/07/2008           | 05/07/2009          | 00587/08S75        |
| 368          | S75-00751    | TTH-0910       |                        | Lê Văn Sinh            | KV4, Kim Long, Thành phố Huế | 26/07/2013           | 18/07/2014          | 00097/13S75        |
| 369          | S75-00755    | TTH- 1059      |                        | Nguyễn Văn Tuyên       | Phường Vĩ Dạ, Thành phố Huế  | 03/08/2011           | 18/07/2012          | 00307/11S75        |
| 370          | S75-00758    | TTh- 0695      |                        | Nguyễn Văn Hoà         | Vỹ Dạ, Thành phố Huế         | 19/07/2011           | 18/07/2012          | 00254/11S75        |
| 371          | S75-00777    | TTH-0441       |                        | Nguyễn Văn Mau         | Vĩ Dạ, Thành phố Huế         | 12/07/2011           | 12/07/2012          | 00190/11S75        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>             | <i>Địa chỉ</i>                 | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------------------|--------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 372          | S75-00780    | TTH-0455       |                        | Nguyễn Văn Thành                   | Vĩ Dạ, Thành phố Huế           | 03/08/2012           | 21/07/2013          | 00186/12S75        |
| 373          | S75-00782    | TTH-0493       |                        | Trần Văn Thuận                     | Vĩ Dạ, Thành phố Huế           | 12/07/2011           | 21/07/2012          | 00195/11S75        |
| 374          | S75-00784    | TTH- 0856      |                        | Trần Bách                          | KĐC Phú Mậu, Huyện Phú Vang    | 21/08/2012           | 21/07/2013          | 00236/12S75        |
| 375          | S75-00787    | TTH- 0981      |                        | Hồ Văn Sơn                         | Phường Phú Bình, Thành phố Huế | 21/07/2014           | 21/07/2015          | 00148/14S75        |
| 376          | S75-00788    | TTH- 0915      |                        | Lê Văn Miếu                        | Bình Thành, Huyện Hương Trà    | 22/07/2011           | 21/07/2012          | 00287/11S75        |
| 377          | S75-00813    | TTH-0417       |                        | Nguyễn Văn Cam                     | Vĩ Dạ, Thành phố Huế           | 26/08/2014           | 22/07/2015          | 00219/14S75        |
| 378          | S75-00814    | TTH-0445       |                        | Phan Văn Chiến                     | Vĩ Dạ, Thành phố Huế           | 20/07/2011           | 22/07/2012          | 00269/11S75        |
| 379          | S75-00815    | TTH-0459       |                        | Lê Văn Khoa                        | Vĩ Dạ, Thành phố Huế           | 23/07/2008           | 22/07/2009          | 00680/08S75        |
| 380          | S75-00816    | TTH-0420       |                        | Huỳnh Ngọc Vân                     | Vĩ Dạ, Thành phố Huế           | 26/07/2012           | 22/07/2013          | 00156/12S75        |
| 381          | S75-00817    | TTH-0416       |                        | Phạm Văn Hùng                      | Vĩ Dạ, Thành phố Huế           | 26/08/2014           | 22/07/2015          | 00220/14S75        |
| 382          | S75-00818    | TTH-0438       |                        | Nguyễn Văn Diếp                    | Vĩ Dạ, Thành phố Huế           | 03/08/2012           | 22/07/2013          | 00187/12S75        |
| 383          | S75-00819    | TTH-0497       |                        | Nguyễn Văn Anh                     | Vĩ Dạ, Thành phố Huế           | 22/07/2008           | 22/07/2009          | 00684/08S75        |
| 384          | S75-00820    | TTH-0479       |                        | Nguyễn Văn Biên                    | Vĩ Dạ, Thành phố Huế           | 22/07/2008           | 22/07/2009          | 00685/08S75        |
| 385          | S75-00821    | TTH- 0704      |                        | Nguyễn Đình Hữu                    | KV6, Kim Long, Thành phố Huế   | 02/08/2010           | 22/07/2011          | 00185/10S75        |
| 386          | S75-00823    |                |                        | Nguyễn Văn Bình                    | Hương Thọ, Huyện Hương Trà     | 22/07/2008           | 22/07/2009          | 00688/08S75        |
| 387          | S75-00826    | TTH-1021       |                        | Đoàn Tô                            | KV6, Kim Long, Thành phố Huế   | 19/08/2011           | 25/07/2012          | 00317/11S75        |
| 388          | S75-00827    | TTH- 0700      |                        | Nguyễn Đình Đồi                    | KV6, Kim Long, Thành phố Huế   | 03/08/2010           | 25/07/2011          | 00191/10S75        |
| 389          | S75-00828    | TTH-0983       |                        | HTX Vận tải đường sông Quảng Điền. | Quảng Ngạn, Huyện Quảng Điền   | 09/04/2010           | 24/03/2011          | 00059/10S75        |
| 390          | S75-00829    | TTH-0982       |                        | HTX Vận tải đường sông Quảng Điền. | Quảng Ngạn, Huyện Quảng Điền   | 11/05/2016           | 24/03/2017          | 00038/16S75        |
| 391          | S75-00835    |                |                        | Nguyễn Văn Lai                     | KV7, Vĩ Dạ, Thành phố Huế      | 23/07/2008           | 23/07/2009          | 00705/08S75        |
| 392          | S75-00855    |                |                        | Võ Văn Trâm.                       | Phong Hoà, Huyện Phong Điền    | 23/07/2008           | 20/07/2009          | 00725/08S75        |
| 393          | S75-00856    |                |                        | Trần Văn Minh                      | kv7, Vĩ Dạ, Thành phố Huế      | 25/07/2008           | 25/07/2009          | 00726/08S75        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>                          | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|-----------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 394          | S75-00872    |                |                        | Phạm Văn Cu            | Vĩ Dạ, Thành phố Huế                    | 28/07/2008           | 27/07/2009          | 00748/08S75        |
| 395          | S75-00873    | TTH-0418       |                        | Võ Văn Dọn             | Vĩ Dạ, Thành phố Huế                    | 28/07/2008           | 28/07/2009          | 00749/08S75        |
| 396          | S75-00877    | TTH- 0876      |                        | Nguyễn Văn Giá         | KV5, Phú Bình, Thành phố Huế            | 12/09/2011           | 28/07/2012          | 00343/11S75        |
| 397          | S75-00878    | TTH-0451       |                        | Lê Văn Lưu             | Vĩ Dạ, Thành phố Huế                    | 28/07/2008           | 28/07/2009          | 00759/08S75        |
| 398          | S75-00880    | TTH- 0871      |                        | Lê Văn Mạnh            | Bình Dương, Bình Thành, Huyện Hương Trà | 06/08/2010           | 29/07/2011          | 00202/10S75        |
| 399          | S75-00881    |                |                        | Nguyễn Bốn             | Vạn Xuân, Kim Long, Thành phố Huế       | 29/07/2008           | 29/07/2009          | 00763/08S75        |
| 400          | S75-00882    | TTH-0515       |                        | Hà Văn Tuấn            | Phường Đức, Thành phố Huế               | 22/06/2011           | 29/07/2011          | 00094/11S75        |
| 401          | S75-00883    |                |                        | Nguyễn Văn Vần         | KV1, Kim Long, Thành phố Huế            | 29/07/2008           | 29/07/2009          | 00765/08S75        |
| 402          | S75-00884    | TTH- 0515      |                        | Hà Văn Bình            | Phường Đức, Thành phố Huế               | 23/06/2011           | 29/07/2011          | 00097/11S75        |
| 403          | S75-00885    | TTH-0513       |                        | Lê Văn Tánh            | Phú Cát, Thành phố Huế                  | 08/03/2010           | 29/07/2011          | 00033/10S75        |
| 404          | S75-00886    | TTH-0512       |                        | Lê Văn Tô              | Phú Cát, Thành phố Huế                  | 20/06/2011           | 29/07/2012          | 00091/11S75        |
| 405          | S75-00887    |                |                        | Lê Văn Hoà             | Phú Cát, Thành phố Huế                  | 29/07/2008           | 29/07/2009          | 00769/08S75        |
| 406          | S75-00888    | TTH- 1043      |                        | Lê Văn Dũng            | Phú Cát, Thành phố Huế                  | 05/08/2011           | 29/07/2012          | 00310/11S75        |
| 407          | S75-00889    |                |                        | Lê Văn Cư              | Phú Cát, Thành phố Huế                  | 29/07/2008           | 29/07/2009          | 00771/08S75        |
| 408          | S75-00890    |                |                        | Mai Văn Thành          | Vĩ Dạ, Thành phố Huế                    | 29/07/2008           | 29/07/2009          | 00772/08S75        |
| 409          | S75-00894    |                |                        | Văn Viết Liễu.         | Trung Hưng,Vinh Hưng, Huyện Phú Lộc     | 30/07/2008           | 30/07/2009          | 00777/08S75        |
| 410          | S75-00895    |                |                        | Nguyễn Minh.           | Trung Hưng,Vinh Hưng, Huyện Phú Lộc     | 30/07/2008           | 30/07/2009          | 00778/08S75        |
| 411          | S75-00896    |                |                        | Nguyễn Toàn.           | Trung Hưng,Vinh Hưng, Huyện Phú Lộc     | 30/07/2008           | 30/07/2009          | 00779/08S75        |
| 412          | S75-00897    |                |                        | Văn Viết Dinh.         | Trung Hưng,Vinh Hưng, Huyện Phú Lộc     | 30/07/2008           | 30/07/2009          | 00780/08S75        |
| 413          | S75-00898    |                |                        | Trần Thuận.            | Trung Hưng,Vinh Hưng, Huyện Phú Lộc     | 30/07/2008           | 30/07/2009          | 00781/08S75        |
| 414          | S75-00899    |                |                        | Văn Viết Hiền.         | Vinh Hưng, Huyện Phú Lộc                | 30/07/2008           | 30/07/2009          | 00782/08S75        |
| 415          | S75-00900    |                |                        | Văn Viết Chơi.         | Vinh Hưng, Huyện Phú Lộc                | 30/07/2008           | 30/07/2009          | 00783/08S75        |



| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>                       | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|--------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 416          | S75-00901    |                |                        | Mai Chìa.              | Trung Hưng,Vinh Hưng, Huyện Phú Lộc  | 30/07/2008           | 30/07/2009          | 00784/08S75        |
| 417          | S75-00902    |                |                        | Lê Thương.             | Trung Hưng,Vinh Hưng, Huyện Phú Lộc  | 30/07/2008           | 30/07/2009          | 00785/08S75        |
| 418          | S75-00903    |                |                        | Văn Viết Ba.           | Trung Hưng,Vinh Hưng, Huyện Phú Lộc  | 30/07/2008           | 30/07/2009          | 00786/08S75        |
| 419          | S75-00904    |                |                        | Bùi Hữu Huy.           | Vinh Hưng, Huyện Phú Lộc             | 30/07/2008           | 30/07/2009          | 00787/08S75        |
| 420          | S75-00905    |                |                        | Huỳnh Diện.            | Vinh Hưng, Huyện Phú Lộc             | 30/07/2008           | 30/07/2009          | 00788/08S75        |
| 421          | S75-00906    |                |                        | Huỳnh Diện.            | Vinh Hưng, Huyện Phú Lộc             | 30/07/2008           | 30/07/2009          | 00789/08S75        |
| 422          | S75-00907    |                |                        | Huỳnh Thúc Lụa.        | Vinh Hưng, Huyện Phú Lộc             | 30/07/2008           | 30/07/2009          | 00790/08S75        |
| 423          | S75-00908    |                |                        | Trần Văn Chương.       | Vinh Hưng, Huyện Phú Lộc             | 30/07/2008           | 30/07/2009          | 00791/08S75        |
| 424          | S75-00909    |                |                        | Trần Văn Cường.        | Phụng Chánh.Vinh Hưng, Huyện Phú Lộc | 30/07/2008           | 30/07/2009          | 00792/08S75        |
| 425          | S75-00910    |                |                        | Trần Văn Cường.        | Phụng Chánh,Vinh Hưng, Huyện Phú Lộc | 30/07/2008           | 30/07/2009          | 00793/08S75        |
| 426          | S75-00911    |                |                        | Nguyễn Đương.          | Vinh Hưng, Huyện Phú Lộc             | 30/07/2008           | 30/07/2009          | 00794/08S75        |
| 427          | S75-00912    |                |                        | Nguyễn Đương.          | Vinh Hưng, Huyện Phú Lộc             | 30/07/2008           | 30/07/2009          | 00795/08S75        |
| 428          | S75-00913    |                |                        | Trần Văn Thanh.        | Khu vực 2,P.Kim Long, Thành phố Huế  | 30/07/2008           | 30/07/2009          | 00796/08S75        |
| 429          | S75-00914    |                |                        | Cao Thị Y.             | Vinh Hiền., Huyện Phú Lộc            | 30/07/2008           | 30/07/2009          | 00797/08S75        |
| 430          | S75-00915    |                |                        | Trương Trai.           | Lộc Hoà, Huyện Phú Lộc               | 31/07/2008           | 01/08/2009          | 00798/08S75        |
| 431          | S75-00916    |                |                        | Đào Công Đối.          | Lộc An, Huyện Phú Lộc                | 01/08/2008           | 01/08/2009          | 00799/08S75        |
| 432          | S75-00917    |                |                        | Nguyễn Cường.          | Lộc An, Huyện Phú Lộc                | 01/08/2008           | 01/08/2009          | 00800/08S75        |
| 433          | S75-00918    |                |                        | Nguyễn Long.           | Lộc An, Huyện Phú Lộc                | 01/08/2008           | 01/08/2009          | 00801/08S75        |
| 434          | S75-00919    |                |                        | Đường Minh Tám.        | Lộc An, Huyện Phú Lộc                | 01/08/2008           | 01/08/2009          | 00802/08S75        |
| 435          | S75-00920    |                |                        | Đậu Quang Quy.         | Lộc An, Huyện Phú Lộc                | 01/08/2008           | 01/08/2009          | 00803/08S75        |
| 436          | S75-00921    |                |                        | Lê Văn Hùng.           | Lộc Điền, Huyện Phú Lộc              | 01/08/2008           | 01/08/2009          | 00804/08S75        |
| 437          | S75-00922    |                |                        | Phạm Tấn Quốc.         | Lộc Điền, Huyện Phú Lộc              | 01/08/2008           | 01/08/2009          | 00805/08S75        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>              | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|-----------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 438          | S75-00923    |                |                        | Nguyễn Văn Doan        | Lộc Điền, Huyện Phú Lộc     | 01/08/2008           | 01/08/2009          | 00806/08S75        |
| 439          | S75-00924    |                |                        | Lê Chí Truyền.         | Lộc Điền, Huyện Phú Lộc     | 01/08/2008           | 01/08/2009          | 00807/08S75        |
| 440          | S75-00925    |                |                        | Lê Đài.                | Lộc Điền, Huyện Phú Lộc     | 01/08/2008           | 01/08/2009          | 00808/08S75        |
| 441          | S75-00926    |                |                        | Nguyễn Văn Bé.         | Lộc An, Huyện Phú Lộc       | 01/08/2008           | 01/08/2009          | 00809/08S75        |
| 442          | S75-00927    |                |                        | Trần Thiện Thanh.      | Lộc Điền, Huyện Phú Lộc     | 01/08/2008           | 01/08/2009          | 00810/08S75        |
| 443          | S75-00928    |                |                        | Huỳnh Minh Quang.      | Lộc Điền, Huyện Phú Lộc     | 01/08/2008           | 01/08/2009          | 00811/08S75        |
| 444          | S75-00929    |                |                        | Trần Trọng Thiện.      | Lộc Điền, Huyện Phú Lộc     | 01/08/2008           | 01/08/2009          | 00812/08S75        |
| 445          | S75-00930    |                |                        | Trần Sự.               | Lộc Điền, Huyện Phú Lộc     | 01/08/2008           | 01/08/2009          | 00813/08S75        |
| 446          | S75-00931    |                |                        | Nguyễn Ngưu.           | Vinh Phú, Huyện Phú Vang    | 01/08/2008           | 01/08/2009          | 00814/08S75        |
| 447          | S75-00932    |                |                        | Võ Hiệp.               | Lộc An, Huyện Phú Lộc       | 01/08/2008           | 01/08/2009          | 00815/08S75        |
| 448          | S75-00933    |                |                        | Trần Kỳ.               | Lộc An, Huyện Phú Lộc       | 01/08/2008           | 01/08/2009          | 00816/08S75        |
| 449          | S75-00934    |                |                        | Cao Ngọc Trí.          | Lộc An, Huyện Phú Lộc       | 01/08/2008           | 01/08/2009          | 00817/08S75        |
| 450          | S75-00935    |                |                        | Nguyễn Trang.          | Vinh Phú, Huyện Phú Vang    | 02/08/2008           | 02/08/2009          | 00818/08S75        |
| 451          | S75-00936    |                |                        | Nguyễn Cu.             | Phú Đa, Huyện Phú Vang      | 02/08/2008           | 02/08/2009          | 00819/08S75        |
| 452          | S75-00937    |                |                        | Trần Văn Trí.          | Vinh Phú, Huyện Phú Vang    | 02/08/2008           | 02/08/2009          | 00820/08S75        |
| 453          | S75-00938    |                |                        | Nguyễn Văn Chiến.      | Lộc Bồn, Huyện Phú Lộc      | 02/08/2008           | 02/08/2009          | 00821/08S75        |
| 454          | S75-00939    |                |                        | Nguyễn Văn Ngãi.       | Lộc Bồn, Huyện Phú Lộc      | 02/08/2008           | 02/08/2009          | 00822/08S75        |
| 455          | S75-00940    |                |                        | Trương Minh.           | Vinh Phú, Huyện Phú Vang    | 02/08/2008           | 02/08/2009          | 00823/08S75        |
| 456          | S75-00941    |                |                        | Trần Đức Chương.       | Lộc Bồn, Huyện Phú Lộc      | 02/08/2008           | 02/08/2009          | 00824/08S75        |
| 457          | S75-00942    |                |                        | Ngô Văn Hiền.          | Lộc Bồn, Huyện Phú Lộc      | 02/08/2008           | 02/08/2009          | 00825/08S75        |
| 458          | S75-00943    |                |                        | Lê Văn Can             | KĐC Phú Hiệp, Thành phố Huế | 20/06/2011           | 08/03/2012          | 00092/11S75        |
| 459          | S75-00944    | TTH- 0325      |                        | Phan Hữu Khanh.        | Thủy Bằng, Huyện Hương Thủy | 04/08/2011           | 30/07/2012          | 00309/11S75        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>                      | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|-------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 460          | S75-00945    |                |                        | Võ Quê.                | Điền Môn, Huyện Phong Điền          | 04/08/2008           | 20/07/2009          | 00828/08S75        |
| 461          | S75-00946    |                |                        | Dương Công Vũ.         | Điền Môn, Huyện Phong Điền          | 04/08/2008           | 20/07/2009          | 00829/08S75        |
| 462          | S75-00947    |                |                        | Võ Văn Huấn.           | Điền Môn, Huyện Phong Điền          | 04/08/2008           | 20/07/2009          | 00830/08S75        |
| 463          | S75-00948    |                |                        | Võ Kính.               | Điền Môn, Huyện Phong Điền          | 04/08/2008           | 20/07/2009          | 00831/08S75        |
| 464          | S75-00949    |                |                        | Võ Văn Duận.           | Điền Môn, Huyện Phong Điền          | 04/08/2008           | 20/07/2009          | 00832/08S75        |
| 465          | S75-00950    |                |                        | Võ Văn Danh.           | Điền Môn, Huyện Phong Điền          | 04/08/2008           | 20/07/2009          | 00833/08S75        |
| 466          | S75-00951    |                |                        | Võ Nô.                 | Điền Môn, Huyện Phong Điền          | 04/08/2008           | 20/07/2009          | 00834/08S75        |
| 467          | S75-00952    |                |                        | Phan Văn Tùng          | Thị Trấn Sịa, Huyện Quảng Điền      | 04/08/2008           | 05/08/2009          | 00835/08S75        |
| 468          | S75-00953    |                |                        | Lê Văn Cư              | KV4, Kim Long, Thành phố Huế        | 29/07/2009           | 05/08/2010          | 00301/09S75        |
| 469          | S75-00955    | TTH-0870       |                        | Lê Văn Dũng            | Kim Long, Thành phố Huế             | 26/01/2010           | 05/08/2010          | 00011/10S75        |
| 470          | S75-00956    | TTH-0449       |                        | Nguyễn Văn Thanh.      | P.Vỹ Dạ, Thành phố Huế              | 04/08/2008           | 05/08/2009          | 00845/08S75        |
| 471          | S75-00957    | TTH-0469       |                        | Trần Văn Hoá.          | P.Vỹ Dạ, Thành phố Huế              | 04/08/2008           | 05/08/2009          | 00846/08S75        |
| 472          | S75-00958    | TTH-0484       |                        | Ngô Văn Lộng.          | P.Vỹ Dạ, Thành phố Huế              | 04/08/2008           | 05/08/2009          | 00847/08S75        |
| 473          | S75-00959    | TTH-0691       |                        | Phan Văn Trọng         | KV7, Kim Long, Thành phố Huế        | 22/07/2014           | 05/07/2015          | 00153/14S75        |
| 474          | S75-00960    |                |                        | Đặng Văn Tuấn          | Hương Vinh, Huyện Hương Trà         | 05/08/2008           | 02/08/2009          | 00854/08S75        |
| 475          | S75-00965    |                |                        | Trần Dũng.             | Quảng Thành, Huyện Quảng Điền       | 06/08/2008           | 08/08/2009          | 00860/08S75        |
| 476          | S75-00966    |                |                        | Trần Văn Lưu.          | Quảng Thành, Huyện Quảng Điền       | 06/08/2008           | 08/08/2009          | 00861/08S75        |
| 477          | S75-00967    |                |                        | Phan Văn Đính.         | An Lai,Hương Phong, Huyện Hương Trà | 06/08/2008           | 08/08/2009          | 00862/08S75        |
| 478          | S75-00968    |                |                        | Văn Mão.               | Quảng Thành, Huyện Quảng Điền       | 06/08/2008           | 08/08/2009          | 00863/08S75        |
| 479          | S75-00969    |                |                        | Trần Ngọc Tuyến.       | Quảng Thành, Huyện Quảng Điền       | 06/08/2008           | 08/08/2009          | 00864/08S75        |
| 480          | S75-00970    |                |                        | Trần Văn Quả.          | Quảng Thành, Huyện Quảng Điền       | 06/08/2008           | 08/08/2009          | 00865/08S75        |
| 481          | S75-00971    |                |                        | Phạm Văn Huế.          | Quảng Thành, Huyện Quảng Điền       | 06/08/2008           | 08/08/2009          | 00866/08S75        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>                | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|-------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 482          | S75-00972    |                |                        | Võ Văn.                | Quảng Thành, Huyện Quảng Điền | 06/08/2008           | 08/08/2009          | 00867/08S75        |
| 483          | S75-00973    |                |                        | Nguyễn Luyến.          | Quảng Thành, Huyện Quảng Điền | 06/08/2008           | 08/08/2009          | 00868/08S75        |
| 484          | S75-00974    |                |                        | Trương Hữu Dũng.       | Quảng Thành, Huyện Quảng Điền | 06/08/2008           | 08/08/2009          | 00869/08S75        |
| 485          | S75-00975    |                |                        | Ngô Hoà.               | Quảng Thành, Huyện Quảng Điền | 06/08/2008           | 08/08/2009          | 00870/08S75        |
| 486          | S75-00976    |                |                        | Nguyễn Cảnh.           | Quảng Thành, Huyện Quảng Điền | 06/08/2008           | 08/08/2009          | 00871/08S75        |
| 487          | S75-00977    |                |                        | Văn Ty.                | Quảng Thành, Huyện Quảng Điền | 06/08/2008           | 08/08/2009          | 00872/08S75        |
| 488          | S75-00978    |                |                        | Lê Phụ Toàn.           | Quảng Thành, Huyện Quảng Điền | 06/11/2012           | 08/08/2013          | 00316/12S75        |
| 489          | S75-00980    | TTH- 0524      |                        | Nguyễn Văn Sâu.        | Phường Vỹ Dạ, Thành phố Huế   | 13/08/2013           | 16/07/2014          | 00212/13S75        |
| 490          | S75-00981    |                |                        | Nguyễn Văn Sim.        | P.Vỹ Dạ, Thành phố Huế        | 07/08/2008           | 08/08/2009          | 00886/08S75        |
| 491          | S75-00982    |                |                        | Lê Văn Cho.            | P.Vỹ Dạ, Thành phố Huế        | 30/06/2011           | 08/08/2011          | 00126/11S75        |
| 492          | S75-00983    |                |                        | Nguyễn Thị Cá.         | P.Vỹ Dạ, Thành phố Huế        | 03/03/2010           | 08/08/2010          | 00025/10S75        |
| 493          | S75-00984    |                |                        | Nguyễn Văn Thảo.       | P.Vỹ Dạ, Thành phố Huế        | 07/08/2008           | 08/08/2009          | 00889/08S75        |
| 494          | S75-00985    |                |                        | Lê Văn Xuân.           | P.Phú Hậu, Thành phố Huế      | 07/08/2008           | 08/08/2009          | 00890/08S75        |
| 495          | S75-00986    | TTH- 0525      |                        | Phan Văn Đủ.           | KV 6, P.Vỹ Dạ, Thành phố Huế  | 22/06/2011           | 08/08/2011          | 00093/11S75        |
| 496          | S75-00987    |                |                        | Phan Văn Long.         | KV 6,P.Vỹ Dạ, Thành phố Huế   | 07/08/2008           | 08/08/2009          | 00892/08S75        |
| 497          | S75-00988    |                |                        | Phan Văn Xinh.         | P.Phú Hậu, Thành phố Huế      | 07/08/2008           | 08/08/2009          | 00893/08S75        |
| 498          | S75-00989    |                |                        | Nguyễn Văn Đây.        | KV 7,P.Vỹ Dạ, Thành phố Huế   | 07/08/2008           | 08/08/2009          | 00894/08S75        |
| 499          | S75-00990    |                |                        | Dương Văn Phương.      | Kv 7,P.Vỹ Dạ, Thành phố Huế   | 07/08/2008           | 08/08/2009          | 00895/08S75        |
| 500          | S75-00991    |                |                        | Võ Văn Kèn.            | KV 7,P.Vỹ Dạ, Thành phố Huế   | 07/08/2008           | 08/08/2009          | 00896/08S75        |
| 501          | S75-00992    |                |                        | Võ Ngọc Bớt.           | Quảng Phú, Huyện Quảng Điền   | 08/08/2008           | 10/08/2009          | 00897/08S75        |
| 502          | S75-00993    |                |                        | Võ Văn Mỹ.             | Quảng Phú, Huyện Quảng Điền   | 08/08/2008           | 10/08/2009          | 00898/08S75        |
| 503          | S75-00994    |                |                        | Nguyễn Văn Cu.         | Quảng Phú, Huyện Quảng Điền   | 08/08/2008           | 10/08/2009          | 00899/08S75        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>               | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 504          | S75-00995    |                |                        | Võ Văn Lanh.           | Quảng Phú, Huyện Quảng Điền  | 08/08/2008           | 10/08/2009          | 00900/08S75        |
| 505          | S75-00996    |                |                        | Hoàng Minh Nam.        | Quảng Phú, Huyện Quảng Điền  | 08/08/2008           | 10/08/2009          | 00901/08S75        |
| 506          | S75-00997    |                |                        | Võ Văn Bọn.            | Quảng Phú, Huyện Quảng Điền  | 08/08/2008           | 10/08/2009          | 00902/08S75        |
| 507          | S75-00998    |                |                        | Lê Văn Sang.           | Quảng Phú, Huyện Quảng Điền  | 08/08/2008           | 10/08/2009          | 00903/08S75        |
| 508          | S75-00999    |                |                        | Trần Văn Rạ.           | Quảng Phú., Huyện Quảng Điền | 08/08/2008           | 10/08/2009          | 00904/08S75        |
| 509          | S75-01000    |                |                        | Trần Văn Hoàng.        | Quảng An, Huyện Quảng Điền   | 08/08/2008           | 10/08/2009          | 00906/08S75        |
| 510          | S75-01001    |                |                        | Đoàn Đình Văn.         | Quảng An, Huyện Quảng Điền   | 08/08/2008           | 10/08/2009          | 00907/08S75        |
| 511          | S75-01002    |                |                        | Trần Tuấn.             | Quảng An, Huyện Quảng Điền   | 08/08/2008           | 10/08/2009          | 00908/08S75        |
| 512          | S75-01003    |                |                        | Phan Cảnh Thiệu.       | Quảng An, Huyện Quảng Điền   | 08/08/2008           | 10/08/2009          | 00909/08S75        |
| 513          | S75-01004    |                |                        | Phan Cảnh Khoá.        | Quảng An, Huyện Quảng Điền   | 08/08/2008           | 10/08/2009          | 00910/08S75        |
| 514          | S75-01005    |                |                        | Phan Cảnh Phòng.       | Quảng An, Huyện Quảng Điền   | 08/08/2008           | 10/08/2009          | 00911/08S75        |
| 515          | S75-01006    |                |                        | Phan Cảnh Diệp.        | Quảng An, Huyện Quảng Điền   | 11/08/2008           | 10/08/2009          | 00912/08S75        |
| 516          | S75-01007    |                |                        | Thái Văn Thi.          | Quảng An, Huyện Quảng Điền   | 11/08/2008           | 10/08/2009          | 00913/08S75        |
| 517          | S75-01008    |                |                        | Lê Công Thăm.          | Quảng An, Huyện Quảng Điền   | 11/08/2008           | 10/08/2009          | 00914/08S75        |
| 518          | S75-01009    |                |                        | Phan Cảnh Bình.        | Quảng An, Huyện Quảng Điền   | 11/08/2008           | 10/08/2009          | 00915/08S75        |
| 519          | S75-01010    |                |                        | Nguyễn Cẩm.            | Quảng An, Huyện Quảng Điền   | 11/08/2008           | 10/08/2009          | 00916/08S75        |
| 520          | S75-01011    |                |                        | Lê Phước.              | Quảng An, Huyện Quảng Điền   | 11/08/2008           | 10/08/2009          | 00917/08S75        |
| 521          | S75-01012    |                |                        | Hoàng Ngọc Hùng.       | Quảng An, Huyện Quảng Điền   | 11/08/2008           | 10/08/2009          | 00918/08S75        |
| 522          | S75-01013    |                |                        | Đặng Công Trai.        | Quảng An, Huyện Quảng Điền   | 11/08/2008           | 10/08/2009          | 00919/08S75        |
| 523          | S75-01014    |                |                        | Đặng Văn Tá.           | Quảng An, Huyện Quảng Điền   | 11/08/2008           | 10/08/2009          | 00920/08S75        |
| 524          | S75-01015    |                |                        | Lê Giàu.               | Quảng An, Huyện Quảng Điền   | 11/08/2008           | 10/08/2009          | 00921/08S75        |
| 525          | S75-01016    |                |                        | Đặng Văn Tú.           | Quảng An, Huyện Quảng Điền   | 11/08/2008           | 10/08/2009          | 00922/08S75        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>                   | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|----------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 526          | S75-01017    |                |                        | Trần Đình Lợi.         | Quảng An, Huyện Quảng Điền       | 11/08/2008           | 10/08/2009          | 00923/08S75        |
| 527          | S75-01018    |                |                        | Trần Văn Dũng.         | Quảng Phú, Huyện Quảng Điền      | 12/08/2008           | 10/08/2009          | 00931/08S75        |
| 528          | S75-01019    |                |                        | Lê Văn Luân.           | Quảng Phú, Huyện Quảng Điền      | 12/08/2008           | 10/08/2009          | 00932/08S75        |
| 529          | S75-01020    |                |                        | Nguyễn Văn Cam.        | Quảng Phú, Huyện Quảng Điền      | 12/08/2008           | 10/08/2009          | 00933/08S75        |
| 530          | S75-01021    |                |                        | Lê Văn Xê.             | Quảng Phú, Huyện Quảng Điền      | 12/08/2008           | 10/08/2009          | 00934/08S75        |
| 531          | S75-01022    |                |                        | Trần Văn Dũng.         | Quảng Phú, Huyện Quảng Điền      | 12/08/2008           | 10/08/2009          | 00935/08S75        |
| 532          | S75-01023    |                |                        | Lê Văn Cơ.             | Quảng Phú, Huyện Quảng Điền      | 12/08/2008           | 10/08/2009          | 00936/08S75        |
| 533          | S75-01024    |                |                        | Lê Văn Thành.          | Quảng Phú, Huyện Quảng Điền      | 12/08/2008           | 10/08/2009          | 00937/08S75        |
| 534          | S75-01025    |                |                        | Phạm Văn Nép.          | Quảng Phú, Huyện Quảng Điền      | 12/08/2008           | 10/08/2009          | 00938/08S75        |
| 535          | S75-01026    |                |                        | Trần Văn Cay.          | Quảng Phú, Huyện Quảng Điền      | 12/08/2008           | 10/08/2009          | 00939/08S75        |
| 536          | S75-01027    |                |                        | Võ Văn Đề.             | Quảng Phú, Huyện Quảng Điền      | 12/08/2008           | 10/08/2009          | 00940/08S75        |
| 537          | S75-01028    | TTH- 0787      |                        | Nguyễn Văn Năm         | Thủy Bằng, Huyện Hương Thủy      | 23/05/2016           | 18/08/2016          | 00043/16S75        |
| 538          | S75-01029    |                |                        | Nguyễn Đình Tỷ.        | KV 6, Kim Long, Thành phố Huế    | 29/05/2014           | 25/08/2014          | 00060/14S75        |
| 539          | S75-01030    |                |                        | Phạm Văn Sơn.          | Phong Hoà, Huyện Phong Điền      | 27/08/2008           | 20/07/2009          | 00951/08S75        |
| 540          | S75-01031    | TTH-0488       |                        | Lê Văn Bi              | KV 7, Vĩ Dạ, Thành phố Huế       | 01/09/2008           | 01/09/2009          | 00955/08S75        |
| 541          | S75-01032    | TTH-0661       |                        | Nguyễn Văn Thế.        | KV6, phường Vỹ Dạ, Thành phố Huế | 13/10/2015           | 08/10/2016          | 00175/15S75        |
| 542          | S75-01033    |                |                        | Phạm Văn Thân.         | KV7,P.Vỹ Dạ, Thành phố Huế       | 08/10/2008           | 08/10/2009          | 00990/08S75        |
| 543          | S75-01034    |                |                        | Nguyễn Văn Hoá.        | KV7,P.Vỹ Dạ, Thành phố Huế       | 08/10/2008           | 08/10/2009          | 00991/08S75        |
| 544          | S75-01035    |                |                        | Trần Văn Ngọt.         | KV7,P.Vỹ Dạ, Thành phố Huế       | 05/07/2011           | 08/10/2011          | 00146/11S75        |
| 545          | S75-01036    |                |                        | Võ Văn Danh.           | KV7,P.Vỹ Dạ, Thành phố Huế       | 08/10/2008           | 08/10/2009          | 00993/08S75        |
| 546          | S75-01037    |                |                        | Phạm Văn Cường.        | KV7,P.Vỹ Dạ, Thành phố Huế       | 08/10/2008           | 08/10/2009          | 00994/08S75        |
| 547          | S75-01038    |                |                        | Huỳnh Hiếu.            | KV4,P.An Hoà, Thành phố Huế      | 08/10/2008           | 08/10/2009          | 00995/08S75        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>                        | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|---------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 548          | S75-01039    |                |                        | Võ Văn Trò.            | KV5-P.Vỹ Dạ, Thành phố Huế            | 13/10/2008           | 10/10/2009          | 01003/08S75        |
| 549          | S75-01040    |                |                        | Võ Văn Ba.             | KV5-P.Vỹ Dạ, Thành phố Huế            | 13/10/2008           | 10/10/2009          | 01004/08S75        |
| 550          | S75-01041    |                |                        | Tương Văn Lúa.         | KV5-P.Vỹ Dạ, Thành phố Huế            | 13/10/2008           | 10/10/2009          | 01005/08S75        |
| 551          | S75-01042    |                |                        | Ngô Xí.                | KV5-P.Vỹ Dạ, Thành phố Huế            | 13/10/2008           | 10/10/2009          | 01006/08S75        |
| 552          | S75-01043    | TTH- 0679      |                        | Nguyễn Đình Hoan       | Khu vực 6, Kim Long, Thành phố Huế    | 08/07/2014           | 05/07/2015          | 00121/14S75        |
| 553          | S75-01044    |                |                        | Bùi Văn Thanh.         | KV7-P.Vỹ Dạ, Thành phố Huế            | 13/06/2011           | 20/10/2011          | 00074/11S75        |
| 554          | S75-01045    |                |                        | Hà Văn Hớn.            | KV 6-P.Kim Long, Thành phố Huế        | 06/11/2008           | 05/11/2009          | 01032/08S75        |
| 555          | S75-01047    |                |                        | Ngô Thị Chánh.         | KV 7-P.Phú Hiệp, Thành phố Huế        | 09/12/2008           | 10/12/2009          | 01068/08S75        |
| 556          | S75-01048    |                |                        | Nguyễn Bá Ngoan        | Thủy Phú, Hương Vinh, Huyện Hương Trà | 12/12/2008           | 12/12/2009          | 01072/08S75        |
| 557          | S75-01049    |                |                        | Đặng Văn Phiến.        | Bình Tân,Bình Thành, Huyện Hương Trà  | 19/12/2008           | 22/12/2009          | 01079/08S75        |
| 558          | S75-01050    |                |                        | Nguyễn Đức Hải.        | Bình Tân,Bình Thành, Huyện Hương Trà  | 19/12/2008           | 22/12/2009          | 01080/08S75        |
| 559          | S75-01051    |                |                        | Huỳnh Ngọc Cáp.        | Bình Tân,Bình Thành, Huyện Hương Trà  | 19/12/2008           | 22/12/2009          | 01081/08S75        |
| 560          | S75-01052    |                |                        | Huỳnh Ngọc Tư.         | Bình Tân,Bình Thành, Huyện Hương Trà  | 19/12/2008           | 22/12/2009          | 01082/08S75        |
| 561          | S75-01053    |                |                        | Lê Văn Dự.             | Bình Tân,Bình Thành, Huyện Hương Trà  | 19/12/2008           | 22/12/2009          | 01083/08S75        |
| 562          | S75-01054    |                |                        | Phan Văn Banh.         | Bình Tân,Bình Thành, Huyện Hương Trà  | 19/12/2008           | 22/12/2009          | 01084/08S75        |
| 563          | S75-01055    |                |                        | Hoàng Văn Thêm.        | Bình Tân,Bình Thành, Huyện Hương Trà  | 19/12/2008           | 22/12/2009          | 01085/08S75        |
| 564          | S75-01056    |                |                        | Lê Văn Thu.            | Bình Tân,Bình Thành, Huyện Hương Trà  | 19/12/2008           | 22/12/2009          | 01086/08S75        |
| 565          | S75-01057    |                |                        | Lê Văn Hường.          | Bình Tân,Bình Thành, Huyện Hương Trà  | 19/12/2008           | 22/12/2009          | 01087/08S75        |
| 566          | S75-01058    |                |                        | Phạm Đức.              | Hương Hồ, Huyện Hương Trà             | 19/12/2008           | 22/12/2009          | 01088/08S75        |
| 567          | S75-01059    |                |                        | Cái Trọng Vinh.        | Điền Lợi,Bình Điền, Huyện Hương Trà   | 19/12/2008           | 22/12/2009          | 01089/08S75        |
| 568          | S75-01060    |                |                        | Đặng Văn Thanh.        | Thọ Bình,Bình Thành, Huyện Hương Trà  | 19/12/2008           | 22/12/2009          | 01090/08S75        |
| 569          | S75-01061    |                |                        | Nguyễn Dũng.           | Bình Tân,Bình Thành, Huyện Hương Trà  | 19/12/2008           | 22/12/2009          | 01091/08S75        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>                        | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|---------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 570          | S75-01062    |                |                        | Đình Anh Tuấn.         | Phú Tuyên,Bình Thành, Huyện Hương Trà | 19/12/2008           | 22/12/2009          | 01092/08S75        |
| 571          | S75-01063    |                |                        | Hoàng Thị Thuỷ.        | Tam Hiệp,Bình Thành, Huyện Hương Trà  | 19/12/2008           | 22/12/2009          | 01093/08S75        |
| 572          | S75-01064    |                |                        | Hà Văn Hải.            | Bình Tân,Bình Thành., Huyện Hương Trà | 19/12/2008           | 22/12/2009          | 01094/08S75        |
| 573          | S75-01065    |                |                        | Phan Văn Cường.        | Bình Tân,Bình Thành, Huyện Hương Trà  | 19/12/2008           | 22/12/2009          | 01095/08S75        |
| 574          | S75-01066    |                |                        | Phan Văn Lạ.           | Bình Tân,Bình Thành, Huyện Hương Trà  | 19/12/2008           | 22/12/2009          | 01096/08S75        |
| 575          | S75-01067    |                |                        | Nguyễn Văn Trung.      | Bình Tân,Bình Thành, Huyện Hương Trà  | 19/12/2008           | 22/12/2009          | 01097/08S75        |
| 576          | S75-01068    |                |                        | Đặng Văn Lâu.          | Phú Tuyên,Bình Thành, Huyện Hương Trà | 19/12/2008           | 22/12/2009          | 01098/08S75        |
| 577          | S75-01069    |                |                        | Mai Văn Ngọc.          | Thọ Khương,Hương Hồ, Huyện Hương Trà  | 19/12/2008           | 22/12/2009          | 01099/08S75        |
| 578          | S75-01070    |                |                        | Lê Văn Ky.             | Bình Tân,Bình Thành, Huyện Hương Trà  | 19/12/2008           | 22/12/2009          | 01100/08S75        |
| 579          | S75-01071    |                |                        | Nguyễn Đức Minh.       | Bình Tân,Bình Thành, Huyện Hương Trà  | 19/12/2008           | 22/12/2009          | 01101/08S75        |
| 580          | S75-01072    |                |                        | Nguyễn Đức Bình.       | Bình Tân,Bình Thành, Huyện Hương Trà  | 19/12/2008           | 22/12/2009          | 01102/08S75        |
| 581          | S75-01073    |                |                        | Phan Văn Thắng.        | Bình Tân,Bình Thành, Huyện Hương Trà  | 19/12/2008           | 22/12/2009          | 01103/08S75        |
| 582          | S75-01074    |                |                        | Nguyễn Đức Xê.         | Bình Tân,Bình Thành, Huyện Hương Trà  | 19/12/2008           | 22/12/2009          | 01104/08S75        |
| 583          | S75-01075    |                |                        | Nguyễn Văn Sáu.        | Bình Tân,Bình Thành, Huyện Hương Trà  | 19/12/2008           | 22/12/2009          | 01105/08S75        |
| 584          | S75-01076    |                |                        | Võ Văn Bình.           | Bình Tân,Bình Thành, Huyện Hương Trà  | 19/12/2008           | 22/12/2009          | 01106/08S75        |
| 585          | S75-01077    |                |                        | Phan Văn Ba.           | Bình Tân,Bình Thành, Huyện Hương Trà  | 19/12/2008           | 22/12/2009          | 01107/08S75        |
| 586          | S75-01078    |                |                        | Nguyễn Văn Sang.       | Bình Tân,Bình Thành, Huyện Hương Trà  | 19/12/2008           | 22/12/2009          | 01108/08S75        |
| 587          | S75-01079    |                |                        | Phan Văn Bo.           | Bình Tân,Bình Thành, Huyện Hương Trà  | 19/12/2008           | 22/12/2009          | 01109/08S75        |
| 588          | S75-01080    |                |                        | Trần Văn Thành.        | Liên Bằng,Hương Thọ, Huyện Hương Trà  | 19/12/2008           | 22/12/2009          | 01110/08S75        |
| 589          | S75-01081    |                |                        | Trương Thanh Tùng.     | Hiệp Hoà,Bình Thành, Huyện Hương Trà  | 19/12/2008           | 22/12/2009          | 01111/08S75        |
| 590          | S75-01082    |                |                        | Lê Thị Huệ.            | Hoà Bình,Bình Thành, Huyện Hương Trà  | 19/12/2008           | 22/12/2009          | 01112/08S75        |
| 591          | S75-01083    |                |                        | Đặng Toan.             | Hoà Hiệp,Bình Thành, Huyện Hương Trà  | 19/12/2008           | 22/12/2009          | 01113/08S75        |



| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>                            | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|-------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 592          | S75-01084    |                |                        | Đặng Đình.             | Phú Tuyên,Bình Thành, Huyện Hương Trà     | 19/12/2008           | 22/12/2009          | 01114/08S75        |
| 593          | S75-01085    |                |                        | Phạm Văn An            | Phú Tuyên, Bình Thành, Huyện Hương Trà    | 04/11/2009           | 04/11/2010          | 00274/09S75        |
| 594          | S75-01086    |                |                        | Phan Hải.              | Điền Lợi,Bình Điền, Huyện Hương Trà       | 19/12/2008           | 22/12/2009          | 01116/08S75        |
| 595          | S75-01087    |                |                        | Phan Văn Bo(Anh).      | Thọ Bình,Bình Thành, Huyện Hương Trà      | 19/12/2008           | 22/12/2009          | 01117/08S75        |
| 596          | S75-01088    |                |                        | Đình Đương.            | Phú Tuyên,Bình Thành, Huyện Hương Trà     | 19/12/2008           | 22/12/2009          | 01118/08S75        |
| 597          | S75-01089    |                |                        | Nguyễn Viết Sâm.       | Phú Tuyên,Bình Thành, Huyện Hương Trà     | 19/12/2008           | 22/12/2009          | 01119/08S75        |
| 598          | S75-01090    |                |                        | Võ Văn Tuấn.           | Hương Hồ, Huyện Hương Trà                 | 19/12/2008           | 22/12/2009          | 01120/08S75        |
| 599          | S75-01091    |                |                        | Phan Văn Dân.          | Bình Thành, Huyện Hương Trà               | 19/12/2008           | 22/12/2009          | 01121/08S75        |
| 600          | S75-01092    |                |                        | Lê Văn Chở.            | Bình Tân,Bình Thành, Huyện Hương Trà      | 19/12/2008           | 22/12/2009          | 01122/08S75        |
| 601          | S75-01093    |                |                        | Lê Tiến.               | Đông Hoà,Bình Điền, Huyện Hương Trà       | 19/12/2008           | 22/12/2009          | 01123/08S75        |
| 602          | S75-01095    | TTH-0764       |                        | Võ Văn Yêm             | 305 Bờ sông Hương, Phú Cát, Thành phố Huế | 07/12/2010           | 07/01/2011          | 00336/10S75        |
| 603          | S75-01096    |                |                        | Mai Văn Thái.          | P.Kim Long, Thành phố Huế                 | 06/01/2009           | 07/01/2010          | 00006/09S75        |
| 604          | S75-01098    |                |                        | Nguyễn Khánh.          | Hương Vân, Huyện Hương Trà                | 20/03/2009           | 20/03/2010          | 00067/09S75        |
| 605          | S75-01099    |                |                        | Lê Văn Nhỏ.            | Hương Vân, Huyện Hương Trà                | 20/03/2009           | 20/03/2010          | 00068/09S75        |
| 606          | S75-01102    | TTH-0855       |                        | Lê Quý.                | Lộc Hoà, Huyện Phú Lộc                    | 15/04/2011           | 08/10/2011          | 00016/11S75        |
| 607          | S75-01103    | TTH-0851       |                        | Lê Thị Hoa.            | Lộc Hoà, Huyện Phú Lộc                    | 15/04/2011           | 17/10/2011          | 00015/11S75        |
| 608          | S75-01104    |                |                        | Nguyễn Công Trứ.       | Hương Phong, Huyện Hương Trà              | 02/04/2009           | 02/04/2010          | 00085/09S75        |
| 609          | S75-01105    | TTH- 0466      |                        | Phạm Đình Thành.       | Hương Phong, Huyện Hương Trà              | 10/12/2010           | 02/04/2011          | 00337/10S75        |
| 610          | S75-01106    |                |                        | Nguyễn Hoài Nam.       | Hương Phong, Huyện Hương Trà              | 02/04/2009           | 02/04/2009          | 00087/09S75        |
| 611          | S75-01107    |                |                        | Đặng Văn Vui.          | Hương Phong, Huyện Hương Trà              | 02/04/2009           | 02/04/2010          | 00088/09S75        |
| 612          | S75-01108    |                |                        | Đặng Duy Thành.        | Hương Phong, Huyện Hương Trà              | 02/04/2009           | 02/04/2010          | 00089/09S75        |
| 613          | S75-01109    |                |                        | Đặng Duy Hoàng.        | Hương Phong, Huyện Hương Trà              | 02/04/2009           | 02/04/2010          | 00090/09S75        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>                              | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|---------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 614          | S75-01112    | TTH-0854       |                        | Nguyễn Châu.           | Lộc Hoà, Huyện Phú Lộc                      | 15/04/2011           | 17/10/2011          | 00017/11S75        |
| 615          | S75-01113    | TTH-0857       |                        | Văn Định               | Phú Hiệp, Thành phố Huế                     | 20/08/2012           | 23/04/2013          | 00227/12S75        |
| 616          | S75-01114    | TTH-0414       |                        | Nguyễn Văn Bảo         | Vỹ Dạ, Thành phố Huế                        | 16/03/2010           | 28/04/2011          | 00039/10S75        |
| 617          | S75-01116    | TTH-0858       |                        | Võ Phượng              | La Khê Trẹm, Hương Thọ, Huyện Hương Trà     | 27/06/2012           | 11/05/2013          | 00109/12S75        |
| 618          | S75-01118    |                |                        | Trương Ngọc Trai       | Thôn Bằng Lãng, Thuỷ Bằng, Huyện Hương Thủy | 19/06/2009           | 19/06/2010          | 00175/09S75        |
| 619          | S75-01120    |                |                        | Phan Văn Về            | Bình Tân, Bình Thành, Huyện Hương Trà       | 04/11/2009           | 04/11/2010          | 00193/09S75        |
| 620          | S75-01121    |                |                        | Đặng San               | Bình Tân, Bình Thành, Huyện Hương Trà       | 04/11/2009           | 04/11/2010          | 00197/09S75        |
| 621          | S75-01122    |                |                        | Hà Văn Công            | Bình Dương, Bình Thành, Huyện Hương Trà     | 04/11/2009           | 04/11/2010          | 00198/09S75        |
| 622          | S75-01123    |                |                        | Nguyễn Đình Lễ         | Hoà Bình, Bình Thành, Huyện Hương Trà       | 04/11/2009           | 04/11/2010          | 00199/09S75        |
| 623          | S75-01124    |                |                        | Trương Ngọc Hoá        | Hồn Thành, Bình Thành, Huyện Hương Trà      | 04/11/2009           | 04/11/2010          | 00200/09S75        |
| 624          | S75-01125    |                |                        | Nguyễn Văn Xuyên       | Bồ Hồn, Bình Thành, Huyện Hương Trà         | 04/11/2009           | 04/11/2010          | 00201/09S75        |
| 625          | S75-01126    |                |                        | Phạm Văn Bi            | Hoà Bình, Bình Thành, Huyện Hương Trà       | 04/11/2009           | 04/11/2010          | 00202/09S75        |
| 626          | S75-01127    |                |                        | Trương Ngọc Tuấn       | Phú Tuyên, Bình Thành, Huyện Hương Trà      | 04/11/2009           | 04/11/2010          | 00203/09S75        |
| 627          | S75-01128    |                |                        | Trần Đại Long          | Hoà Bình, Bình Thành, Huyện Hương Trà       | 04/11/2009           | 04/11/2010          | 00204/09S75        |
| 628          | S75-01129    |                |                        | Nguyễn Văn Hện         | Bồ Hồn, Bình Thành, Huyện Hương Trà         | 04/11/2009           | 04/11/2010          | 00205/09S75        |
| 629          | S75-01130    |                |                        | Lê Văn A               | Bình Tân, Bình Thành, Huyện Hương Trà       | 04/11/2009           | 04/11/2010          | 00210/09S75        |
| 630          | S75-01131    |                |                        | Nguyễn Văn Ngon        | Bồ Hồn, Bình Thành, Huyện Hương Trà         | 04/11/2009           | 04/11/2010          | 00211/09S75        |
| 631          | S75-01132    |                |                        | Nguyễn Văn Tét         | Bồ Hồn, Bình Thành, Huyện Hương Trà         | 04/11/2009           | 04/11/2010          | 00212/09S75        |
| 632          | S75-01133    |                |                        | Huỳnh Văn Nu           | Hoà Bình, Bình Thành, Huyện Hương Trà       | 04/11/2009           | 04/11/2010          | 00213/09S75        |
| 633          | S75-01134    |                |                        | Đinh ảnh Thiêm         | Phú Tuyên, Bình Thành, Huyện Hương Trà      | 04/11/2009           | 04/11/2010          | 00214/09S75        |
| 634          | S75-01135    |                |                        | Vũ Minh Kỳ             | Hiệp Hoà, Bình Thành, Huyện Hương Trà       | 04/11/2009           | 04/11/2010          | 00215/09S75        |
| 635          | S75-01136    |                |                        | Lê Viết Long           | Hiệp Hoà, Bình Thành, Huyện Hương Trà       | 04/11/2009           | 04/11/2010          | 00216/09S75        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>                         | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|----------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 636          | S75-01137    |                |                        | Nguyễn Văn Dinh        | Bồ Hồn, Bình Thành, Huyện Hương Trà    | 04/11/2009           | 04/11/2010          | 00217/09S75        |
| 637          | S75-01138    |                |                        | Huỳnh Tấn Đông         | Bồ Hồn, Bình Thành, Huyện Hương Trà    | 04/11/2009           | 04/11/2010          | 00218/09S75        |
| 638          | S75-01139    |                |                        | Huỳnh Ngọc Tỷ          | Bình Tân, Bình Thành, Huyện Hương Trà  | 04/11/2009           | 04/11/2010          | 00219/09S75        |
| 639          | S75-01140    |                |                        | Đặng Tranh             | Hiệp Hoà, Bình Thành, Huyện Hương Trà  | 04/11/2009           | 04/11/2010          | 00221/09S75        |
| 640          | S75-01141    |                |                        | Trần Văn Hoan          | Hiệp Hoà, Bình Thành, Huyện Hương Trà  | 04/11/2009           | 04/11/2010          | 00222/09S75        |
| 641          | S75-01142    |                |                        | Phạm Văn Lộc           | Hoà Bình, Bình Thành, Huyện Hương Trà  | 04/11/2009           | 04/11/2010          | 00223/09S75        |
| 642          | S75-01143    |                |                        | Lê Văn Đạt             | Bình Tân, Bình Thành, Huyện Hương Trà  | 04/11/2009           | 04/11/2010          | 00224/09S75        |
| 643          | S75-01144    |                |                        | Hà Văn Ngọc            | Hoà Bình, Bình Thành, Huyện Hương Trà  | 04/11/2009           | 04/11/2010          | 00225/09S75        |
| 644          | S75-01145    |                |                        | Nguyễn Văn Nhan        | Bồ Hồn, Bình Thành, Huyện Hương Trà    | 04/11/2009           | 04/11/2010          | 00226/09S75        |
| 645          | S75-01146    |                |                        | Lê Đức Lộc             | Phú Tuyên, Bình Thành, Huyện Hương Trà | 04/11/2009           | 04/11/2010          | 00237/09S75        |
| 646          | S75-01147    |                |                        | Trần A Chon            | Bồ Hồn, Bình Thành, Huyện Hương Trà    | 04/11/2009           | 04/11/2010          | 00238/09S75        |
| 647          | S75-01148    |                |                        | Trần Văn Căng          | Bồ Hồn, Bình Thành, Huyện Hương Trà    | 04/11/2009           | 04/11/2010          | 00239/09S75        |
| 648          | S75-01149    |                |                        | Đặng Hiền              | Hiệp Hoà, Bình Thành, Huyện Hương Trà  | 04/11/2009           | 04/11/2010          | 00240/09S75        |
| 649          | S75-01150    |                |                        | Nguyễn Văn Lộc         | Thọ Bình, Bình Thành, Huyện Hương Trà  | 04/11/2009           | 04/11/2010          | 00252/09S75        |
| 650          | S75-01151    |                |                        | Cao Đức Ngọc           | Phú Tuyên, Bình Thành, Huyện Hương Trà | 04/11/2009           | 04/11/2010          | 00253/09S75        |
| 651          | S75-01152    |                |                        | Phạm Bình              | Hiệp Hoà, Bình Thành, Huyện Hương Trà  | 04/11/2009           | 04/11/2010          | 00254/09S75        |
| 652          | S75-01153    |                |                        | Nguyễn Văn Lân         | Hương Thọ, Huyện Hương Trà             | 04/11/2009           | 04/11/2010          | 00255/09S75        |
| 653          | S75-01154    |                |                        | Cao Minh Thành         | Hiệp Hoà, Bình Thành, Huyện Hương Trà  | 04/11/2009           | 04/11/2010          | 00266/09S75        |
| 654          | S75-01155    |                |                        | Trịnh Bình Phương      | Hiệp Hoà, Bình Thành, Huyện Hương Trà  | 04/11/2009           | 04/11/2010          | 00267/09S75        |
| 655          | S75-01156    |                |                        | Lê Văn Sơn             | Dạ Khê, Thuỷ Bằng, Huyện Hương Thủy    | 04/11/2009           | 04/11/2010          | 00272/09S75        |
| 656          | S75-01157    |                |                        | Mai Văn Tâm            | Phú Tuyên, Bình Thành, Huyện Hương Trà | 04/11/2009           | 04/11/2010          | 00273/09S75        |
| 657          | S75-01158    |                |                        | Hoàng Ngọc Minh        | Bình Thành, Huyện Hương Trà            | 04/11/2009           | 04/11/2010          | 00275/09S75        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>                         | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|----------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 658          | S75-01159    |                |                        | Văn Viết Đài           | Bình Thành, Huyện Hương Trà            | 04/11/2009           | 04/11/2010          | 00276/09S75        |
| 659          | S75-01160    | TTH- 0919      |                        | Huỳnh Tín              | KV7, Vĩ Dạ, Thành phố Huế              | 10/05/2011           | 31/07/2011          | 00028/11S75        |
| 660          | S75-01162    |                |                        | Hồ Văn Vinh            | Phường Phú Bình, Thành phố Huế         | 05/08/2009           | 05/08/2010          | 00323/09S75        |
| 661          | S75-01163    | TTH- 0994      |                        | Trần Văn Chương        | Khu định cư xã Phú Mậu, Huyện Phú Vang | 10/07/2012           | 07/08/2012          | 00120/12S75        |
| 662          | S75-01164    | TTH- 0946      |                        | Phạm Tuấn              | Khu vực 6, Kim Long, Thành phố Huế     | 25/05/2016           | 20/08/2016          | 00048/16S75        |
| 663          | S75-01165    | TTH-0979       |                        | Trần Hà                | Khu vực 6, Kim Long, Thành phố Huế     | 18/07/2016           | 20/08/2016          | 00106/16S75        |
| 664          | S75-01166    | TTH- 0987      |                        | Nguyễn Cừ              | Thôn 3, Vinh Hà, Huyện Phú Vang        | 19/08/2011           | 21/08/2012          | 00316/11S75        |
| 665          | S75-01167    |                |                        | Võ Văn Cử              | Hoà Đức, Phong Hoà, Huyện Phong Điền   | 14/09/2009           | 14/09/2010          | 00388/09S75        |
| 666          | S75-01168    | TTH-0975       |                        | Nguyễn Thông           | KV6, Kim Long, TP Huế, Thành phố Huế   | 05/07/2012           | 10/09/2012          | 00117/12S75        |
| 667          | S75-01169    |                |                        | Nguyễn Văn Tuyển       | Hoà Đức, Phong Hoà, Huyện Phong Điền   | 14/09/2009           | 14/09/2010          | 00392/09S75        |
| 668          | S75-01170    |                |                        | Võ Văn Đá              | Hoà Đức, Phong Hoà, Huyện Phong Điền   | 14/09/2009           | 14/09/2010          | 00393/09S75        |
| 669          | S75-01171    |                |                        | Võ Văn Báp             | Hoà Đức, Phong Hoà, Huyện Phong Điền   | 14/09/2009           | 14/09/2010          | 00394/09S75        |
| 670          | S75-01172    |                |                        | Nguyễn Văn Hiệp        | Hoà Đức, Phong Hoà, Huyện Phong Điền   | 14/09/2009           | 14/09/2010          | 00395/09S75        |
| 671          | S75-01173    |                |                        | Nguyễn Văn An          | Hoà Đức, Phong Hoà, Huyện Phong Điền   | 14/09/2009           | 14/09/2010          | 00396/09S75        |
| 672          | S75-01174    |                |                        | Phạm Văn Hải           | Thuận Hoà, Phong Hoà, Huyện Phong Điền | 14/09/2009           | 14/09/2010          | 00397/09S75        |
| 673          | S75-01175    |                |                        | Võ Văn Thiện           | Thuận Hoà, Phong Hoà, Huyện Phong Điền | 14/09/2009           | 14/09/2010          | 00398/09S75        |
| 674          | S75-01176    |                |                        | Phạm Văn Viết          | Thuận Hoà, Phong Hoà, Huyện Phong Điền | 14/09/2009           | 14/09/2010          | 00399/09S75        |
| 675          | S75-01177    |                |                        | Phạm Văn Thành         | Thuận Hoà, Phong Hoà, Huyện Phong Điền | 14/09/2009           | 14/09/2010          | 00400/09S75        |
| 676          | S75-01178    |                |                        | Võ Văn Thép            | Thuận Hoà, Phong Hoà, Huyện Phong Điền | 14/09/2009           | 14/09/2010          | 00401/09S75        |
| 677          | S75-01179    |                |                        | Nguyễn Văn Long        | Thuận Hoà, Phong Hoà, Huyện Phong Điền | 14/09/2009           | 14/09/2010          | 00402/09S75        |
| 678          | S75-01180    |                |                        | Võ Văn Bình            | Thuận Hoà, Phong Hoà, Huyện Phong Điền | 14/09/2009           | 14/09/2010          | 00403/09S75        |
| 679          | S75-01181    |                |                        | Võ Văn Thy             | Thuận Hoà, Phong Hoà, Huyện Phong Điền | 14/09/2009           | 14/09/2010          | 00404/09S75        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>                         | <i>Địa chỉ</i>                           | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------------------------------|------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 680          | S75-01182    |                |                        | Võ Văn Pho                                     | Hoà Đức, Phong Hoà, Huyện Phong Điền     | 14/09/2009           | 14/09/2010          | 00405/09S75        |
| 681          | S75-01183    |                |                        | Nguyễn Văn Ghé                                 | Hoà Đức, Phong Hoà, Huyện Phong Điền     | 14/09/2009           | 14/09/2010          | 00406/09S75        |
| 682          | S75-01184    |                |                        | Võ ánh                                         | Phong Hoà, Huyện Phong Điền              | 14/09/2009           | 14/09/2010          | 00407/09S75        |
| 683          | S75-01185    |                |                        | Nguyễn Văn Nong                                | Phong Hoà, Huyện Phong Điền              | 14/09/2009           | 14/09/2010          | 00408/09S75        |
| 684          | S75-01186    |                |                        | Văn Tuấn                                       | KV3, Phường Đức, Thành phố Huế           | 21/09/2009           | 24/09/2010          | 00422/09S75        |
| 685          | S75-01187    |                |                        | Phạm Văn Chánh                                 | Tiền Thành, Hương Phong, Huyện Hương Trà | 12/11/2009           | 12/11/2010          | 00491/09S75        |
| 686          | S75-01188    |                |                        | Nguyễn Văn Cường                               | Phú Mậu, Huyện Phú Vang                  | 04/03/2010           | 04/03/2011          | 00026/10S75        |
| 687          | S75-01189    |                |                        | Nguyễn Thị Tiếng                               | Vĩ dạ, Thành phố Huế                     | 05/03/2010           | 05/03/2011          | 00027/10S75        |
| 688          | S75-01190    |                |                        | Nguyễn Văn Thọ                                 | Phú Thượng, Huyện Phú Vang               | 11/05/2011           | 16/03/2012          | 00034/11S75        |
| 689          | S75-01193    |                |                        | Nguyễn Đăng                                    | Khu vực 6, Kim Long, Thành phố Huế       | 04/06/2014           | 05/07/2014          | 00069/14S75        |
| 690          | S75-01195    |                |                        | Huỳnh Minh                                     | Lộc Hoà, Huyện Phú Lộc                   | 06/07/2011           | 20/10/2011          | 00168/11S75        |
| 691          | S75-01196    | TTH- 0867      |                        | Võ Văn Vinh                                    | KV7, Vỹ Dạ, Thành phố Huế                | 21/06/2011           | 22/06/2012          | 00084/11S75        |
| 692          | S75-01199    |                |                        | Nguyễn Văn Chương                              | Xã Phú Mậu -, Huyện Phú Vang             | 06/08/2010           | 06/08/2011          | 00204/10S75        |
| 693          | S75-01200    |                |                        | Võ Đức Hải                                     | La Khe Trẹm, Hương Thọ, Huyện Hương Trà  | 06/04/2012           | 26/03/2013          | 00032/12S75        |
| 694          | S75-01201    | TTH- 1052      |                        | Trần Văn Lố                                    | KĐC Phú Mậu, Huyện Phú Vang              | 01/07/2014           | 07/09/2014          | 00109/14S75        |
| 695          | S75-01202    |                |                        | Nguyễn Phá                                     | KĐC. Phú Mậu, Huyện Phú Vang             | 08/09/2010           | 08/09/2011          | 00246/10S75        |
| 696          | S75-01203    | TTH- 1028      |                        | Trương Ngọc Thành                              | Thủy Bằng, Huyện Hương Thủy              | 19/04/2016           | 06/01/2017          | 00028/16S75        |
| 697          | S75-01204    | TTH-1029       |                        | Đoạn quản lý đường thủy nội địa Thừa Thiên Huế | 82. Bùi Thị Xuân, Thành phố Huế          | 12/04/2016           | 21/03/2017          | 00014/16S75        |
| 698          | S75-01209    |                |                        | Hồ Văn Năm                                     | Phú Mậu, Huyện Phú Vang                  | 05/09/2013           | 21/04/2014          | 00250/13S75        |
| 699          | S75-01212    | TTH- 0407      |                        | Mai Văn Cường                                  | Khu định cư xã Phú Mậu, Huyện Phú Vang   | 19/11/2013           | 11/05/2014          | 00296/13S75        |
| 700          | S75-01213    |                |                        | Nguyễn Văn Tuyển                               | Khu định cư xã Phú Mậu, Huyện Phú Vang   | 16/05/2011           | 16/05/2012          | 00050/11S75        |
| 701          | S75-01214    | TTH- 1036      |                        | Ngô Đình Hồng                                  | Thọ Khương, Hương Hồ, Huyện Hương Trà    | 29/07/2014           | 09/06/2015          | 00168/14S75        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>                         | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|----------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 702          | S75-01215    |                |                        | Trương Văn Vọng        | Thọ Khương, Hương Hồ, Huyện Hương Trà  | 08/06/2011           | 12/06/2012          | 00067/11S75        |
| 703          | S75-01216    | TTH- 1038      |                        | Trần Văn Bi            | Thọ Khương, Hương Hồ, Huyện Hương Trà  | 16/10/2015           | 12/06/2016          | 00178/15S75        |
| 704          | S75-01217    | TTH- 1037      |                        | Phan Văn Đức           | Thọ Khương, Hương Hồ, Huyện Hương Trà  | 29/07/2014           | 12/06/2015          | 00167/14S75        |
| 705          | S75-01218    | TTH- 1041      |                        | Võ Thanh               | Thọ Khương, Hương Hồ, Huyện Hương Trà  | 16/10/2015           | 12/06/2016          | 00179/15S75        |
| 706          | S75-01219    | TTH- 1042      |                        | Nguyễn Văn Thuận       | Thọ Khương, Hương Hồ, Huyện Hương Trà  | 16/10/2015           | 12/06/2016          | 00180/15S75        |
| 707          | S75-01220    | TTH- 1039      |                        | Lê Ai                  | Thọ Khương, Hương Hồ, Huyện Hương Trà  | 06/10/2015           | 12/06/2016          | 00181/15S75        |
| 708          | S75-01222    | TTH- 1045      |                        | Phan Văn Tỳ            | Phường Kim Long, Thành phố Huế         | 26/06/2014           | 21/06/2015          | 00102/14S75        |
| 709          | S75-01223    | TTH- 0506      |                        | Nguyễn Văn Dong        | Phường Kim Long, Thành phố Huế         | 13/08/2013           | 23/06/2014          | 00214/13S75        |
| 710          | S75-01224    |                |                        | Nguyễn Bốn             | Phường Kim Long, Thành phố Huế         | 23/06/2011           | 23/06/2012          | 00099/11S75        |
| 711          | S75-01227    |                |                        | Nguyễn Văn Gái         | Phú Thượng, Huyện Phú Vang             | 30/06/2011           | 29/06/2012          | 00124/11S75        |
| 712          | S75-01228    |                |                        | Nguyễn Văn Thanh       | KĐC . Phú Mậu, Huyện Phú Vang          | 30/06/2011           | 29/06/2012          | 00125/11S75        |
| 713          | S75-01229    |                |                        | Lê Văn Thọ             | KĐC xã Phú Mậu, Huyện Phú Vang         | 03/08/2012           | 28/06/2013          | 00183/12S75        |
| 714          | S75-01230    |                |                        | Nguyễn Văn Cường       | KĐC xã Phú Mậu, Huyện Phú Vang         | 24/07/2012           | 28/06/2013          | 00155/12S75        |
| 715          | S75-01231    | TTH-1070       |                        | Nguyễn Văn Định        | Khu định cư xã Phú Mậu, Huyện Phú Vang | 15/08/2012           | 29/06/2013          | 00224/12S75        |
| 716          | S75-01232    | TTH- 1064      |                        | Lê Văn Lỗi             | Khu định cư Kim Long, Thành phố Huế    | 09/08/2013           | 29/06/2014          | 00188/13S75        |
| 717          | S75-01233    | TTH- 1050      |                        | Nguyễn Văn Tiêu        | Khu định cư Kim Long, Thành phố Huế    | 18/08/2015           | 29/06/2016          | 00125/15S75        |
| 718          | S75-01234    | TTH- 1054      |                        | Mai Văn Hào            | Khu định cư Kim Long, Thành phố Huế    | 13/08/2013           | 29/06/2014          | 00213/13S75        |
| 719          | S75-01235    |                |                        | Lê Văn Đệ              | KĐC Phú Mậu, Huyện Phú Vang            | 05/07/2011           | 05/07/2012          | 00151/11S75        |
| 720          | S75-01236    |                |                        | Nguyễn Văn Nga         | KĐC Phú Mậu, Huyện Phú Vang            | 05/07/2011           | 05/07/2012          | 00152/11S75        |
| 721          | S75-01237    |                |                        | Nguyễn Thanh Phương    | Tổ 17, KV6 Vỹ Dạ, Thành phố Huế        | 05/07/2011           | 05/07/2012          | 00153/11S75        |
| 722          | S75-01238    | TTH- 1057      |                        | Trương Văn Lúa         | KĐC, Phú Mậu, Huyện Phú Vang           | 09/08/2013           | 05/07/2014          | 00185/13S75        |
| 723          | S75-01239    |                |                        | Nguyễn Văn Sửu         | KV6, phường Vĩ Dạ, Thành phố Huế       | 04/07/2011           | 03/07/2012          | 00163/11S75        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>                           | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 724          | S75-01240    | TTH- 1062      |                        | Lê Văn Ngọ             | Khu định cư xã Phú Mậu, Huyện Phú Vang   | 19/08/2014           | 03/07/2015          | 00201/14S75        |
| 725          | S75-01242    | TTH- 1069      |                        | Nguyễn Văn Điền        | Khu định cư xã Phú Mậu, Huyện Phú Vang   | 07/08/2012           | 03/07/2013          | 00198/12S75        |
| 726          | S75-01243    |                |                        | Lê Văn Nguyễn          | KV6, phường Vĩ Dạ, Thành phố Huế         | 04/07/2011           | 03/07/2012          | 00171/11S75        |
| 727          | S75-01244    | TTH- 1061      |                        | Ngô Văn Minh           | KĐC, Phú Mậu, Huyện Phú Vang             | 07/08/2012           | 07/07/2013          | 00196/12S75        |
| 728          | S75-01245    |                |                        | Nguyễn Văn Thông       | KĐC, Phú Mậu, Huyện Phú Vang             | 07/07/2011           | 07/07/2012          | 00181/11S75        |
| 729          | S75-01246    | TTH- 1073      |                        | Lê Văn Hồng            | KĐC Phú Mậu, Huyện Phú Vang              | 18/08/2014           | 12/07/2015          | 00200/14S75        |
| 730          | S75-01247    | TTH-1072       |                        | Hồ Văn Mạnh            | KĐC, Phú Mậu, Huyện Phú Vang             | 14/08/2015           | 12/07/2016          | 00118/15S75        |
| 731          | S75-01249    | TTH- 1074      |                        | Hồ Văn Cu              | KĐC xã Phú Mậu, Huyện Phú Vang           | 13/08/2014           | 17/07/2015          | 00196/14S75        |
| 732          | S75-01253    |                |                        | Nguyễn Văn Thọ         | Lai ý, xã Phú Thượng, Huyện Phú Vang     | 14/08/2012           | 20/07/2013          | 00218/12S75        |
| 733          | S75-01254    |                |                        | Trần Văn Cư            | KĐC xã Phú Mậu, Huyện Phú Vang           | 22/07/2011           | 21/07/2012          | 00288/11S75        |
| 734          | S75-01259    |                |                        | Võ Văn Trọng           | An Thành, Quảng Thành, Huyện Quảng Điền  | 06/10/2011           | 06/10/2012          | 00357/11S75        |
| 735          | S75-01260    |                |                        | Trần Tiến              | KĐC. Phú Mậu, Huyện Phú Vang             | 25/10/2011           | 25/10/2012          | 00381/11S75        |
| 736          | S75-01261    |                |                        | Võ Văn Thuận           | Thôn Hoà Vang, xã Lộc Bồn, Huyện Phú Lộc | 01/11/2011           | 01/11/2012          | 00388/11S75        |
| 737          | S75-01262    |                |                        | Trần Văn Cu            | Thôn Hoà Vang, xã Lộc Bồn, Huyện Phú Lộc | 01/11/2011           | 01/11/2012          | 00387/11S75        |
| 738          | S75-01263    |                |                        | Trần Văn Cần           | Thôn Hoà vang, xã Lộc Bồn, Huyện Phú Lộc | 01/11/2011           | 01/11/2012          | 00389/11S75        |
| 739          | S75-01264    |                |                        | Nguyễn Cu              | Thôn Hoà Vang, xã Lộc Bồn, Huyện Phú Lộc | 01/11/2011           | 01/11/2012          | 00390/11S75        |
| 740          | S75-01265    |                |                        | Nguyễn Trang           | Thôn Hoà Vang, xã Lộc Bồn, Huyện Phú Lộc | 01/11/2011           | 01/11/2012          | 00391/11S75        |
| 741          | S75-01266    |                |                        | Phan Văn Tê            | Thọ Khương, Hương Hồ, Huyện Hương Trà    | 23/11/2015           | 09/05/2016          | 00227/15S75        |
| 742          | S75-01267    | TTH- 1109      |                        | Phan Văn Tham          | Thọ Khương, Hương Hồ, Huyện Hương Trà    | 07/10/2015           | 09/05/2016          | 00172/15S75        |
| 743          | S75-01268    | TTH- 1105      |                        | Phan Văn Thân          | Thọ Khương, Hương Hồ, Huyện Hương Trà    | 07/10/2015           | 09/05/2016          | 00171/15S75        |
| 744          | S75-01269    | TTH- 1107      |                        | Trần Văn Xoa           | Thọ Khương, Hương Hồ, Huyện Hương Trà    | 06/06/2014           | 09/05/2015          | 00085/14S75        |
| 745          | S75-01270    |                |                        | Trần Văn Đoàn          | Thọ Khương, Hương Trà, Huyện Hương Trà   | 07/10/2015           | 09/05/2016          | 00170/15S75        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>                             | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|--------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 746          | S75-01271    | TTH- 1108      |                        | Phan ỏi                | Thọ Khương, Hương Hồ, Huyện Hương Trà      | 06/06/2014           | 09/05/2015          | 00081/14S75        |
| 747          | S75-01273    | TTH- 1103      |                        | Nguyễn Văn Tuyên       | KĐC Phú Mậu, Huyện Phú Vang                | 24/08/2015           | 06/06/2016          | 00134/15S75        |
| 748          | S75-01274    |                |                        | Nguyễn Văn Hoàng       | KĐC xã Phú Mậu, Huyện Phú Vang             | 19/06/2012           | 20/06/2013          | 00079/12S75        |
| 749          | S75-01275    | TTH- 1083      |                        | Hồ Văn Cuôn            | Thôn Tu Vay, xã Hồng Thái, Huyện A Lưới    | 23/06/2012           | 25/06/2013          | 00085/12S75        |
| 750          | S75-01276    | TTH- 1084      |                        | Lê Văn Hợp             | Thôn Pà Riềng, Xã Hồng Quảng, Huyện A Lưới | 23/06/2012           | 25/06/2013          | 00086/12S75        |
| 751          | S75-01277    | TTH- 1085      |                        | Nguyễn Văn Ngón        | Thôn Pà Riềng, xã Hồng Quảng, Huyện A Lưới | 23/06/2012           | 25/06/2013          | 00087/12S75        |
| 752          | S75-01278    | TTH- 1086      |                        | Hồ Văn Xưa             | Thôn A Vinh, xã Hồng Thái, Huyện A Lưới    | 23/06/2012           | 25/06/2013          | 00088/12S75        |
| 753          | S75-01279    | TTH- 1088      |                        | Hồ Văn Xa              | Thôn A Vinh, xã Hồng Thái, Huyện A Lưới    | 23/06/2012           | 25/06/2013          | 00089/12S75        |
| 754          | S75-01281    | TTH- 1093      |                        | Hồ Văn Nghiên          | Thôn A Vinh, xã Hồng Thái, Huyện A Lưới    | 23/06/2012           | 25/06/2013          | 00091/12S75        |
| 755          | S75-01282    | TTH- 1099      |                        | Nguyễn Văn Phùng       | Thôn A Đưng, xã Hồng Thái, Huyện A Lưới    | 23/06/2012           | 25/06/2013          | 00092/12S75        |
| 756          | S75-01283    | TTH- 1100      |                        | Nguyễn Văn Kỷ          | Thôn 6, xã Hồng Quảng, Huyện A Lưới        | 23/06/2012           | 25/06/2013          | 00093/12S75        |
| 757          | S75-01284    | TTH- 1101      |                        | Hoàng Văn Phát         | Thôn 5, xã Hồng Quảng, Huyện A Lưới        | 23/06/2012           | 25/06/2013          | 00094/12S75        |
| 758          | S75-01285    | TTH- 1097      |                        | Hồ Văn Liếc            | Thôn Tu Vay, xã Hồng Thái, Huyện A Lưới    | 23/06/2012           | 25/06/2013          | 00095/12S75        |
| 759          | S75-01286    | TTH- 1098      |                        | Trương Xuân Do         | Thôn A Vinh, xã Hồng Thái, Huyện A Lưới    | 23/06/2012           | 25/06/2013          | 00096/12S75        |
| 760          | S75-01287    | TTH- 1089      |                        | Nguyễn Ngọc Trình      | Thôn Tu Vay, xã Hồng Thái, Huyện A Lưới    | 23/06/2012           | 25/06/2013          | 00097/12S75        |
| 761          | S75-01288    | TTH- 1090      |                        | Hồ Văn Lục             | Thôn A Đưng, xã Hồng Thái, Huyện A Lưới    | 23/06/2012           | 25/06/2013          | 00098/12S75        |
| 762          | S75-01289    | TTH- 1091      |                        | Hồ Văn Bằng            | Thôn A Đưng, xã Hồng Thái, Huyện A Lưới    | 23/06/2012           | 25/06/2013          | 00099/12S75        |
| 763          | S75-01290    | TTH- 1094      |                        | Hồ Văn Kế              | Thôn Tu Vay, xã Hồng Thái, Huyện A Lưới    | 23/06/2012           | 25/06/2013          | 00100/12S75        |
| 764          | S75-01291    | TTH- 1095      |                        | Hồ Văn Dinh            | Thôn A Reo, xã Hồng Thái, Huyện A Lưới     | 23/06/2012           | 25/06/2013          | 00101/12S75        |
| 765          | S75-01292    | TTH- 1096      |                        | Hồ Văn óc              | Thôn Tu Vay, xã Hồng Thái, Huyện A Lưới    | 23/06/2012           | 25/06/2013          | 00102/12S75        |
| 766          | S75-01293    | TTH- 1087      |                        | Hồ Ngọc Tú             | Thôn Tu Vay, xã Hồng Thái, Huyện A Lưới    | 23/06/2012           | 25/06/2013          | 00105/12S75        |
| 767          | S75-01294    |                |                        | Lê Văn Coại            | Thôn Lại Tân, xã Phú Mậu, Huyện Phú Vang   | 09/08/2013           | 08/08/2014          | 00184/13S75        |



| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>     | <i>Địa chỉ</i>                                  | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|----------------------------|-------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 768          | S75-01296    | TTH- 1114      |                        | Lê Văn Cho                 | Lại Tân, xã Phú Mậu, Huyện Phú Vang             | 20/10/2015           | 02/10/2016          | 00182/15S75        |
| 769          | S75-01297    |                |                        | Nguyễn Cảnh                | Quảng Thành, Huyện Quảng Điền                   | 03/10/2012           | 03/10/2013          | 00271/12S75        |
| 770          | S75-01298    |                |                        | Đặng Văn Thành             | Hương Vinh, Huyện Hương Trà                     | 03/10/2012           | 03/10/2013          | 00273/12S75        |
| 771          | S75-01299    |                |                        | Lê Phú Minh                | Quảng Thành, Huyện Quảng Điền                   | 02/10/2012           | 03/10/2013          | 00275/12S75        |
| 772          | S75-01300    |                |                        | Nguyễn Văn Minh            | Hương Phong, Huyện Hương Trà                    | 02/10/2012           | 03/10/2013          | 00276/12S75        |
| 773          | S75-01301    | TTH- 1114      |                        | Phạm Thành                 | Tổ 2, phường Hương Hồ, Huyện Hương Trà          | 23/11/2015           | 05/11/2016          | 00228/15S75        |
| 774          | S75-01302    | TTH- 1115      |                        | Lê Oanh                    | Tổ 2, phường Hương Hồ, Huyện Hương Trà          | 23/11/2015           | 05/11/2016          | 00229/15S75        |
| 775          | S75-01303    | TTH- 1117      |                        | Trần Toàn                  | Tổ 2, phường Hương Hồ, Huyện Hương Trà          | 14/11/2014           | 05/11/2015          | 00299/14S75        |
| 776          | S75-01304    | TTH- 1118      |                        | Võ Hiền                    | Tổ 2, phường Hương Hồ, Huyện Hương Trà          | 23/11/2015           | 05/11/2016          | 00231/15S75        |
| 777          | S75-01305    | TTH- 1119      |                        | Võ Văn Let                 | Tổ 2, phường Hương Hồ, Huyện Hương Trà          | 23/11/2015           | 05/11/2016          | 00230/15S75        |
| 778          | S75-01306    | TTH-           |                        | PHAN VĂN TRI               | Hương Hồ, Huyện Hương Trà                       | 14/01/2013           | 15/01/2014          | 00001/13S75        |
| 779          | S75-01307    |                |                        | Lê Văn ái                  | Khu định cư xã Phú mậu, Huyện Phú Vang          | 19/03/2013           | 20/03/2014          | 00014/13S75        |
| 780          | S75-01308    |                |                        | Phan Văn Hòa               | Thôn Thanh Phước, Xã Hương Pho, Huyện Hương Trà | 20/03/2013           | 21/03/2014          | 00020/13S75        |
| 781          | S75-01310    |                |                        | HTX Vận tải đường sông Huế | 1/1 Chi Lăng, Thành phố Huế                     | 30/03/2016           | 06/05/2016          | 00005/16S75        |
| 782          | S75-01311    |                |                        | Đặng Liêm                  | Phú Mỹ, Huyện Phú Vang                          | 23/05/2013           | 23/05/2014          | 00051/13S75        |
| 783          | S75-01312    |                |                        | Văn Viết Cống              | Thôn lại Tân, xã Phú mậu, Huyện Phú Vang        | 28/05/2013           | 28/05/2014          | 00053/13S75        |
| 784          | S75-01317    |                |                        | Nguyễn Văn Hải             | Thôn la ý, Phú Thượng, Huyện Phú Vang           | 22/08/2013           | 22/08/2014          | 00226/13S75        |
| 785          | S75-01318    |                |                        | Nguyễn Văn Việt Minh       | Thôn La ý, Phú Thượng, Huyện Phú Vang           | 20/08/2014           | 22/08/2015          | 00210/14S75        |
| 786          | S75-01319    | TTH- 0593      |                        | Trần Hậu                   | Phường Hương Thọ, Huyện Hương Trà               | 07/04/2016           | 13/03/2017          | 00012/16S75        |
| 787          | S75-01320    | TTH- 0575      |                        | Trần Văn Diệu              | Hương Thọ, Huyện Hương Trà                      | 07/04/2016           | 13/03/2017          | 00009/16S75        |
| 788          | S75-01321    | TTH- 1151      |                        | Trần Văn Kỷ                | Thủy Bằng, Huyện Hương Thủy                     | 07/04/2016           | 13/03/2017          | 00010/16S75        |
| 789          | S75-01322    | TTH- 1150      |                        | Trần Văn Lúc               | Thủy Bằng, Huyện Hương Thủy                     | 07/04/2016           | 13/03/2017          | 00011/16S75        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>         | <i>Địa chỉ</i>                                 | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|--------------------------------|------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 790          | S75-01323    | TTH- 1152      |                        | Lê Xuân Hoài                   | Thủy Bằng, Huyện Hương Thủy                    | 22/07/2016           | 18/03/2017          | 00109/16S75        |
| 791          | S75-01324    | TTH- 1148      |                        | Ngô Văn Ân                     | Hương Thọ, Huyện Hương Trà                     | 19/04/2016           | 24/03/2017          | 00029/16S75        |
| 792          | S75-01325    |                |                        | Lê Luận                        | Hương Thọ, Huyện Hương Trà                     | 14/04/2014           | 14/04/2015          | 00028/14S75        |
| 793          | S75-01326    |                |                        | Huỳnh Ngọc Hậu                 | Hương Hồ, Huyện Hương Trà                      | 14/04/2014           | 14/04/2015          | 00029/14S75        |
| 794          | S75-01327    |                |                        | Võ Văn Ngọc                    | Hương Hồ, Huyện Hương Trà                      | 14/04/2014           | 14/04/2015          | 00030/14S75        |
| 795          | S75-01329    |                |                        | Nguyễn Kim Hậu                 | Hương Thọ, Huyện Hương Trà                     | 13/08/2015           | 14/04/2016          | 00110/15S75        |
| 796          | S75-01331    |                |                        | Mai Văn Dũng                   | Hải Cát 2, Hương Thọ, Huyện Hương Trà          | 13/10/2015           | 12/05/2016          | 00176/15S75        |
| 797          | S75-01332    |                |                        | Nguyễn Văn Đức                 | Hải Cát 1, Hương Thọ, Huyện Hương Trà          | 12/05/2014           | 12/05/2015          | 00047/14S75        |
| 798          | S75-01333    |                |                        | Phạm Văn Bò(Bằng)              | Hương Thọ,, Huyện Hương Trà                    | 12/05/2014           | 12/05/2015          | 00048/14S75        |
| 799          | S75-01335    |                |                        | Trần Văn Minh                  | Thọ Khương, Hương Thọ, Huyện Hương Trà         | 12/05/2014           | 12/05/2015          | 00050/14S75        |
| 800          | S75-01336    |                |                        | Lê Văn Công                    | Hương Thọ, Huyện Hương Trà                     | 21/05/2014           | 21/05/2015          | 00054/14S75        |
| 801          | S75-01337    |                |                        | Lê Văn Minh                    | Hương Thọ, Huyện Hương Trà                     | 21/05/2014           | 21/05/2015          | 00055/14S75        |
| 802          | S75-01338    |                |                        | Lê Văn Vĩnh                    | Hương Thọ, Huyện Hương Trà                     | 21/05/2014           | 21/05/2015          | 00056/14S75        |
| 803          | S75-01339    |                |                        | Phạm Văn Tư                    | Hương Thọ, Huyện Hương Trà                     | 21/05/2014           | 21/05/2015          | 00057/14S75        |
| 804          | S75-01340    |                |                        | Phạm Cườn                      | Hương Thọ, Huyện Hương Trà                     | 21/05/2014           | 21/05/2015          | 00058/14S75        |
| 805          | S75-01341    |                |                        | Phan Văn Sáu                   | Hương Thọ, Huyện Hương Trà                     | 20/08/2014           | 21/08/2015          | 00212/14S75        |
| 806          | S75-01343    |                |                        | Nguyễn Mót                     | Thôn định cư Phú An, xã Phú An, Huyện Phú Vang | 30/06/2015           | 30/06/2016          | 00067/15S75        |
| 807          | S75-01344    |                |                        | UBND xã Phú An                 | Xã Phú An, Huyện Phú Vang                      | 30/06/2015           | 30/06/2016          | 00066/15S75        |
| 808          | S75-01345    |                |                        | Đoạn Quản lý đường sông TT.Huế | 82 Bùi Thị Xuân, Thành phố Huế                 | 09/10/2015           | 21/03/2016          | 00174/15S75        |
| 809          | S75-01428    |                |                        | Trương Văn Chó                 | Vỹ Dạ, Thành phố Huế                           | 06/09/2014           | 12/07/2015          | 00224/14S75        |

(Tính đến ngày 31 tháng 03 năm 2017)

Tỉnh thành: Thừa Thiên Huế (S)

| Số TT | Số ĐK     | Số ĐKHC     | Tên phương tiện | Chủ phương tiện                                 | Địa chỉ                          | Ngày kiểm tra | Ngày hết hạn | Số biên bản |
|-------|-----------|-------------|-----------------|-------------------------------------------------|----------------------------------|---------------|--------------|-------------|
| 1     | S75-00008 | TTH-0217K   |                 | HTX Vận tải - CGĐS - Quảng Điền                 | Quảng Ngạn, Huyện Quảng Điền     | 09/04/2010    | 24/03/2011   | 00057/10S75 |
| 2     | S75-00009 | TTH-0216K   |                 | HTX Vận tải - CGĐS - Quảng Điền                 | Quảng Ngạn, Huyện Quảng Điền     | 10/05/2016    | 24/03/2017   | 00037/16S75 |
| 3     | S75-00010 | TTH-0215K   |                 | HTX Vận tải - CGĐS - Quảng Điền                 | Quảng Ngạn, Huyện Quảng Điền     | 09/04/2010    | 24/03/2011   | 00055/10S75 |
| 4     | S75-00011 | TTH-0218K   |                 | HTX Vận tải - CGĐS- Quảng Điền                  | Quảng Ngạn, Huyện Quảng Điền     | 10/05/2016    | 24/03/2017   | 00036/16S75 |
| 5     | S75-00012 | TTH-0220K   |                 | HTX Vận tải - CGĐS - Quảng Điền                 | Quảng ngạn, Huyện Quảng Điền     | 10/05/2016    | 24/03/2017   | 00035/16S75 |
| 6     | S75-00013 | TTH-0219K   |                 | HTX Vận tải - CGĐS - Quảng Điền                 | Quảng Ngạn, Huyện Quảng Điền     | 09/04/2010    | 24/03/2011   | 00054/10S75 |
| 7     | S75-00015 | TTH-0057DL  |                 | HTX Vận tải đường sông Thành phố Huế            | 1/1 Chi Lăng, Thành phố Huế      | 03/11/2015    | 29/10/2016   | 00198/15S75 |
| 8     | S75-00016 | TTH-0090DL  |                 | DNTN Đội thuyền du lịch Minh Tâm.               | 01- Phạm Ngũ Lão, Thành phố Huế  | 05/11/2015    | 01/10/2016   | 00200/15S75 |
| 9     | S75-00020 | TTH-0118K   |                 | HTX Vận tải - CGĐS - Phú Lộc (Nguyễn Xuân Lanh) | Đá Bạc,, Huyện Phú Lộc           | 07/11/2008    | 28/05/2009   | 01039/08S75 |
| 10    | S75-00057 | TTH-0184K   |                 | Huỳnh Văn Tạo                                   | Tổ 21, KV7, Vĩ Dạ, Thành phố Huế | 16/07/2009    | 14/10/2010   | 00256/09S75 |
| 11    | S75-00058 | TTH-0076DL  |                 | HTX Vận tải đường sông TP. Huế.                 | 1/1 Chi Lăng, Thành phố Huế      | 06/04/2016    | 14/10/2016   | 00007/16S75 |
| 12    | S75-00064 | TTH-0179K   |                 | THT Vận tải đường sông Hương Thủy               | Thủy Bằng,, Huyện Hương Thủy     | 14/09/2007    | 10/09/2008   | 00313/07S75 |
| 13    | S75-00065 | TTH-0175K   |                 | THT Vận tải đường sông Hương Thủy               | Thủy Bằng,, Huyện Hương Thủy     | 17/09/2007    | 10/09/2008   | 00314/07S75 |
| 14    | S75-00068 | TTH-0155K   |                 | THT vận tải đường sông Hương Thủy               | Thủy Bằng, Huyện Hương Thủy      | 02/10/2013    | 10/09/2014   | 00273/13S75 |
| 15    | S75-00069 | TTH-0143K   |                 | HTX Vận tải cơ giới đường sông Hương Trà.       | Hải Dương, Huyện Hương Trà       | 21/09/2007    | 30/09/2008   | 00329/07S75 |
| 16    | S75-00072 | TTH-0135K   |                 | HTX Vận tải - CGĐS - Hương Trà (Phạm .X. Cao)   | Hải Dương,, Huyện Hương Trà      | 21/09/2007    | 30/09/2008   | 00332/07S75 |
| 17    | S75-00073 | TTH-0066DL. |                 | HTX Vận tải đường sông TP Huế.                  | 1/1 Chi Lăng, Thành phố Huế      | 09/11/2015    | 30/10/2016   | 00209/15S75 |
| 18    | S75-00075 | TTH-0146K   |                 | HTX Vận tải cơ giới đường sông Hương Trà.       | Hải Dương, Huyện Hương Trà       | 21/09/2007    | 30/09/2008   | 00328/07S75 |
| 19    | S75-00076 | TTH-0181 K  |                 | THT Vận tải đường sông Hương Thủy.              | Thủy Bằng,, Huyện Hương Thủy     | 05/10/2009    | 10/09/2010   | 00436/09S75 |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>                     | <i>Địa chỉ</i>                              | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|--------------------------------------------|---------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 20           | S75-00079    | TTH-0005DL     |                        | HTX vận tải đường sông TP Huế              | 1/1 Chi Lăng, Thành phố Huế                 | 06/10/2015           | 30/09/2016          | 00169/15S75        |
| 21           | S75-00080    | TTH-0173K      |                        | HTX Vận tải cơ giới đường sông Hương Trà.  | Hải Dương, Huyện Hương Trà                  | 04/10/2012           | 08/10/2013          | 00278/12S75        |
| 22           | S75-00081    | TTH-0150K      |                        | HTX Vận tải cơ giới đường sông Hương Trà   | Hải Dương, Huyện Hương Trà                  | 21/09/2007           | 30/09/2008          | 00331/07S75        |
| 23           | S75-00082    | TTH-0061DL     |                        | HTX Vận tải đường sông TP.Huế              | 1/1 Chi Lăng, Thành phố Huế                 | 09/11/2015           | 18/10/2016          | 00210/15S75        |
| 24           | S75-00084    | TTH-0136K      |                        | HTX Vận tải cơ giới đường sông Hương Trà.  | Hải Dương, Huyện Hương Trà                  | 21/09/2007           | 30/09/2008          | 00327/07S75        |
| 25           | S75-00089    | TTH-0096DL.    |                        | Doanh nghiệp tư nhân Trần Tân              | Tổ 18, KV6, Kim Long, Thành phố Huế         | 25/11/2015           | 30/10/2016          | 00233/15S75        |
| 26           | S75-00090    | TTH-0172K      |                        | HTX vận tải đường sông TP.Huế.             | 1/1 Chi Lăng, Thành phố Huế                 | 29/10/2009           | 14/10/2010          | 00475/09S75        |
| 27           | S75-00092    | TTH-0049DL     |                        | HTX Vận tải đường sông TP.Huế              | 1/1 Chi Lăng, Phường Phú Cát, Thành phố Huế | 16/11/2015           | 08/11/2016          | 00217/15S75        |
| 28           | S75-00093    | TTH-0046DL     |                        | HTX Vận tải đường sông TP.Huế.             | 1/1 Chi Lăng, Thành phố Huế                 | 06/10/2015           | 30/10/2016          | 00167/15S75        |
| 29           | S75-00096    | TTH-0040DL     |                        | Doanh nghiệp tư nhân Trần Tân              | Tổ 18, KV6, Kim Long, Thành phố Huế         | 06/11/2015           | 07/10/2016          | 00207/15S75        |
| 30           | S75-00097    | TTH-0171K      |                        | HTX vận tải đường sông TP.Huế              | 1/1 Chi Lăng, Thành phố Huế                 | 20/10/2011           | 14/10/2012          | 00372/11S75        |
| 31           | S75-00099    | TTH-0051DL     |                        | HTX Vận tải đường sông TP. Huế             | 1/1 Chi Lăng, Thành phố Huế                 | 09/11/2015           | 03/10/2016          | 00211/15S75        |
| 32           | S75-00100    | TTH-0064DL.    |                        | DNTN Đội thuyền du lịch Minh Tâm           | 01 Phạm Ngũ Lão, Thành phố Huế              | 14/09/2012           | 14/10/2013          | 00258/12S75        |
| 33           | S75-00109    | TTH-0062DL     |                        | HTX Vận tải đường sông TP. Huế             | 1/1 Chi Lăng, Thành phố Huế                 | 19/11/2015           | 19/10/2016          | 00225/15S75        |
| 34           | S75-00110    | TTH-0065DL     |                        | DNTN Vận chuyển hành khách DL sông Hương   | 01- Nguyễn Công Trứ, Thành phố Huế          | 03/11/2015           | 30/10/2016          | 00197/15S75        |
| 35           | S75-00112    | TTH-0054DL     |                        | HTX Vận tải đường sông TP Huế              | 01/01 Chi Lăng,, Thành phố Huế              | 06/11/2015           | 30/10/2016          | 00208/15S75        |
| 36           | S75-00113    | TTH-0078DL     |                        | HTX Vận tải đường sông TP.Huế.             | 1/1 Chi Lăng, Thành phố Huế                 | 16/11/2015           | 16/10/2016          | 00218/15S75        |
| 37           | S75-00115    | TTH-0055DL     |                        | HTX vận tải đường sông TP.Huế              | 1/1 Chi Lăng, phường Phú Cát, Thành phố Huế | 12/11/2015           | 30/10/2016          | 00213/15S75        |
| 38           | S75-00116    | TTH-0067DL     |                        | HTX Vân tải đường sông TP. Huế.            | 1/1 Chi Lăng, Thành phố Huế                 | 26/11/2015           | 13/11/2016          | 00236/15S75        |
| 39           | S75-00117    | TTH-0085DL     |                        | HTX Vận tải du lịch đường sông TP. Huế     | 5/1 Đinh Tiên Hoàng, Thành phố Huế          | 12/11/2015           | 05/11/2016          | 00215/15S75        |
| 40           | S75-00119    | TTH-0010DL     |                        | Công ty TNHH du lịch Thanh Hải             | KQH Thủy Trường - Trường An, Thành phố Huế  | 09/11/2015           | 11/11/2016          | 00212/15S75        |
| 41           | S75-00129    | TTH-0022DL     |                        | Doanh nghiệp tư nhân thuyền rồng Ngọc trai | Tổ 17,KV6, Kim Long, Thành phố Huế          | 04/12/2014           | 25/11/2015          | 00311/14S75        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>                     | <i>Địa chỉ</i>                 | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|--------------------------------------------|--------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 42           | S75-00144    | TTH-0140K      |                        | HTX Vận tải đường sông TP Huế.             | 1/1Chi Lăng, Thành phố Huế     | 04/12/2007           | 30/11/2008          | 00402/07S75        |
| 43           | S75-00145    | TTH-0139K      |                        | HTX Vận tải đường sông TP Huế.             | 1/1Chi Lăng, Thành phố Huế     | 04/12/2007           | 30/11/2008          | 00401/07S75        |
| 44           | S75-00146    | TTH-0058DL     |                        | HTX Vận tải đường sông thành phố Huế       | 1/1 Chi Lăng, Thành phố Huế    | 17/11/2015           | 04/11/2016          | 00220/15S75        |
| 45           | S75-00147    | TTH-0101K      |                        | HTX Vận tải đường sông thành phố Huế       | 1/1. Chi Lăng, Thành phố Huế   | 09/12/2014           | 25/11/2015          | 00315/14S75        |
| 46           | S75-00169    | TTH-0186K      |                        | HTX Vận tải cơ giới đường sông Phong Điền. | , Huyện Phong Điền             | 12/01/2010           | 24/12/2010          | 00004/10S75        |
| 47           | S75-00170    | TTH-0314K      |                        | HTX Vận tải cơ giới đường sông Quảng Điền. | Quảng Ngạn, Huyện Quảng Điền   | 12/01/2010           | 10/01/2011          | 00006/10S75        |
| 48           | S75-00171    | TTH-0079DL     |                        | HTX vận tải đường sông TP Huế.             | 1/1.Chi Lăng, Thành phố Huế    | 02/08/2016           | 04/01/2017          | 00137/16S75        |
| 49           | S75-00173    | TTH-0163K      |                        | HTX Vận tải cơ giới đường sông Phong Điền. | , Huyện Phong Điền             | 05/01/2012           | 24/12/2013          | 00001/12S75        |
| 50           | S75-00179    | TTH-0198K      |                        | HTX Vận tải cơ giới đường sông Quảng Điền. | Quảng Ngạn, Huyện Quảng Điền   | 12/01/2010           | 10/01/2011          | 00005/10S75        |
| 51           | S75-00181    | TTH-0203K      |                        | HTX Vận tải cơ giới đường sông Quảng Điền. | Quảng Ngạn, Huyện Quảng Điền   | 12/01/2010           | 17/01/2011          | 00007/10S75        |
| 52           | S75-00183    | TTH-0168K      |                        | Lê Văn Trừu                                | Thủy Bằng, Huyện Hương Thủy    | 25/01/2016           | 15/01/2017          | 00001/16S75        |
| 53           | S75-00184    | TTH-0211K      |                        | Nguyễn Văn Thắng                           | Thủy Bằng, Huyện Hương Thủy    | 25/01/2016           | 15/01/2017          | 00002/16S75        |
| 54           | S75-00194    | TTH-0073DL     |                        | HTX vận tải đường sông TP Huế.             | 1/1 Chi Lăng, Thành phố Huế    | 16/11/2015           | 15/11/2016          | 00219/15S75        |
| 55           | S75-00195    | TTH-0004DL     |                        | HTX Vận tải đường sông TP Huế.             | 1/1 Chi Lăng, Thành phố Huế    | 06/11/2015           | 26/10/2016          | 00206/15S75        |
| 56           | S75-00196    | TTH- 0042DL    |                        | Công ty TNHH Nhật Minh                     | 13/31 Hồ Đắc Di, Thành phố Huế | 05/11/2015           | 30/10/2016          | 00203/15S75        |
| 57           | S75-00197    | TTH-0025DL     |                        | Doang nghiệp tư nhân thuyền rồng ngọc trai | 134B.Kim Long, Thành phố Huế   | 30/11/2015           | 25/11/2016          | 00239/15S75        |
| 58           | S75-00206    | TTH-0164K      |                        | HTX Vận tải cơ giới đường sông Phong Điền. | , Huyện Phong Điền             | 12/01/2010           | 24/12/2010          | 00003/10S75        |
| 59           | S75-00208    | TTH-0350DL     |                        | HTX Vận tải đường sông TP. Huế             | 1/1 Chi Lăng, Thành phố Huế    | 19/11/2015           | 24/10/2016          | 00226/15S75        |
| 60           | S75-00212    | TTH-0435K.     |                        | Võ Văn Thêm.                               | Phú Mậu, Huyện Phú Vang        | 03/11/2015           | 24/09/2016          | 00196/15S75        |
| 61           | S75-00223    | TTH-0373       |                        | Hồ Đăng Thành                              | Phú Mậu, Huyện Phú Vang        | 09/01/2012           | 30/09/2013          | 00002/12S75        |
| 62           | S75-00226    | TTH-0379DL     |                        | HTX Vận tải đường sông TP. Huế             | 1/1 Chi Lăng,, Thành phố Huế   | 26/11/2015           | 14/11/2016          | 00237/15S75        |
| 63           | S75-00411    | TTH-0191K      |                        | Nguyễn Xuân Hồ.                            | Vinh Thanh, Huyện Phú Vang     | 02/03/2009           | 10/01/2010          | 00049/09S75        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>                         | <i>Địa chỉ</i>                                   | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------------------------------|--------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 64           | S75-01102    | TTH-0855       |                        | Lê Quý                                         | Xã Lộc Hòa, Huyện Phú Lộc                        | 14/04/2016           | 08/10/2016          | 00025/16S75        |
| 65           | S75-01103    | TTH-0851       |                        | Lê Thị Hoa                                     | Lộc Hòa, Huyện Phú Lộc                           | 14/04/2016           | 17/10/2016          | 00026/16S75        |
| 66           | S75-01112    | TTH-0854       |                        | Nguyễn Châu                                    | Xã Lộc Hòa, Huyện Phú Lộc                        | 14/04/2016           | 17/10/2016          | 00027/16S75        |
| 67           | S75-01191    | TTH- 1000      |                        | HTX Vận tải đường sông TP.Huế                  | 1/1 Chi Lăng, Thành phố Huế                      | 06/04/2016           | 26/03/2017          | 00008/16S75        |
| 68           | S75-01195    | TTH-1019       |                        | Huỳnh Minh                                     | Lộc Hòa, Huyện Phú Lộc                           | 14/04/2016           | 20/10/2016          | 00024/16S75        |
| 69           | S75-01255    | TTH-1079       | Tam Giang 27           | Công Ty CP Đầu Tư Thương mại Du lịch Tam Giang | Thôn Tân Cảng, Thị Trấn Thuận An, Huyện Phú Vang | 26/12/2012           | 22/06/2013          | 00344/12S75        |
| 70           | S75-01256    | TTH-1078       | Tam Giang 18           | Công ty CP Đầu tư Thương mại Du lịch Tam Giang | Thôn Tân Cảng, Thuận An, Huyện Phú Vang          | 18/01/2012           | 03/02/2012          | 00007/12S75        |
| 71           | S75-01257    | TTH-1080       | Tam Giang 36           | Cô ty CP Đầu tư Thương Mại Du lịch Tam Giang   | Thôn Tân Cảng, Thuận An, Huyện Phú Vang          | 18/01/2012           | 22/03/2012          | 00008/12S75        |
| 72           | S75-01258    |                | Tam Giang 09           | Công ty CP Đầu tư Thương Mại Du lịch Tam Giang | Thôn Tân Cảng, Thuận An, Huyện Phú Vang          | 18/01/2012           | 03/02/2012          | 00011/12S75        |